

**Cuộc
Tổng Công-Kích
Tổng Khởi-Nghĩa
của Việt-cộng Mậu-Thân 1968
Phần 1 / 4**



Chủ biên : Trung-tá Phạm-Văn-Sơn
Trưởng-khối Quân-sử/P5.TTM

Soạn thảo : Thiếu-tá Lê-Văn-Dương

Hình ảnh : Thiếu-tá Nguyễn-Ngọc-Hạnh

Thực hiện : Trung-tâm Ấn-loát Ấn-phẩm

Viết xong tháng 8 năm 1968

- 1968 -

Vài lời dẫn nhập

Cuốn “Cuộc Tổng Công-Kích Tổng Khởi-Nghĩa của Việt-cộng Mậu-Thân 1968” thuộc tủ sách Tòa Đại Sứ VNCH tại Paris. Cả tủ sách của Tòa Đại Sứ được anh em Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris dọn đi và cất giữ trước đó chỉ ít ngày, trước 30/04/1975 ngày Sài Gòn thất thủ.

Hơn 50 năm trôi qua, có lẽ không còn mấy ai còn giữ các ấn bản của cuốn tài liệu loại lịch sử chiến đấu này. Giấy và mực in kém chất lượng thời đó bị thời gian làm hư hao các trang, nhạt mờ các chữ, vùi chôn lẫn lẩn những dữ kiện lịch sử được ghi chép lại theo góc cạnh của VNCH. Thời gian rồi cuộc chỉ sẽ để lại cho hậu thế lịch sử được ghi chép theo lăng kính của phe chiến thắng Cộng-sản Bắc-Việt... Nếu không ai chịu khó duy trì và phổ biến.

Vì sao sao chép lại cuốn sách này ?

Đây là một trang quân sử nổi tiếng trên Thế giới và là một trang lịch sử đầy máu và nước mắt diễn ra trên Quê-hương Việt Nam vào năm 1968.

Động lực chính là để cho những người Việt sinh sau 1975 muốn tìm hiểu, có thêm được một cái nhìn để họ tự suy luận về lịch sử Nước nhà, qua đó, về hiện tình và tương lai Nước nhà.

Ai sao chép lại ?

Việc sao chép là do ý muốn của một ít anh chị em trong Phong Trào Tinh Thần Trần Văn Bá và thân hữu, và cũng do chính những người trên thực hiện.

Cấu trúc

Bản gốc là một cuốn tập giấy khổ lớn gần 400 trang với khá nhiều hình ảnh. Chúng tôi chuyển thành dạng PDF và Word. Và để dễ dàng hóa việc chuyển đi qua những hệ thống Internet hiện hành, cuốn tài liệu được cắt ra làm 4 phần cho bớt “nặng” : 1, 2, 3 và 4.

Trừ trang ‘Vài Lời Dẫn Nhập’ này và trang mục lục kế tiếp, tất cả những trang khác là nguyên bản của cuốn “Cuộc Tổng Công-Kích Tổng Khởi-Nghĩa của Việt-cộng Tết Mậu-Thân 1968” do Khối Quân Sử / Bộ Tổng Tham-mưu QLVNCH thực hiện tháng 5 năm 1968.

Cuốn tài liệu dạng PDF **Phần 1** quý vị đang đọc hoàn toàn miễn phí, hoàn toàn được tự do sao chép và phổ biến.

Tháng 4 năm 2026

Phong Trào Tinh Thần Trần Văn Bá

Mục lục Phần 1

Tựa	1
Lời Nói Đầu	2
Chương I : Những Nét Tổng Quát Về Cuộc Tổng Công-Kích Tổng Khởi-Nghĩa của Việt-cộng Trong Dịp Xuân Mậu-Thân 1968	
Diễn tiến chung của cuộc Tổng Công-Kích đợt 1 (29/1/68)	6
Kế hoạch Tổng Công-Kích Tổng Khởi-Nghĩa 1968 của Việt-cộng ?	20
Kết-toán con số thiệt hại của hai bên qua trận Tổng công-kích đợt 1	29
Diễn tiến chung của cuộc Tổng công-kích đợt 2 (5-5-68)	32
Đường lối chiến-lược và chiến-thuật của Việt-cộng trong cuộc tấn công đợt 2 vào Sài Gòn	35
Chương II : Các Trận Đánh tại Tỉnh-Lý và Thị-Trấn	
Một vài lời	40
Thủ-đô Sài Gòn Các Trận Đánh Trong Đợt I	41

TỰA

Các nhà quân sự kim cổ Đông Tây đều ghi nhận đặc tính của binh pháp là “quỷ trá kỳ xảo” tức là chiến pháp bao hàm ý nghĩa quyền mưu, chủ trương dùng tất cả mọi thủ đoạn để đi tới chiến thắng.

Theo trên, chúng ta không lấy làm lạ nếu hai quân giao tranh có những lối “công kỳ vô bị xuất kỳ bất ý” để bên này khai thác những sơ hở về một phương diện nào của bên kia.

Liên hệ ít nhiều đến nguyên tắc chỉ đạo chiến tranh này mà ta đã thấy trong thiên Quân Tranh của Tôn Tử, Lý Tế Xuyên trong sách Việt Điện U Linh Tập cũng đưa ra nguyên tắc : “Tọa đãi địch chí bất như tiên phát dĩ ách kỳ phong” nghĩa là : Ngồi chờ giặc đến không bằng đem quân đánh trước để chặn mũi nhọn của giặc.

Như vậy ta có thể tha thứ cho Cộng-sản Bắc-Việt và công cụ của chúng là Mặt Trận Dân-Tộc Giải-Phóng Miền-Nam đã xuất toàn lực đánh lên chúng ta vào những ngày đầu Tết Xuân Mậu-Thân (1968) trên khắp lãnh thổ của chúng ta chẳng ?

Không !

Hẳn rằng chúng ta đã lầm khi đánh giá Việt-cộng như những con người văn minh biết thực hiện đề nghị ngưng chiến do chúng đưa ra, những kẻ còn biết nghiêng mình trước truyền thống dân tộc, biết nghĩ đến sự yên vui của đồng bào trong ba ngày Tết Nguyên Đán để sum họp và cúng bái tổ tiên, một tập tục thiêng liêng từ ngàn xưa chỉ những kẻ vong bản mới dám công khai chà đạp.

Nhưng kẻ thù của chúng ta đã chứng tỏ sự man rợ và bộ mặt phản dân, trái ngược hẳn với chiêu bài ái quốc chúng thường đưa ra, chẳng ngần ngại mở cuộc “Tổng Khởi Nghĩa” của chúng vào những ngày đầm ấm nhất của xứ sở mỗi năm.

Tuy mưu gian tính đã khéo, thuật xảo sắp đã hay, tiếng súng của chúng chỉ tạo được lợi thế bất ngờ trong vồn vện ít tiếng đồng hồ ở thủ-đô và một số thị-trấn của ta mà thôi. Tính chung, chúng đã thảm bại ngoài sức tưởng tượng.

Lý do : Quân-Lực Việt Nam Cộng Hòa đã phản ứng rất mau lẹ và anh dũng, kỹ thuật chiến đấu của họ rất cao. Ngược lại điều tai hại nhất cho các “chiến-sĩ giải-phóng” là đã đụng đầu với sự lạnh nhạt của đồng bào ở khắp nơi.

Kết quả rục rờ của hai đợt tấn công đại quy mô với những cố gắng vĩ đại, từ đầu tháng Giêng đến cuối tháng 5 dương lịch trên khắp các chiến trường từ Quảng-Trị tới Cà-Mâu là Việt-cộng đã đẩy vào chỗ chết ngót 60.000 binh sĩ, bị cầm tù gần 10.000, ra hàng ngót 6.000 và mất trên 17.000 vũ khí. Trong khi ấy con số tổn thất của chúng ta về mọi phương diện không tới 1/10 những con số của Cộng Sản.

Tuy nhiên Việt-cộng đã thành công ở một điểm khá quan trọng : Phá hủy được

50.000 căn nhà của dân chúng, đem chết chóc đến cho 14.000 đồng bào vô tội đủ cả già trẻ gái trai và vô sản hóa trên 700.000 người dân đa số là lao động.

Thành tích dìm người vào biển máu hiển hách đến thế là cùng !

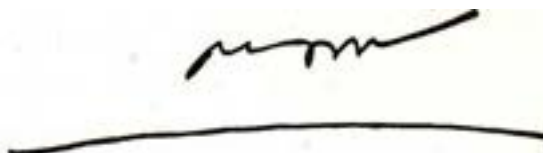
Ngoài ra điều dã man chưa từng thấy trong lịch sử loài người là Cộng Sản đã xua những lực lượng gồm 7/10 con nít vào lò lửa của chiến tranh và mở những cuộc pháo kích bừa bãi vào những khu gia cư nghèo khó, đông đúc không có lấy một cơ quan quân-sự để trả thù sự bất cộng tác của quần chúng.

Nhưng Cộng-sản dám làm hết, những phương tiện nào tàn ác nhất đối với chúng là những phương đáng dùng nhất nếu để chiến thắng.

Cuốn "Tổng công kích - Tổng khởi nghĩa của Việt-cộng Mậu-Thân 1968" hôm nay được ra mắt các bạn đọc chỉ có mục đích cảnh giác những người còn nhẹ dạ còn tin vào lương tâm của Cộng-sản và củng cố ý chí của quân dân ta chống xâm lăng của đế quốc đỏ. Chúng tôi còn muốn sách này tố cáo trước dư luận thế giới những hành động cực kỳ dã man của bọn người luôn luôn bô bô ngoài cửa miệng là những chiến-sĩ tiên phong của xã-hội chủ-nghĩa thực ra chúng chỉ là những kẻ lưu manh và hèn nhát.

Giá trị chân lý của những tài liệu trưng ra ở đây xin để bạn đọc nhận định lấy, chúng tôi không dám phí thời giờ và giấy mực để bịa đặt thêm cái xấu cho những kẻ đã xuất hiện trước mặt nhân dân miền Nam cũng như miền Bắc như những hung thần ác quỷ ghê gớm nhất từ ngót hai chục năm trở về đây.

Trung-tá PHẠM-VĂN-SƠN
Trưởng Khối Quân-Sử
Phòng 5/Bộ Tổng Tham Mưu



LỜI NÓI ĐẦU

Những trang quân-sử được viết sau đây là một sự cần thiết cấp bách để ghi lại những biến cố đã xảy ra quanh vụ Tổng Công-Kích - Tổng Khởi-Nghĩa của Việt-cộng vào dịp Tết Mậu-Thân 1968. Những biến cố này được ghi chép với mục đích tìm hiểu, thấu thập những bài học kinh nghiệm sống động của lịch sử có liên quan tới cá nhân và tập thể của Quân-đội hầu có thể giúp cho mọi người, nhất là quân-nhân khảo sát một cách hữu ích.

Những trang quân sử này do Khối Quân-Sử Phòng 5 - Bộ Tổng Tham-mưu phụ trách, biên tập. Một Phái-đoàn Quân-sử đã tới nhiều địa-phương để khảo sát tận chỗ viết ra. Tuy nhiên, biến cố Mậu-Thân quả thật to tát mở rộng chiến cuộc trên nhiều vùng đất và thời gian trôi qua rất lẹ làm quên đi qua khứ và những vết tích của chiến cuộc cũng dễ bị xóa nhòa bởi thời gian. Cho nên công việc sưu tập các chiến tích và việc tìm tòi các tấm hình ảnh phải được xúc tiến ngay thật mau lẹ. Bởi vậy ngoài Phái-đoàn, chúng tôi thu thập tất cả những tin tức xét thấy xác thực và hữu ích trên các báo chí để tổng hợp vào cuốn tài liệu này.

Cũng vì một công việc có lợi ích chung và có tính cách vô vị lợi, chúng tôi đã mạn phép ghi một vài mẫu bài của các vị ký giả chiến trường và của các văn nhân bốn phương với những sự cảm ơn chân thành và sâu xa.

Cũng trong phạm vi thực hiện cuốn sách, chúng tôi được sự trợ giúp của rất nhiều Bộ Chỉ-huy và Cơ-quan trong việc cung cấp tài liệu và hình ảnh liên quan tới biến cố. Chúng tôi ghi nhận sự tri ân đối với tất cả các cơ-quan đã giúp đỡ hay cộng tác vào việc hoàn thành cuốn sách này.

Ngoài ra, những trang quân sử này cũng còn nhiều thiếu sót, cần bổ khuyết và cần phong phú thêm những pha cảnh chiến đấu và những kinh nghiệm chiến trường của cả địch lẫn ta trong thời gian tổng công-kích tại nhiều địa-phương mà trong tập tài liệu này chưa có hay còn chưa đủ. Cũng vì hoài bão muốn kiện toàn và chính xác tới mức tối đa cho tập tài liệu sau này, chúng tôi thiết tha mong ở các chiến hữu bốn phương và các quý vị độc giả trong nước sẵn sàng góp sức với chúng tôi bằng tài liệu hay bằng hình ảnh về cuộc biến cố. Thư từ liên lạc xin gửi về Khối Quân-Sử Phòng 5/Bộ TTM - KBC 40.02.

Khối Quân-Sử
Phòng 5/Bộ Tổng Tham Mưu

Đề tưởng niệm
hương hồn các chiến hữu đã hy sinh bảo
vệ miền Nam tự do
và hương hồn các giới đồng bào đã bị
thiệt mạng
do cuồng vọng của bọn người vô nhân
đạo và vô tổ quốc.

Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH

CHƯƠNG I

NHỮNG NÉT TỔNG QUÁT VỀ CUỘC TỔNG CÔNG-KÍCH TỔNG KHỞI-NGHĨA CỦA VIỆT-CỘNG TRONG DỊP XUÂN MẬU-THÂN 1968

Diễn tiến chung của cuộc Tổng Công-Kích đợt 1 (29/1/68)

Trận Tổng công-kích đợt 1 của Việt-cộng đã xảy ra trong những ngày đầu năm Mậu-Thân 1968.

Để che dấu âm mưu này và để đánh lạc hướng, chiều ngày 20/1/1968 nghĩa là trước cuộc tổng tấn-công 10 ngày, sau những loạt trọng pháo mở màn địch tấn công mạnh mẽ bằng bộ-binh vào Khe-Sanh.

Khe-Sanh là một căn cứ chiến lược chặn ngang đường xâm nhập của quân Bắc-Việt vào Vùng 1 Chiến-Thuật nằm ở ngã ba biên giới Bắc-Việt-Lào và Nam Việt-Nam cách thượng lưu sông Bến-Hải không xa và cách Côn-Tiên nơi xảy ra một trận đánh lớn vào giữa năm 1967 vào khoảng 30 cây số. Căn cứ Khe-Sanh nằm trong một lòng chảo chung quanh núi cao vây bọc dài hai cây số ngang một cây số.

Khoảng 6.000 TQLC Hoa-Kỳ trú đóng chia giữ Khe-Sanh, căn cứ chính có một phi trường làm đường liên lạc tiếp tế và ba tiền đồn là các ngọn đồi 881 và 861. Ở phía Nam, đồi 1015. Ở xa hơn về phía Đông có cứ điểm Carrol. Ngoài ra được kể thêm một tiền đồn là làng Vei do một Tiểu-đoàn Dân-sự Chiến-đấu với một số cố-vấn Hoa-Kỳ chiếm giữ. Cuộc tấn công mở màn vào Khe-Sanh đã khiến ngay từ lúc đầu 20 TQLC Hoa-Kỳ tử thương và 109 bị thương. Thoạt đầu quân Bắc-Việt oanh kích dữ dội bằng trọng pháo và hỏa-tiến vào trại TQLC Hoa-Kỳ tại Carrol sau đó chúng tấn công đánh vào các ngọn đồi 881 và 861. Các đơn vị của Trung-đoàn 26 thuộc Sư-đoàn 3 TQLC Hoa-Kỳ đã phải chiến đấu dữ dội với các đơn vị thuộc Sư-đoàn 325 Bắc-Việt xuất hiện bao vây vùng thung lũng Khe-Sanh. Dường như quân chính-quy Bắc-Việt đã dồn chừng 3 Sư-đoàn ở vùng phi quân-sự và biên giới Lào để gián tiếp yểm trợ cho chiến trường Khe-Sanh. Trước tình hình này, lệnh hưu-chiến trong dịp Tết Nguyên Đán Mậu-Thân trước định 48 giờ được lệnh rút xuống 36 tiếng nghĩa là lệnh hưu-chiến chỉ còn có giá trị từ 18 giờ ngày 29/1 đến 06 giờ ngày 31/1/1968.

Biện pháp phòng thủ hai tỉnh Thừa-Thiên và Quảng-Trị được đặt ra và ước lượng tăng quân số Việt-Mỹ lên 50.000 người để phòng ngừa một cuộc đánh úp vào hai tỉnh này.

Sư-đoàn Nhảy-dù Việt Nam được lệnh tăng cường vùng hỏa tuyến một Chiến-đoàn. Một số các đơn vị chủ-lực Hoa-Kỳ như Sư-đoàn 1 Không-vận cũng được lệnh đưa ra Vùng 1 Chiến-Thuật. Nhưng trước Tết, Sư-đoàn Nhảy-dù mới gửi ra vùng hỏa tuyến được các Tiểu-đoàn 2 và 9. Mãi tới ngày mồng 2 Tết, Bộ Chỉ-huy Chiến-đoàn 1 với Tiểu-đoàn 7 mới được không vận ra Huế. Sư-đoàn 1 Không-vận cũng từ An-Khê kịp ra đóng ở một khu vực cách xa thành phố Huế. Các lực lượng này chỉ là những lực lượng trừ bị cho chiến trường Khe-Sanh nên chỉ nằm đợi tại chỗ, không tham gia vào những hoạt động khác.

Các chiến-lược và chiến-thuật gia cho rằng Việt-cộng chỉ có khả năng mở những trận quy mô dựa vào những căn cứ xuất phát tại các vùng biên giới nhưng sẽ thất bại. Với những sự phối trí quân lực như trên hẳn địch chẳng có thể làm gì nên chuyện theo đà tiến triển của tình hình.

Còn tại nội-địa các nhà quân-sự ước tính rằng địch quân chỉ có khả năng mở những cuộc tấn công ở cấp liên tiểu-đoàn nhằm gây tiếng vang, chúng chỉ có thể đánh trong một thời gian chớp nhoáng nếu không muốn bị tiêu diệt. Người ta cảm thấy lạc quan đối với tình hình quân sự chung trên toàn quốc qua các trận đánh đã xảy ra ở Côn-Tiên, Dakto, Lộc-Ninh và Phước-Quả vào năm 1967 mà chiến thắng cuối cùng đã nghiêng về phía quân bạn. Tuy nhiên những người am hiểu thời cuộc lại cảm thấy lo ngại. Vấn đề xây dựng nông-thôn không tiến triển. Các vùng nông-thôn phần lớn nằm trong sự kiểm soát của địch. Các cơ sở hạ tầng của địch vẫn còn nguyên vẹn và dường như còn phát triển mạnh tới những vùng làng-mạc phụ-cận và ngoại ô của các thành phố và đô-thị, bằng chứng là những vụ ám sát và khủng bố được

gia tăng nhằm vào các viên chức xã, ấp, phường, khóm ở các vùng này trong những tháng về cuối năm 1967.

Lợi dụng những vụ ám sát dê hèn này thường ít được dư luận chú ý đến và bằng một cách âm thầm và lặng lẽ địch quân đã len lỏi về nằm sát bên ta.

Một sự an-ninh giả tạo đã được diễn ra tạo nên những sự dễ dãi hoạt động và di chuyển cho các phần tử địch.

Vào những ngày giáp Tết, ngoài một Khe-Sanh sôi động, tình hình chung trên toàn quốc hoàn toàn yên tĩnh.

Các đơn vị binh-sĩ được hưởng phép nghỉ Tết dễ dàng, trực gác theo như thông thường.

Thủ-tướng Nguyễn-Văn-Lộc cho dân chúng tùy theo an-ninh từng địa-phương được phép đốt pháo trong bốn ngày Tết, từ ngày 30 đến hết ngày mồng 3. Nhưng tiếng pháo đã bất chấp luật lệ bắt đầu nổ rải rác trong đô-thành Sài-gòn - Chợ-lớn từ 20 tháng chạp nghĩa là trước cả ngày tiền ông Táo lên chầu trời.

Nghĩa là dân chúng thân nhiên với thời cuộc sửa soạn đón Xuân và vui Xuân.

Ngược dòng thời gian, người ta nhớ lại ngày Nội-các Chiến-tranh của Thiếu-tướng Nguyễn-Cao-Kỳ ra đời, từ hình thức đến nội dung, chính-phủ này đã có nhiều nét đặc biệt khiến cho người dân chú ý và tin tưởng. Người dân tin tưởng nội-các này đã cải tiến cả cách xưng hô : Thủ-tướng Chánh-phủ gọi là Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương, Tổng, Bộ-trưởng gọi là Tổng Ủy-viên. Người dân chú ý đến cả cách ăn mặc của Nội-các Chiến-tranh với những bộ kaki đồng phục màu xám mang phù hiệu hình con rồng với một giòng chữ "Tổ-Quốc Nhân-Dân". Hình thức xưng hô và ăn mặc chưa hẳn là đã biểu tượng cho công việc nhưng dù sao người dân cũng cảm thấy một cái gì mới lạ thay đổi trong guồng máy chính-quyền đã xảy ra nhiều biến loạn và mất tin tưởng, cho rằng Nội-các Chiến-tranh đã không câu nệ trong hình thức phong kiến xưa nay mà đã thoát ra

bằng một cái gì giản dị thân dân. Về mục tiêu của công tác lãnh đạo, Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc Gia và Chính-phủ đã kêu gọi một cuộc sống khắc khổ của toàn dân để đáp ứng cho cuộc chiến tranh chống Cộng. Chính-quyền đã khơi mào muốn biến Quốc Gia thành một xã hội mới bằng một buổi lễ ra mắt gọi là "Ngày xã hội mới" được tổ chức tại khuôn viên dinh Độc-Lập với sự tham dự đông đảo của thân-hào nhân-sĩ và đủ mọi giới.

Nhưng sự mong ước chỉ là những sự hứa hẹn.

Nội-các Chiến-tranh của Thiếu-tướng Nguyễn-Cao-Kỳ và chính cá nhân của Thiếu-tướng đã có một cố gắng không ngừng, nhưng chẳng hiểu vì một ma lực nào mà không xoay chiều được theo như mong ước của toàn dân. Tuy chính-phủ này đứng vững được đến khi hoàn thành xong nhiệm vụ lập một thể chế dân chủ cho Miền Nam Việt Nam, nhưng trong thời gian từ giữa năm 1965 đến cuối năm 1967, Chính-phủ Nguyễn-Cao-Kỳ đã gặp rất nhiều khó khăn. Vụ khó khăn lớn nhất là vụ tranh đấu của Phật-giáo miền Trung. Tiếp theo nhiều vụ lũng củng nội bộ khác. Trong guồng máy Quốc Gia, có nhiều sự tranh chấp và có nhiều thế lực kìm kẹp lẫn nhau khiến cho không một nhân vật lãnh đạo nào có thể quy tụ được hậu thuẫn và nhất chí của toàn dân.

Vào những ngày giáp Tết, người ta không thấy một bộ mặt mới được phản ánh từ một xã hội mới trên các đường phố, mà chỉ thấy một cảnh sinh hoạt phóng túng với đủ màu sắc và nhộn nhịp bất chấp chiến tranh.

Dường như những nỗi đau khổ của chiến tranh không có ở nơi thành-thị từ trước đến nay. Người dân ở đây không thấy chiến tranh, chỉ nghe thấy chiến tranh qua những tiếng súng lớn từ các vùng quê vọng lại và trông qua những đoàn quân-xa chở đồ tiếp tế và đạn dược từ hậu-phương ra tiền-tuyến,

Nỗi đau khổ của chiến tranh đối với dân thành-thị chỉ thể hiện một cách phớt qua đời sống mắc mớ với vật giá leo thang và ảnh hưởng vào một vài giới ít tiền, còn nhiều giới khác lại mong có chiến tranh để có công ăn

việc làm và giàu có thêm.

Như vậy, nhân cái Tết đối với người Việt Nam quan trọng và thiêng liêng thời làm sao tránh khỏi cho người dân thành-thị vui chơi trong cái thỏa thích của ngày Xuân.

Cũng cần ghi lại trong năm Mậu-Thân 1968 người dân thành-thị đã ăn Tết ra sao ?

Những giới mại bản và những người có cơ hội gặp thời cơ kiếm được rất nhiều tiền. Họ đã tổ chức các buổi tiệc tất-niên rất linh đình, bất chấp mọi tiêu phí bằng tiền bạc để vui chơi và nhẩy nhót. Cũng nhân cơ hội này họ bày ra ăn uống để mua chuộc lẫn nhau. Các tửu-điếm và trà-vũ tại thủ-đô đông nghẹt người thâu đêm suốt sáng. Những người ít tiền vào những ngày này không tài nào dành chỗ được.

Những giới làm cho Mỹ, những nhân công lao động đều sẵn tiền. Họ mua sắm Tết dù với giá mắc thế nào cũng không ngại. Những giới dĩ điếm lại sẵn tiền hơn tha hồ mua sắm thỏa thích.

Một giới đông đảo hơn là quân-nhân và công-chức với lương cố định trước một thời giá leo thang thuộc vào loại ít tiền nhất. Tuy vậy gia đình nào cũng gắng mua sắm cho con cái một chút, cũng gắng mua một vài món quà Tết họ hàng nội ngoại, dù phải cầm họ cầm hàng hay đi vay đi mượn miễn sao có được một cái Tết phong thể và không thẹn với họ hàng bằng hữu.

Giữa một xã hội tao loạn, quá nhiều biến chuyển, những người ý thức được thời cuộc đều thấy rằng đất nước Việt Nam đã đúng vào một tình thế mới cần phải thay đổi bộ mặt để đáp ứng với cuộc chiến tranh hiện tại. Nhưng bộ mặt mới đã không có. Sinh hoạt trong quan niệm cũ lại tồi tệ hơn, mạnh ai người ấy sống, không ai lo cho ai, người ta chỉ thấy xung quanh một xã-hội tiền-bạc, mà sức mạnh của tiền bạc thường làm suy giảm ý chí. Đối với thời cuộc người ta tỏ ra tiêu cực trước sự leo thang của vật giá và lo lắng đối với đời sống càng ngày càng khó khăn. Còn những người có cơ hội lo làm giàu thêm để sống một nếp sống huy hoàng ngay trước mặt những kẻ khác và trên xương máu của

chiến-sĩ và nhân-dân.

Sinh hoạt trong mấy ngày Tết đã biểu lộ nếp sống này một cách chân thật.

Ngày Tết đến.

Người dân thành-thị đã đón mừng Xuân Mậu-Thân 1968 với tiếng pháo liên hồi. Tết Mậu-Thân là một Tết nhiều pháo nổ hơn mọi Tết khác rất nhiều. Giới giàu có, giới mại bản đốt những tràng pháo năm bảy thước và đốt rất nhiều. Giới ít tiền cũng tranh hơi cố gắng bỏ tiền đốt một vài tràng pháo đón Xuân lấy hên.

Đột nhiên xen lẫn tiếng pháo mừng Xuân, tiếng súng Cộng-sản bùng nổ. Hậu-phương đang thanh bình, trong giây phút biến thành tiền-tuyến.

Lợi dụng việc bỏ giới-nghiêm và lệnh hưu-chiến, Việt-cộng đã mở một cuộc tổng công-kích trên toàn thể Miền Nam Tự Do để đánh vào các lực lượng của Quân-đội VNCH trong giờ phút uy linh đón mừng Xuân mới.

Như đêm 30 Tết tức ngày 29 tháng 1 năm 1968, Việt-cộng đồng loạt tấn công vào năm thị-xã thuộc Vùng 2 Chiến-Thuật.

Qui-Nhơn lúc 04g10.

Kontum lúc 02g00.

Pleiku lúc 04g40.

Darlac lúc 01g30.

Nha-Trang lúc 0g35.

Đồng thời, pháo kích và đột nhập Tổng Hành-dinh Quân-đoàn 1 vào lúc 03g40 sáng.

Cũng trong đêm này, địch đột kích vào Chi-khu Hội-An, pháo kích vào thị-xã Quảng-Trị, phi trường Đà-Nẵng, phi trường Non-Nước cách Nam Đà-Nẵng bốn cây số và pháo kích tấn công nhiều đồn bót lẻ tẻ trên toàn quốc.

Cả năm thị-xã kể trên và Tổng Hành-dinh Quân-đoàn 1 đều bị địch lọt vào. Các

thị-xã Qui-Nhon, Nha-Trang và Pleiku đã được giải tỏa nhanh chóng. Tổng Hành-dinh Quân-đoàn 1 đẩy lui địch trong vài giờ đồng hồ. Các lực lượng địch tại thị-xã Ban Mê-Thuột và Kontum cũng bị ta đẩy lui ngay nhưng tại hai nơi này địch bám sát, tạo áp lực xung quanh và sau nhiều ngày ta mới làm chủ tình hình hoàn toàn.

Đêm mồng 1 Tết tức 24 giờ sau các cuộc tấn công vào những tỉnh-lỵ miền Cao-Nguyên và miền Trung, lực lượng Việt-cộng mở các cuộc tấn công vào đô-thành Sài-gòn Chợ-lớn và các tỉnh-lỵ miền Nam.

Khi xảy ra các vụ tấn công đêm Giao Thừa, Chính-quyền Trung-ương thông báo ngay cho các địa-phương biết để kịp phòng bị. Vào sáng mồng 1 Tết, đài Phát-thanh

Quốc Gia Sài-gòn tố cáo Việt-cộng vi phạm trắng trợn việc huu-chiến trong dịp Tết và ban bố bãi bỏ lệnh này.

Dân chúng đang say sưa trong cái Tết dân tộc ít người biết đến.

Tại các tỉnh nhỏ, nhà cầm quyền đã dễ dàng hơn trong việc kêu gọi quân-nhân nghỉ phép trở lại trại để gia tăng việc phòng thủ.

Tại thủ-đô, chiều tối ngày mồng 1, các giới chức quân-sự theo dõi tình hình và ban lệnh cho các cơ-quan và đơn-vị đề phòng. Nhưng lệnh này quá cấp bách khiến việc kêu gọi những quân-nhân nghỉ phép không thể nào thi hành được.

Khói lửa đô-thành

*Đột nhiên xen lẫn tiếng pháo mừng Xuân
tiếng súng Cộng-sản bùng nổ*





*Hậu-phương
đang thanh bình...*



*... Phút chốc
biến thành
tiền-tuyến*



Nhưng việc gì đến đã đến ! Một cuộc tổng công-kích của Việt-cộng trên toàn thể lãnh thổ Miền Nam Việt Nam đã quả thực xảy ra.

Bọn Việt-cộng đã đánh vào các đơn vị VNCH trong lúc không chuẩn bị hay vừa mới kịp đề phòng do những trận đánh đầu tiên xảy ra.

Tính theo kế hoạch tổng công-kích, Việt-cộng đã đồng loạt mở các cuộc tấn công và đột-kích vào hầu hết các tỉnh-lỵ và thị-trấn trong thời gian như sau :

Tại Vùng 1 Chiến-Thuật

Huế bị tấn công đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết lúc 02 giờ.

Quảng-Trị đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết lúc 04 giờ.

Quảng-Tín đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết lúc 04 giờ.

Quảng-Ngãi đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết lúc 04 giờ.

Tại Vùng 2 Chiến-Thuật

Bình-Thuận bị tấn công đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết lúc 03g25, Tuyên-Đức đêm mồng 2 rạng mồng 3 Tết lúc 02 giờ.

Tại Vùng 3 Chiến-Thuật

Thủ-đô Sài-gòn-Chợ-lớn Gia-Định bị tấn công đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết lúc 02 giờ.

Bình-Dương đêm mồng 2 rạng mồng 3 lúc 04g25.

Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 25 Bộ-binh bị tấn công lúc 08g30 sáng ngày mồng 2 Tết.

Biên-Hòa đêm mồng 2 rạng ngày mồng 3 lúc 03 giờ.

Long-Khánh đêm mồng 4 rạng mồng 5 Tết lúc 01 giờ.

Tại Vùng 4 Chiến-Thuật

Phong-Dinh đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết lúc 03 giờ.

Vĩnh-Long đêm mồng 1 rạng mồng 2 lúc 03g30.

Kiên-Hòa đêm mồng 2 rạng ngày mồng 3 lúc 03 giờ.

Định-Tường đêm mồng 2 rạng ngày mồng 3 lúc 04 giờ.

Kiên-Giang đêm mồng 2 rạng ngày mồng 3 lúc 2g40.

Vĩnh-Bình đêm mồng 2 rạng ngày mồng 3 lúc 4g15.

Kiến-Tường đêm mồng 4 rạng ngày mồng 5 lúc 4g15.

Bộ Tư-lệnh Biệt-khu 44 đêm mồng 6 rạng ngày mồng 7 lúc 1g25

Gò-Công đêm mồng 7 rạng ngày mồng 8 âm-lịch lúc 2g35.

Bạc-Liêu đêm 12 rạng 13 âm-lịch tức ngày 10/2/1968.

Như vậy trong 44 tỉnh-lỵ địch đã dùng bộ-binh tấn công vào 28 nơi.

Cuộc tổng tấn-công của chúng kể ra cũng khá linh hoạt tuy không diễn ra trong một lúc nhưng khoảng cách của các trận đánh ở các tỉnh-lỵ không quá rời rạc.

Tính ra như vậy :

Đêm 30 Tết, Việt-cộng mở được năm cuộc tấn công vào các tỉnh Cao-Nguyên và miền Trung.

Đêm mồng 1 Tết, chúng mở được tám cuộc tấn công khác vào các tỉnh-lỵ

và thị-xã trong đó có đô-thành Sài-gòn-Chợ-lớn Gia-Định. Với tám cuộc tấn công này trong đó có bốn thành phố Huế, Quảng-Trị, Quảng-Tín và Quảng-Ngãi thuộc Vùng 1 Chiến-Thuật, thành phố Phan-Thiết thuộc Vùng 2 Chiến-Thuật và hai thành phố Cần-Thơ, Vĩnh-Long thuộc Vùng 4 Chiến-Thuật. Người ta nhận thấy rằng trong hai ngày liên tiếp tất cả các tỉnh-ly thuộc Vùng 1 Chiến-Thuật đều bị đánh. Các tỉnh-ly thuộc Vùng 2 Chiến-Thuật cũng bị đánh gần hết. Riêng Vùng 4 Chiến-Thuật mới bị chớm đánh vào hai tỉnh Cần-Thơ và Vĩnh-Long.

Đêm mồng 3 Tết, địch lại đánh vào tám tỉnh-ly khác gồm : Năm thành phố Kiến-Hòa, Định-Tường, Gò-Công, Kiên-Giang, Vĩnh-Bình thuộc Vùng 4 Chiến-Thuật, hai thành phố Bình-Dương, Biên-Hòa thuộc Vùng 3 Chiến-Thuật, thành phố Tuyên-Đức thuộc Vùng 2 Chiến-Thuật.

Qua ngày mồng 3 Tết tức ngày 1/2/1968 hoạt động địch trên toàn quốc có phần suy giảm tuy địch vẫn bám sát được vào một vài thành phố như Sài-gòn, Huế, Ban Mê-Thuật, Kontum, Mỹ-Tho và Vĩnh-Long. Còn tại các nơi khác các phần tử địch thất tán trong các khu dân cư và đang bị tiêu diệt.

Ngày mồng 4 Tết, địch còn mở một cuộc tấn công yếu ớt vào thị xã Kiến-Tường và một cuộc tấn công khác vào các đơn vị trú-phòng tại Long-Khánh nhưng đều bị đẩy lui ngay.

Ngày mồng 5 Tết, hoạt động địch tại các Vùng Chiến-Thuật suy giảm rõ rệt. Riêng tại Huế địch vẫn còn chiếm đóng và hoạt động mạnh. Tại thủ-đô các phần tử địch trà trộn trong khu dân cư đang bị thanh toán lần lần.

Ngày mồng 5 và 6 Tết, chúng còn mở những cuộc tấn công muộn vào tỉnh-ly Gò-Công, Bộ Tư-lệnh Biệt-khu 44 nhưng không gây được sự thiệt hại nào đáng kể.

Ngày mồng 8 âm-lịch tức ngày

6/2/68, Thừa-Thiên vẫn đang được chú ý hơn cả, tiếp đến là đô-thành Sài-gòn-Chợ-lớn và Phong-Dinh. Tại Phong-Dinh trận chiến đã diễn ra trong 2 đợt : Đợt đầu lâu trên một tuần lễ và đợt thứ hai vào đêm 14 rạng ngày 15/2. Tại các nơi khác, địch tiếp tục duy trì các cuộc pháo-kích và khuấy-rối đặc biệt là ở Vùng 1 và 4 Chiến-Thuật.

Ngày 7/2/68, Việt-cộng lần đầu tiên xử dụng thiết-giáp xuất phát từ biên giới Lào vượt Quốc-lộ 9 tấn công căn cứ làng Vei tại Khe-Sanh khiến trại này bị thất thủ hồi 18g40. Quân đồn trú chỉ có 72 người rút lui được về Khe-Sanh, số còn lại 316 người coi như chết và mất tích. Nhưng TQLC Hoa-Kỳ tại Huế tái chiếm một phần lớn khu vực hữu-ngạn sông Hương. Địch quân phải rút ra cố thủ tại vùng ngoại ô.

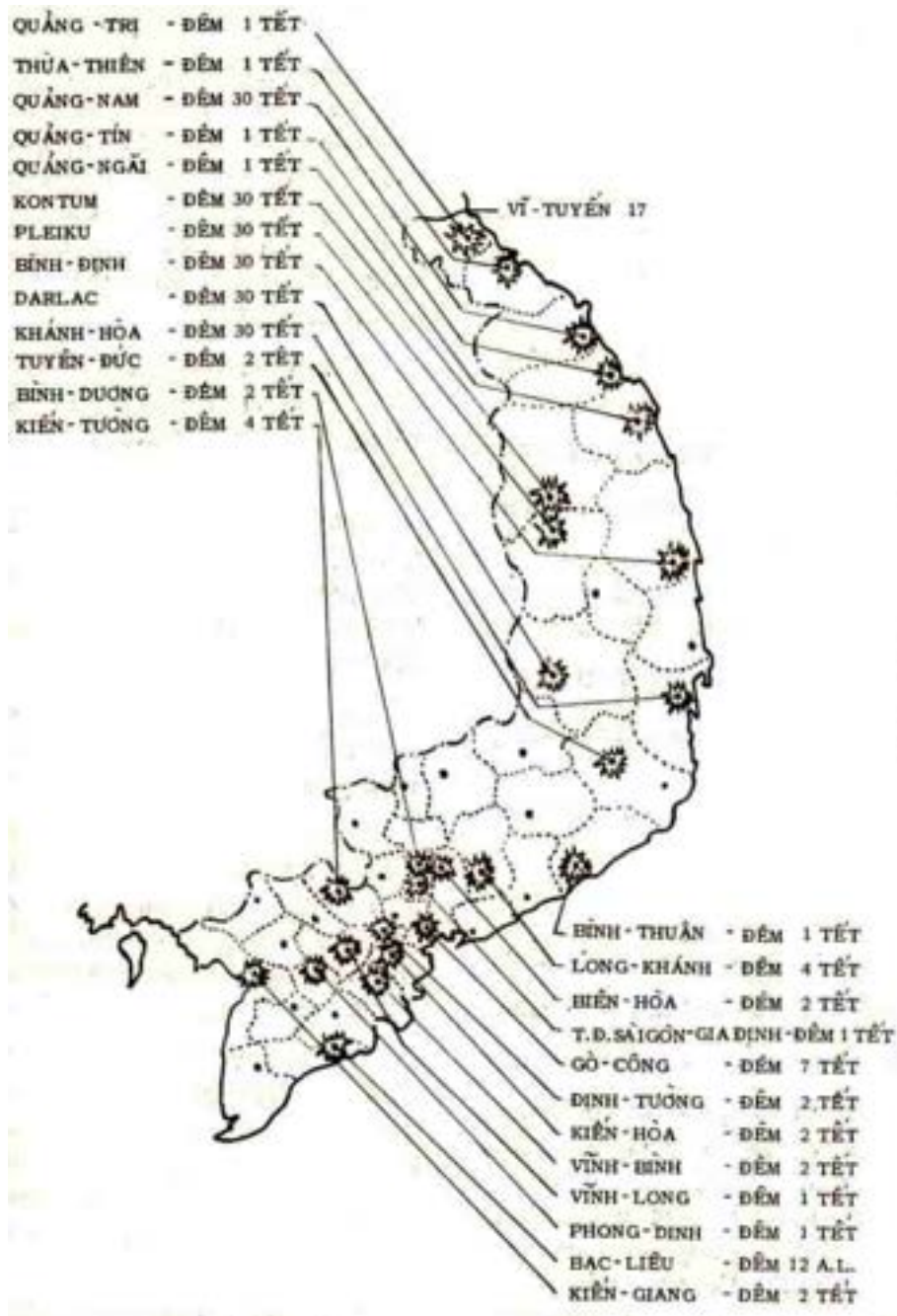
Sáng ngày 10/2/68, địch đột nhập thị-xã Bạc-Liêu đốt trên một ngàn căn nhà của dân chúng. Tại Huế, địch còn duy trì áp lực tại vùng Cửa Hữu và khu vực Bắc cầu Bạch-Hổ. Các thị-xã và thị-trấn khác đều được giải tỏa. Tại đô-thành Sài-gòn-Chợ-lớn, các lực lượng ta tiếp tục mở các cuộc lục soát trong nội-thành và hành quân tảo thanh vùng ven-đô. Các lực lượng địch lần lượt rút ra xa đô-thành.

Tình hình Khe-Sanh cũng yên tĩnh sau vụ thất thủ làng Vei.

Ngoài 28 tỉnh-ly và thị trấn bị tấn công bộ-binh, 18 tỉnh-ly còn lại trừ một vài nơi yên tĩnh hoàn toàn đều bị địch pháo kích và bắn quấy rối. Tình hình liệt kê theo từng tỉnh-ly được ghi nhận như sau :

1. Ninh-Thuận : Hoàn toàn yên tĩnh.
2. Phú-Yên : Thành phố yên tĩnh, địch tấn công một vài đồn bót quanh tỉnh.
3. Phú-Bổn : Hoàn toàn yên tĩnh.
4. Lâm-Đồng : Thành phố yên tĩnh,

Bản đồ hành-chánh Nam Việt-Nam



*Liệt kê các tỉnh-ly bị Việt-cộng tấn công
trong dịp Tết Mậu-Thân 1968*

địch bắn quấy rối vào khu MACV quận Di-Linh ngày 9/2/68.

5. Tây-Ninh : Pháo kích tỉnh-ly ngày 6/2/68.

6. Long-An : Pháo kích tỉnh-ly ngày 10/2/68.

7. Hậu-Nghĩa : Pháo kích một vài địa điểm trong tỉnh.

8. Bình-Long : Hoàn toàn yên tĩnh.

9. Phước-Tuy : Hoàn toàn yên tĩnh.

10. Phước-Long : Pháo kích ngày 7/2/68.

11. Kiến-Phong : Pháo kích thị-trấn Cao-Lãnh ngày 2/2/68.

12. Ba-Xuyên : Pháo kích phi trường Sóc-Trăng và bắn quấy rối tỉnh-ly.

13. Sa-Đéc : Pháo kích ngày 10/8/68.

14. Châu-Đốc : Pháo kích tỉnh-ly ngày 31/1/68 và nhiều nơi khác.

15. An-Xuyên : Pháo kích và bắn quấy rối tỉnh-ly ngày 31/1/68, 6/2/68.

16. Chương-Thiện : Hoàn toàn yên tĩnh.

17. An-Giang : Hoàn toàn yên tĩnh.

18. Quảng-Đức : Hoàn toàn yên tĩnh.

19. Bình-Tuy : Hoàn toàn yên tĩnh.

So với những thành phố bị tấn công, những tỉnh-ly này đều là những thị-trấn nhỏ kém phần quan trọng. Địch trừu ra không đánh, có lẽ cho rằng nếu chúng làm chủ tình hình, những nơi này bất chiến tự nhiên thành. Do đó, chúng

lấy hết lực lượng địa-phương của các tỉnh trên phối hợp với chủ-lực quân đồn đánh vào những tỉnh-ly được chọn làm mục tiêu. Hơn nữa, hầu hết các đồn bót quận-ly đều không bị đánh cũng vì chúng dồn toàn thể nỗ lực vào việc đánh chiếm các thành phố. Chúng coi các đồn bót quận-ly là những mục tiêu phụ. Nếu chiếm được trọn vẹn các mục tiêu chính là thành phố, những mục tiêu phụ này đương nhiên bị cô lập và bị thanh toán.

Cuộc tổng công-kích của Việt-cộng kéo dài non hai tuần lễ và được coi như chấm dứt. Vì các hoạt động của chúng cứ mỗi ngày một suy giảm do các cuộc hành quân phản công của ta và do chính chúng tự rút các lực lượng bị hao tổn nặng nề ra để nghỉ ngơi và để bổ sung chỉnh đốn lại.

Nhưng vào tối thứ bảy 17/2/68 rạng ngày chủ nhật, địch lại tập trung lực lượng cố gắng mở một trận tổng công-kích mới.

Đợt tấn công này cũng rải rác ở nhiều nơi và đồng khởi cùng một lúc như đợt tấn công thứ nhất vào dịp Tết. Nhưng không nghiêm trọng và kéo dài bằng đợt trước.

Địch có khả năng quy tụ quân ở quanh các thành phố nhưng cuộc tấn công hôm 18/2 phần lớn chỉ là pháo-kích.

Cuộc pháo-kích địch nhằm vào 47 thị-trấn cùng các cơ sở của quân-đội Đồng-Minh. Như vậy khác với lần trước, lần này Việt-cộng hướng đánh cả vào các cơ sở của quân-đội Đồng-Minh không như lần trước chỉ riêng vào quân-đội VNCH.

Sau các vụ pháo kích, có một vài vụ tấn công bằng bộ-binh. Đó là các vụ tấn công vào vùng cầu Bình-Lợi, Thủ-Đức, vùng Tân-An Bắc Gò-Vấp, Định-Tường, Kiến-Hòa, Châu-Đốc và quan trọng hơn hết là cuộc tấn công vào tỉnh-ly Phan-Thiết.

Cuộc pháo kích đáng chú ý nhất là vụ vào thủ-đô. Các cơ sở bị pháo kích gồm căn cứ Tân-Sơn-Nhất xảy ra hồi 1 giờ 10 sáng, sau đó lúc 1g20 vào Phái-bộ Viện-trợ Hoa-Kỳ Việt-Nam tại Tân-Sơn-Nhất, Nha Cảnh-sát Đô-thành trên đường Trần-Hung-Đạo, đài ra đa Phú-Lâm.

Ngày 25/2 lúc 2g25 địch pháo kích và đột nhập Dân Y viện tỉnh-lỵ An-Xuyên, ta giải tỏa địch lúc 4 giờ sáng. Cũng trong những ngày này một lực lượng địch đông đảo muốn tái đột nhập đô-thành Sài-gòn-Chợ-lớn - Gia-Định gây áp lực tại vùng Hóc-Môn thuộc Tây-Bắc thủ-đô và vùng Phú-Thọ Hòa ở phía Tây. Nhưng áp lực chúng tạo ra đối với thủ-đô không có gì là nguy hiểm. Cùng ngày 25/2 ta làm chủ tình hình tại Huế sau 26 ngày binh biến.

Để hỗ trợ cho vụ tổng công-kích, Bắc-Việt đã xâm nhập vũ khí, đạn dược một cách ồ ạt và táo bạo vào Miền Nam bằng cả đường biển.

Bằng cơ là ngày 29/2, ngay trong một lúc khoảng từ 01 giờ đến 03 giờ, Hải-quân Việt-Mỹ đã chặn bắt được ba tàu bọc sắt chở súng của Việt-cộng từ Bắc-Việt vào. Ba chiếc tàu sắt này, một bị bắt gặp tại cửa Đức-Phổ, thuộc tỉnh Quảng-Ngãi, một tại cửa Bồ-Đề thuộc tỉnh An-Xuyên và một tại Đầm-Văn thuộc tỉnh Khánh-Hòa. Cả ba chiếc khi bị chặn xét đã nổ súng chống trả. Hai chiếc ở ngoài khơi Quảng-Ngãi và An-Xuyên bị bắn chìm tại chỗ. Chiếc ở ngoài khơi Nha-Trang bị săn đuổi đã chạy dậm vào bờ phát nổ. Tại chiếc tàu bị bắn chìm ở Đức-Phổ, ta tịch thu được 645 súng trường, 45 tiểu-liên và 12 trung-liên và 1 đại-liên. Trên chiếc tàu bị hạ tại Nha-Trang ta tịch thu được 40 B.40, 28 AK.50 và nhiều thùng ầu được của Trung-cộng và Đông-Đức. Trên tàu để lại 11 xác chết.

Kể đến ngày 1/3 lực lượng Hải-quân Việt-Mỹ còn đánh chìm hai ghe và bắt một chiếc khác nguyên vẹn. Cả ba ghe này đều chở đầy vũ khí và đạn dược.

Vào tối ngày 5/3, Việt-cộng lại mở cuộc tấn công mới vào nhiều thành-thị và các cơ-sở của QLVNCH. Đây là cuộc tấn công thứ ba có tính cách đồng loạt kể từ cuộc tấn công đầu tiên ngày Tết. Trong lần này, vùng Hậu-Giang bị tấn công nhiều nhất. Cuộc tấn công nặng nhất là vào tỉnh-lỵ Quản-Long tức Cà-Mâu. Trong ngày này, lần đầu tiên địch pháo kích vào phi trường Cam-Ranh làm hư hại nhẹ đường bay.

Các cuộc tấn công về sau này đều không có hiệu lực. Địch cốt đánh để duy trì tiếng vang đối với quốc-tế và làm sáo trộn cuộc sống bình thường của dân chúng.

Để đáp ứng với chiến trường Khe-Sanh có thể trở nên nghiêm trọng, ngày 6/3 Tướng Westmoreland Tư-lệnh Lực-lượng Hoa-Kỳ tại Việt Nam đã lập một Bộ Chỉ-huy mới tại Vùng 1 Chiến-Thuật nhằm trợ giúp vào việc chỉ-huy và điều khiển các đơn vị Mỹ tại vùng giới tuyến. Bộ Chỉ-huy này do Tướng CUSHMAN làm Tư-lệnh và được gọi là Quân-đoàn Lâm-thời tại Việt Nam.

Tại thủ-đô cũng như các tỉnh, Chánh-quyền Quốc Gia đã dần dần tái lập được sinh hoạt bình thường. Vật giá sinh hoạt nhân ngày biến cố gia tăng không rút xuống được. Người dân thời loạn cũng quen với thực tại chấp nhận thời cuộc một cách ngoan ngoãn. Dù sao đối với cuộc tổng công-kích đầu Xuân Mậu-Thân, người ta chưa vội bàn đến ta và địch ai thắng ai bại, một điều hiển nhiên là một gánh nặng xã hội đã đè nặng lên vai Chính-quyền với một số người khổng lồ không nhà cửa chịu cảnh bơ vơ thiếu thốn đủ thứ.

Cũng kể từ thượng tuần tháng 3 dương-lịch, quân-đội VNCH và Đồng-Minh đã làm chủ chiến trường, liên tiếp mở ra các cuộc hành quân tảo thanh. Một cuộc hành quân đại quy mô được tổ chức ngày 11/3/68 để nối tiếp cho chiến-dịch Trần-Hung-Đạo được đặt ra cấp bách tại thủ-đô vào dịp Tết. Cuộc hành quân này được đặt tên là "Quyết-

*Giặc đến
Dân chạy*





... Chưa bàn đến ai thắng ai bại. Một điều hiển nhiên biến cố Mậu-Thân là một gánh nặng xã hội đã đè lên Chánh-quyền



...với một số người khổng lồ không nhà không cửa chịu cảnh bơ vơ thiếu thốn đủ thứ



Thắng". Khoảng 50.000 binh-sĩ thuộc các đơn vị của 6 sư-đoàn và 2 chiến-đoàn đã tham dự cuộc hành quân này tại năm tỉnh quanh thủ-đô là các tỉnh Gia-Định, Long-An, Biên-Hòa, Bình-Dương và Hậu-Nghĩa. Phía Việt Nam, tham dự cuộc hành quân gồm có các đơn vị thuộc Sư-đoàn 5 và Sư-đoàn 25 Bộ-binh, 1 Chiến-đoàn Nhảy-dù, 1 Chiến-đoàn TQLC, 1 đơn vị Biệt-động-quân và một số Cảnh-sát. Về phía Hoa-Kỳ có các đơn vị thuộc Sư-đoàn 1, 9 và 25. Kết quả của chiến dịch này không lấy gì làm tốt đẹp vì chủ-lực địch tránh né chạm trán với ta.

Xa hơn nữa 1 chiến dịch thứ hai có tính cách đại quy mô được mở ra tại vùng Hậu-Giang là chiến dịch "Trương-Công-Định".

Tại giới tuyến các cuộc hành quân Lam-Sơn 192, 193 và mang số kế tiếp được liên tiếp khai diễn. Tại Cao-Nguyên, mở cuộc hành quân MAC Arthur với sự hợp tác giữa Sư-đoàn 4 Bộ-binh Hoa-Kỳ và các lực lượng thuộc Khu 23 Chiến-Thuật. Tại Nam-Tín, có cuộc hành quân Wallowa Wheeler, tại Quảng-Ngãi hành quân MUSOATINE v.v... Đây chỉ là những cuộc hành quân có tính cách thông thường.

Về phía địch, từ đầu Xuân Mậu-Thân qua các đợt tấn-công lực lượng của chúng bị thiệt hại lớn lao, nhưng nhờ có một nguồn nhân lực dồi dào ở Bắc-Việt tiếp viện bổ sung nên khả năng tham chiến của chúng vẫn giữ được một cách khả quan trên khắp các mặt trận.

Theo một bản ước tính khả năng địch từ ngày mở cuộc tổng công-kích 29/1/68 đến ngày 29/2/68 lực lượng địch được xác nhận trước ngày tổng công-kích chung các loại vào khoảng 323.500 người, số tổn thất địch được ước lượng trong thời gian trên khoảng 45.000 người, con số tổn thất này bao gồm các loại :

Cán-binh thuộc	
các đơn vị tác chiến ..	18.600 tên
Cán-binh thuộc	
cơ quan, hậu cần	4.000 tên
Du-kích địch	12.400 tên
Cán-bộ chính trị.....	5.000 tên
Thường dân & dân công	5.000 tên

Cộng	45.000 tên

Trừ số tổn thất từ ngày tổng công-kích, quân-số địch còn lại tới ngày 29/2/68 là :

Quân-số tác chiến.....	110.600 tên
Quân-số tham-mưu,	
hậu cần.....	33.700 tên
Quân-số du-kích.....	60.200 tên
Cán-bộ chính trị.....	79.000 tên

Cộng	283.500 tên

Với quân-số nêu trên, địch đã có đến 97 tiểu-đoàn và 18 đại-đội trực tiếp tham chiến được phân chia ra như sau :

- 35 tiểu-đoàn cộng với 18 đại-đội tại Vùng 1 Chiến-Thuật.
- 28 tiểu-đoàn tại Vùng 2 Chiến-Thuật.
- 15 tiểu-đoàn tại Vùng 3 Chiến-Thuật hầu hết được dùng đánh vào thủ-đô.
- 19 tiểu-đoàn tại Vùng 4 Chiến-Thuật.

Trước khi mở cuộc tổng tấn-công, địch đã trù liệu trường hợp không thành công, chúng sẽ rút các đơn vị chiến đấu ra ngoài và tiếp tục bao vây lỏng các thị-trấn. Trong khi đó, quân địch rút ra được bổ sung và nghỉ ngơi, đồng thời tiếp tục tấn công cục-bộ tại một vài thị-xã để duy trì áp lực và giữ quân ta phải dàn quân ở khắp nơi để giữ. Và cũng kể từ thượng tuần tháng 3/68, địch áp dụng phương sách này duy trì áp lực bằng những trận pháo kích thất thường và những trận đánh nhỏ bằng bộ-binh không đáng kể.

Kế hoạch Tổng Công-Kích Tổng Khởi-Nghĩa 1968 của Việt-cộng ?

Cuộc Tổng Công-Kích của Việt-cộng vào dịp Tết Mậu-Thân 1968 đã được chuẩn bị khá tỉ mỉ và theo ước tính của phía Cộng-sản thời thế nào cũng thành công.

Sự thật cho thấy cuộc Tổng Công-Kích đã thất bại cũng vì Việt-cộng quá chủ quan trên nhiều phương diện, nhất là về phương diện tin ở sự hưởng ứng của dân chúng Miền Nam.

Cuộc Tổng Công-Kích bắt nguồn từ mùa Xuân năm 1967. Lúc đó, nhà cầm quyền Hà Nội thấy rằng hỏa lực của Mỹ quá mạnh khiến họ không thể mở được những trận đánh quyết định như hồi kháng Pháp. Nhà cầm quyền Hà Nội phải duyệt lại chiến lược trường kỳ của họ trước tình thế ấy và cho rằng cứ tiếp tục chiến đấu trường kỳ thời kết cục cũng chẳng đi đến đâu. Đó cũng là quan điểm của một phái đoàn bí mật gồm các chuyên gia quân sự của các nước Bắc-Cao, Trung-cộng và Cuba. Phái đoàn này đã đi thăm chiến trường và cho rằng Việt-cộng không thể chịu đựng lâu dài hơn được.

Kết quả là Chính-trị Cục Miền Bắc yêu cầu sửa đổi chiến lược trường kỳ. Sau đó, quyết định số 13 được đưa ra để kêu gọi đạt tới chiến thắng trong một thời gian ngắn nhất. Và vào lúc đó Nguyễn-Chí-Thanh Xứ-ủy Nam-Bộ kiêm Tư-lệnh Quân-đội Việt-cộng tại miền Nam chết. Võ-Nguyên-Giáp phụ trách thảo kế hoạch tấn-công Tết Mậu-Thân.

Từ đầu tháng 8 năm 1967, các cán-bộ Việt-cộng đã được hướng dẫn về chiến dịch Đông-Xuân 1967-1968. Tài liệu học tập căn bản cho chiến dịch này được mệnh danh là “Nhận rõ tình hình mới và nhiệm vụ mới” và được phổ biến rộng rãi dưới nhiều hình thức khác nhau.

Một bản tài liệu này đã được tìm

thấy tại tỉnh Tây-Ninh ngày 25/11/67 gồm 10 trang chữ in. Tài liệu đề ngày 1/9/67.

Tài liệu này cũng như các tài liệu khác của Việt-cộng được in trên giấy báo khổ sách nhỏ và được ngụy trang ngoài bì thành một cuốn nghiên cứu giáo lý đạo Phật, tên sách là “tế-độ chúng-sinh” của Thượng Tọa Thích-Minh-Tâm nhà xuất bản Lục-Hòa-Tăng.

Bên trong tài liệu ghi rõ “Tài liệu học tập tình hình mới nhiệm vụ mới” cho các cán bộ sơ cấp, đảng viên và quần chúng cảm tình viên.

Phân tách tài liệu học tập này, người ta nhận thấy có bốn phần đáng kể như sau :

1. Mục tiêu cấp thời của Việt-cộng : Đón mọi nỗ lực đánh bật Mỹ ra khỏi Việt Nam để thành lập một Chính-phủ Liên Hiệp trong đó Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam đóng vai trò chủ yếu.

2. Các cán-bộ và binh-lính Việt-cộng phải thực hiện 3 nhiệm vụ : Phá Mỹ về quân-sự cũng như chính-trị, phá VNCH bằng cách làm tan rã quân-đội và làm cho dân chúng không tin tưởng ở Chính-quyền Quốc Gia, đẩy mạnh đấu tranh chính trị để xúi dục dân chúng nổi dậy.

3. Nhận định về những hoạt động quân-sự và chính-trị của VNCH và Đồng-Minh.

Trong phần này Việt-cộng đã lập luận rằng những cuộc hành quân tìm và diệt địch của Mỹ và VNCH đã thất bại. Việt-cộng nhắc đến việc họ đã mở thêm được mặt trận Quảng-Trị và Thừa-Thiên khiến cho Mỹ bị cầm chân khá nhiều lực lượng ở phía Bắc và do đó Tướng Westmoreland Hoa-Kỳ đã không thể đưa thêm quân vào đồng bằng sông Cửu-

Long mà còn phải về Mỹ xin thêm quân nữa. Cũng trong phần này Việt-cộng tự nhận đã thu được nhiều thắng lợi lớn lao.

4. Nêu ra một số khuyết điểm đã mắc phải : Việt-cộng nhìn nhận đã thiếu sót trong việc phối hợp những cuộc hành quân lớn, số quân du-kích chưa đạt tới mức mong muốn, một số đơn vị tác chiến Việt-cộng chưa phát triển được hết những khả năng chiến đấu, sự đấu tranh chính trị chưa đủ mạnh để đánh những đòn quyết định, chưa triệt để khai thác mọi thời cơ thuận tiện và chưa thúc đẩy được dân chúng tham gia mạnh mẽ vào hoạt động của Việt-cộng. Các cán-bộ ở cấp tỉnh và thị-xã đã không được lựa kỹ lưỡng để nắm vững dân chúng. Việc tổ chức những đoàn thể theo Việt-cộng chậm chạp và chưa nâng cao được phẩm chất của các cán-bộ.

Tài liệu nói rất rõ ràng nếu Mỹ không chịu rút khỏi Việt Nam và không chịu nhìn nhận vai trò then chốt của Mặt-Trận Giải-Phóng trong một Chính-phủ Liên-hiệp thì Việt-cộng sẽ tiếp tục chiến đấu đến cùng và cho thấy một sự thay đổi lớn lao về chiến-lược Cộng-sản, nghĩa là đẩy mạnh chiến tranh để hy vọng đạt chiến thắng quyết định trong thời gian ngắn khác hẳn với chiến trường “trường kỳ chiến tranh” như vẫn thường được rêu rao trước đây. Chung quy thời tài liệu này chỉ là một đề tài nhận định về thời cuộc với các đường lối hoạt động mới được đề ra để chuẩn bị cho một kế hoạch sắp được mang ra thi hành, nhưng kế hoạch này chưa được tiết lộ.

Kế hoạch của Võ-Nguyên-Giáp được mang ám số là TCK - TKN với nghĩa là Tổng Công-kích - Tổng Khởi-nghĩa được soạn thảo vào mùa thu năm 1967.

Kế-hoạch này đi ngược lại với chiến lược “trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi” có ba giai đoạn : Giai đoạn phòng ngự, giai đoạn cầm cự và giai đoạn tổng phản công.

Giai đoạn phòng ngự còn được gọi giai đoạn gây cơ-sở là thời kỳ còn phối thai phát khởi chiến tranh du-kích vừa đánh vừa bảo toàn lực lượng và vừa gây cơ-sở.

Giai đoạn cầm cự còn được gọi giai đoạn giằng co là thời kỳ chuyển biến từ hình thức du-kích chiến sang du-kích vận-động chiến, công-kiên chiến, giao-thông chiến và quy-mô chiến với sự mở rộng căn-cứ chiến địa cơ-sở tổ chức và quần chúng cùng các vùng đất đai chi phối được.

Giai đoạn tổng phản-công là giai đoạn chót khi mọi mặt đã chín mùi và thuận lợi chuyển đến việc cướp chính-quyền phe nghịch.

Theo quy luật của chiến-lược trường-kỳ, thời giai đoạn trước chưa chín mùi không thể đột giai đoạn để bước sang giai đoạn kế tiếp. Nay đứng trước sự tham chiến của quân-đội Đồng-Minh quá hùng hậu, Việt-cộng vẫn lúng túng ở giai đoạn phòng ngự mà chưa bước hẳn sang giai đoạn cầm cự được, thế mà Võ-Nguyên-Giáp lại kêu gọi bộ-đội Việt-cộng gấp rút đạt tới chiến thắng trong một thời gian ngắn thì ắt hẳn Hà-nội đã có một toán tính ra sao.

Tháng 10/1967 Võ-Nguyên-Giáp, Lê-Duẩn và Nguyễn-Duy-Trinh ghé Bắc-Kinh trên đường đi Mạc-Tư-Khoa dự lễ kỷ niệm cách mạng Bôn Sơ-Vích 50 năm, Giáp phác họa chiến lược cho Bắc-Kinh biết. Thoạt đầu Bắc-Kinh không tán thành nhưng sau nhận giúp đỡ Hà-nội và đề nghị giúp Giáp thêm 100.000 binh-sĩ tiếp-vận và tài-xế và 200.000 nhân-viên giữ gìn đường xá và thiết-lộ để Giáp có thêm quân chiến đấu. Nhưng Hà-nội không nhận sự giúp đỡ nhân lực này ngoại trừ một số rất ít.

Bắc-Kinh cũng hứa cung cấp hai loại hỏa-tiến mới 107 ly và 240 ly.

Mạc-Tư-Khoa nhận cung cấp xe thiết-giáp và các vũ khí khác.

Gần đến Giáng-Sinh, Tham-mưu Trưởng Quân-đội Miền Bắc là Trung-tướng Văn-Tiến-Dũng gửi chỉ thị chiến dịch Đông-Xuân 1967-68 cho các đơn vị trưởng. Chỉ thị này mới đề cập tới kế hoạch tổng công-kích một cách cụ thể.

Tết dương-lịch, Nguyễn-Duy-Trinh, Ngoại Trưởng Bắc-Việt còn ngỏ ý muốn hòa đàm cốt ý đánh lạc sự chú tâm của Hoa-Kỳ trước khi họ khởi sự tổng tấn-công vào Tết âm-lịch.

Một ít lâu sau đó, Hồ-Chí-Minh đã đọc bốn câu thơ chúc Tết trên đài phát thanh Hà-nội hàm một mật-lệnh tổng tấn-công. Nguyên văn bốn câu thơ này như sau :

“Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua,
Thắng trận tin vui khắp nước nhà.
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ.
Tiến lên ! Toàn thắng ắt về ta !”.

Sự thật khi nghe chẳng ai tin và cho rằng những lời thơ này chỉ có tính cách khích lệ và cổ vũ cho một chiến thắng mơ ước xa xăm của Việt-cộng. Nhưng sự thật các cán-bộ Việt-cộng đã dùng bài thơ này khai triển thành một tài liệu học tập rất chu đáo.

Trở lại kế hoạch TCK-TKN của Võ-Nguyên-Giáp mà trước cũng như sau ngày tổng công-kích của Việt-cộng nguyên bản chưa được tiết lộ nhưng theo cung từ của tù-binh, hồi-chánh và các diễn biến của trận đánh, kế hoạch này cũng đã được bộc lộ một phần nào.

Ám danh TCK-TKN có nghĩa là kế hoạch có hai giai đoạn : Giai đoạn 1 tổng công-kích, giai đoạn 2 tổng khởi-nghĩa.

Giai đoạn 1 có nghĩa là nhằm mở một cuộc tổng công-kích trên toàn lãnh thổ miền Nam cùng một lúc vào những mục tiêu quyết định.

Giai đoạn 2 có nghĩa là nương đà thắng của cuộc tổng công-kích dùng cán-bộ chính-trị vận dụng quần chúng

nổi dậy cướp chính-quyền thành lập một chính thể mới.

Trong trường hợp kế hoạch bị thất bại ngay trong giai đoạn đầu, chiến cuộc xảy ra chỉ gọi là một cuộc tổng công-kích hay tổng tấn-công như trăm ngàn cuộc tổng công kích hay tổng tấn công khác mà không mang ý nghĩa của một cuộc tổng khởi-nghĩa.

Trên thực tế thời cuộc tổng công-kích kết hợp với tổng khởi-nghĩa của Việt-cộng trong đầu năm Mậu-Thân đã hoàn toàn thất bại.

Những cuộc tổng công-kích này đầu sao cũng làm ngạc nhiên thế giới về khả năng tấn-công và những mưu toan của Việt-cộng.

Người ta cho rằng nhằm mở cuộc tấn-công này, Việt-cộng muốn tạo nên một dư luận quốc tế và gây nên một sự kinh hoàng trong quần chúng Miền Nam cũng như gây ra nhiều gánh nặng về xã hội cho Chánh-quyền Miền Nam đối với các thiệt hại của dân chúng.

Trái với dự đoán trên, một cán-bộ cao cấp của Trung-ương Cục Miền Nam bị bắt trên đường tới địa điểm hội họp vào trước ngày xảy ra cuộc tổng công-kích đã cho biết vì sao mà có trận tổng công-kích. Cán bộ này tên là Năm Đông tự Can đã nói:

Chiến dịch TCK-TKN không phải là một chiến dịch thông thường, không phải là một chiến dịch tạo tiếng vang gây uy thế chính-trị mà là một chiến dịch mưu toan một chiến thắng quyết định.

Sở dĩ kế hoạch này được hoạch định ra vì thấy bản chất của chiến tranh kháng Pháp 1954 và chiến tranh hiện nay khác nhau :

- Quân lực của Pháp xưa tương đối yếu, quân lực Hoa-Kỳ nay quá mạnh về hỏa lực.

- Đánh Pháp đã tạo được chiến thắng Điện-Biên-Phủ đưa đến hội hòa tại Genève năm 1954, còn đánh với Mỹ không tạo được một chiến thắng quyết định nào ?

Áp dụng chiến lược 3 giai đoạn phòng ngự, cầm cự và tổng phản-công lấy nông-thôn bao vây thành-thị, với Pháp càng đánh càng mạnh mở rộng được nhiều căn cứ địa và vùng kiểm soát, với Mỹ không tạo được vùng căn cứ địa an toàn, không tạo được chiến thắng quyết định và không chuyển biến được giai đoạn chiến lược hiện nay, chỉ có dẫn giữa giai đoạn phòng-ngự và giai đoạn cầm-cự.

Nếu chủ trương đánh lâu dài sẽ bị kiệt quệ và thất bại. Vì thế nên chính trị của Miền Bắc đã quyết định lựa một thời cơ để bầy ra một trận đánh quyết định.

Hà Nội đã dựa trên 3 nhận định để quyết định mở trận đánh vào dịp Tết Mậu-Thân 1968.

Nhận-định thứ nhất

Hà Nội tin tưởng rằng nhân dân miền Nam đã chín mùi ngả theo chính-quyền Hà Nội, đường lối cách-mạng của chúng. Sự tin tưởng này được nhìn qua các phong trào nhân dân cứu quốc, phong trào tranh đấu của Phật-giáo tại miền Trung và ở thủ-đô và các sự phân tán của các đoàn thể tại Miền Nam Việt Nam. Chúng cho rằng nhân dân Miền Nam ghét Mỹ, chán chiến tranh. Nếu có một động cơ nào thúc đẩy nhân dân Miền Nam sẽ nổi dậy đuổi Mỹ, lật đổ chính-quyền hiện hữu.

Nhận định thứ hai

Hà Nội cho rằng chính-quyền Quốc Gia đã hoàn toàn suy yếu, sau cuộc lật đổ chế độ Ngô-Đình-Diệm. Quân-đội VNCH cũng yếu kém không có khả năng tấn công cũng

như phòng thủ.

Nhận định thứ ba

Họ tin tưởng rằng các lực lượng vũ trang của họ vẫn giữ được thế chủ động chiến trường trong các năm 1966-67 và cho rằng nếu mở trận tổng công-kích vào đầu năm Mậu-Thân 1968 thì chúng sẽ có hai thời cơ chiến-lược và một thời cơ chiến-thuật để bảo đảm cho sự tất thắng của chúng.

- Thời cơ chiến-lược thứ 1 : Chúng cho rằng, cuối năm 1968 Hoa-Kỳ có cuộc bầu cử Tổng Thống mà hiện nay (đầu năm 1968), đang diễn ra cuộc vận động tranh cử có các ứng viên Tổng Thống như Robert Kennedy, Nixon đang chỉ trích chính sách chiến tranh của ông Johnson và ở Mỹ đang có phong trào chống đối chiến tranh tại Việt-Nam lan rộng khắp nước. Chúng dự liệu rằng nếu cuộc tổng công-kích thành công và lập ra được một Chính-phủ Liên-hiệp thời vì những lúng củng nội bộ, Tổng Thống Johnson sắp hết nhiệm kỳ, sẽ gặp khó khăn trong việc tăng viện quân sang Việt Nam và phải chấp nhận một cuộc điều đình có lợi cho chính-quyền Miền Bắc.

- Thời cơ chiến-lược thứ 2 : Dư luận quốc tế đang hướng về Việt Nam và đang chỉ trích cuộc chiến tranh do Hoa-Kỳ chủ trương.

Nếu gây được một chiến thắng lớn lao sẽ gây thêm được tiếng vang quốc tế trong sự ủng hộ để chấm dứt một cuộc chiến tranh đã xảy ra quá lâu dài ở Việt Nam.

- Thời cơ chiến-thuật : Gây được sự bất ngờ nhằm đánh vào ngày Tết trong khi có hưu-chiến.

Với 3 điều nhận định nêu trên, chính-quyền Miền Bắc tin tưởng sẽ thành công, tuy nhiên cũng dự liệu đến

trường hợp thất bại, cho rằng :

Lực-lượng giải-phóng hiện thời đã đứng vững trên hai “chân” rừng-núi và nông-thôn, nay từ hai chân đứng này đánh vào thành-thị, nếu thắng thời ăn to bằng không thắng lại trở về hai “chân” cũ là rừng-núi và nông-thôn chẳng mất mát gì.

Đánh vào thành phố sẽ có tổn thất nhiều về nhân mạng nhưng sự tổn thất này không gây kiệt quệ vì chúng có khả năng chi viện của cả một miền Bắc đầy nhân lực vì miền Bắc chỉ bị thiệt hại cơ sở do không-quân gây ra mà thôi. Khả năng bổ sung nhân viên của chúng cao hơn VNCH 3 lần (Bắc-Việt + 1/2 Nam-Việt).

Với kế hoạch TCK+TKN, Việt-cộng độ chừng tuy với một quân số tham chiến tương đối ít nhưng nhờ ở sự bất ngờ có thể đánh chiếm được các cơ quan quân-sự đầu não VNCH và nhờ kết hợp giữa quân-sự với chính-trị, vận dụng được sự tham gia của quần chúng đứng lên có thể chiếm mau lẹ được các thành phố bằng sự nổi dậy của quần chúng khắp chỗ. Trước tình hình này, họ cho rằng quân lực Hoa-Kỳ có mạnh mẽ đến đâu cũng không dám oanh-kích vào dân chúng, nhất là oanh-kích vào thủ-đô Sài Gòn có hàng 3 triệu người thời dư luận quốc tế sẽ lên án và người Mỹ đành bó tay. Và khi đã có một chính-phủ mới, chúng tin rằng tất cả các đơn vị của VNCH sẽ có thể phải đầu hàng. Nếu các đơn vị này không chịu đầu hàng lúc đó chúng sẽ vận dụng quân đến thanh toán dần từng chỗ, hoặc vận dụng thân nhân của các binh-sĩ VNCH phối hợp cùng dân chúng được sự yểm trợ của các cán-binh Việt-cộng ồ ạt ủa vào chiếm các vị trí quân-sự của ta thời binh-sĩ ta sẽ không có phản ứng.

Tại khắp các thành phố và đô-thị, Việt-cộng mang theo vào trận đánh rất nhiều cán-bộ chính-trị để xúc tiến việc thành lập những chính-quyền mới. Chúng tạo ra một tổ chức chính trị mới được gọi là “Mặt-Trận Liên-Minh Dân-Tộc

Dân-Chủ và Hòa-Bình” là một loại tổ chức tổng hợp các đảng ở miền Nam đại diện cho tất cả các mẫu sắc chính trị. Mặt trận này cũng là một loại tổ chức như Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam do Cộng-sản Miền Bắc giật dây. Dù rằng vào tháng 8 năm 1967, Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam đã đưa ra một bản cương lĩnh mới với mục đích mở rộng nền móng của tổ chức mặt trận và để lập một chính-phủ đoàn kết quốc-gia ở Miền Nam nhưng mặt trận này cũng vẫn không thu thập được nhiều người ủng hộ.

Khi cuộc tổng tấn-công Tết Mậu-Thân xảy ra, Hà Nội tung ra tổ chức “Liên-Minh Dân-Tộc Dân-Chủ và Hòa-Bình” là có ý thu hút cấp thời ngay được các giới trí thức ở các thành-thị vào các liên-minh chính-trị mới và những liên-minh mới sẽ góp một vai trò trong một chính-phủ liên-hiệp tương lai.

Tại thủ-đô mặt trận “Liên-Minh Dân-Tộc Dân-Chủ và Hòa-Bình” chưa kịp xuất hiện nhưng thành phần của mặt trận này sau đó cũng được tiết lộ do Luật-sư Trịnh-Đình-Thảo, ông Lâm-Văn-Tết và Thượng-tọa Thích-Đôn-Hậu cầm đầu. Thành phần này thuộc trong tổ chức trung-ương. Còn tại Huế, một tổ chức loại này đã thật sự ra mặt hoạt động do giáo sư Lê-Văn-Hảo cầm đầu và đã gây ra nhiều xáo trộn chính trị tại thành phố này.

Kế hoạch TCK-TKN còn dự liệu tung ra một tin đồn là Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam được sự thỏa thuận của Hoa-Kỳ chỉ đánh vào các đơn vị và cơ cấu chỉ-huy của VNCH. Sự thật trong cuộc tổng công-kích này, quân địch đã không đánh vào bất cứ một cơ sở Hoa-Kỳ nào. Như vậy tin đồn của Việt-cộng được phóng ra đã dựa vào một vài yếu tố cụ thể là vào trước Tết sau lời tuyên bố của Ngoại-trưởng Bắc-Việt Nguyễn-Duy-Trinh ngỏ ý mở hội đàm, một vài nhân vật của Mặt-Trận Giải-Phóng có giao dịch tiếp xúc với tòa Đại-sứ Hoa-Kỳ tại thủ-đô Sài Gòn về vấn đề này. Một người trong các nhân vật này bị Tổng Nha

Cảnh-sát Quốc Gia bắt và Chuẩn-tướng Nguyễn-Ngọc-Loan Tổng Giám Đốc Cảnh-sát Quốc Gia ra ý phản đối việc Hoa-Kỳ xen lẫn vào nội bộ của Việt Nam và vì một áp lực nào đó có lẽ là tòa Đại-sứ Hoa-Kỳ can thiệp đòi thả nhân vật nói trên khiến ông xin từ chức nhưng Hội Đồng Nội-các bác đơn không chấp thuận. Cũng tin đồn này cho rằng vì VNCH có một thái độ cứng rắn trong vấn đề liên hiệp với Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam trái với ý của Hoa-Kỳ nên người Mỹ để mặc cho Việt-cộng đánh vào các cơ-sở và lực-lượng VNCH để xem phản ứng của quân-đội đạt được đến mức nào và cũng là một cơ hội để Hoa-Kỳ xem khả năng tấn-kích của Việt-cộng thực hư ra sao hầu đánh giá việc mua bán trọng việc thương thuyết. Nhưng sự thật, đó chỉ là những tin đồn thất thiệt, chính các giới chức thẩm quyền Hoa-Kỳ tại Sài-gòn đã ngạc nhiên khi thấy địch có khả năng mở một trận tổng công-kích bất ngờ vào 28 thành phố và thị-xã mà các bản ước tính quân-sự từ trước đến nay đều không dự liệu. Quân-lực Hoa-Kỳ đã tham chiến ngay tức khắc tại khắp các nơi để hỗ trợ quân-đội VNCH đẩy lui địch ra khỏi các thành phố và đô-thị. Có điều là các cuộc tiếp ứng đã diễn ra tại nhiều nơi chậm chạp do sự chuyển quân từ các vùng khác đến và cũng do quyết định của các cấp chỉ-huy Hoa-Kỳ còn tùy thuộc vào thời gian nhận định tình hình một cách rõ ràng.

Chính âm mưu chiến-lược của kế hoạch TCK-TKN, với sự bày ra những hành động cụ thể như mở hội đàm và những cuộc tiếp xúc bí mật để gây nên một sự hiểu nhầm cho Hoa-Kỳ là giữa Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam và Bắc-Việt dường như có lòng củng nội bộ. Mục đích là để đánh lạc hướng Hoa-Kỳ và để bắt một mối giây liên lạc nhanh chóng với Hoa-Kỳ khi cuộc tổng công-kích của chúng thành công mau lẹ. Và cũng nhân các cuộc tiếp xúc này, chúng có thể gây ra một tin đồn như trên với những bằng chứng cụ thể là chúng không đánh vào các cơ sở Hoa-Kỳ nhằm để tạo ly gián Việt-Mỹ, tạo hoang mang trong hàng ngũ QLVNCH và để tạo

thuận lợi trong việc súi dục quân chúng tại các thị-xã không còn do dự gì nữa, nổi dậy theo chúng cướp chính-quyền giữa lúc các trận đánh tại các nơi đang sôi nổi.

Kế hoạch TCK-TKN đối với các trận đánh chiến-thuật được điều động theo từng chặng.

Thoạt khởi từ trước những ngày Tết, địch cho xâm nhập vũ khí đạn dược chất nổ vào thành phố và đô-thị bằng cách mang tay qua các vùng ven-đô ven-thị, bằng chuyển vận trên các xe chở hàng hóa qua các cửa ngõ kiểm soát vào trong thành phố. Thường thường chúng dấu vũ khí đạn dược trong hòm xe, trên chất hàng hóa. Nhất là các xe đưa hấu. Trong dịp Tết chúng lọt qua các trạm kiểm soát tài-nguyên yên ổn và không có một trường hợp bị bắt nào xảy ra. Chuyên chở vũ khí vào thành phố trên các xe chở hàng đã được nhiều tù binh địch xác nhận. Chúng còn cho vũ khí xâm nhập vào thành phố trên các ghe chở cát và khi bốc cát lên bờ, vũ khí được dấu để ngay dưới ống cát. Các vũ khí đạn dược ngoài sự dấu diếm trong các nhà của cán-binh nội-thành, phần nhiều được dấu ở các nghĩa-địa, như trường hợp ở thủ-đô Sài-gòn trong dịp Tết. Chúng dấu trong các quan tài chôn xuống đất và vì là mùa khô nên đạn dược súng ống không bị hư hỏng rỉ sét. Các nghĩa-địa được chọn dấu vũ khí sẽ biến thành những địa điểm tập trung và phân phát vũ khí trước khi hành sự. Mặt khác, các cán-bộ nằm vùng trong nội-thành đại để như các cán-bộ cơ sở tiếp rước, cán-bộ cơ sở tiếp trú, cán-bộ tiếp tế, cán-bộ xây dựng, cán-bộ kinh tài, cán-bộ phụ trách các giới, cán-bộ cơ sở liên lạc, cán-bộ liên lạc đặc-biệt, cán-bộ cơ sở rải truyền đơn, cán-bộ truyền tin và đặc-công, người nào việc ấy đều được học tập điều động để chuẩn bị cho các công tác sắp tới. Nhất là các đặc-công nội-thành được chuẩn bị ráo riết để tham gia vào các trận đánh sắp tới. Việt-cộng cho rằng các trận đánh thành hay bại là do nơi các đặc-công mà chúng coi là những thành phần cốt-cán và ưu-tú nhất.

Vào những ngày giáp Tết, chúng cho nhiều đơn vị cải trang thường dân đầy đủ giấy tờ hợp lệ, xâm nhập vào nội-thành và chúng đã lọt vào các thành phố và đô-thị một cách an toàn. Người ta nói rằng những người này khi vào thành phố còn được đưa đi ăn, đi coi hát và được dẫn đến những địa điểm được lựa chọn làm mục tiêu tấn công để quan sát trước khi đánh.

Kế hoạch đánh chiếm các thành phố và đô-thị được hoạch định như sau :

- Chọn lựa các mục tiêu quyết định như cứ điểm quan trọng quân-sự, cơ quan đầu não hành-chánh. Để đánh chiếm các mục tiêu này, Việt-cộng sử dụng các đơn vị đặc-công hoặc đã nằm sẵn trong thành phố, hoặc xâm nhập từ ven biên vào. Các đơn vị này vũ trang B.40, B.41, các loại súng AK và các chất nổ tấn kích vào các mục tiêu một cách bất ngờ mong làm chủ tình hình mau chóng.

- Xử dụng cùng lúc các đơn vị chủ-lực từ ngoài thành phố tăng viện đánh vào. Lực lượng này dùng cả trọng-pháo bắn dọn trước khi tấn công. Riêng tại thủ-đô Sài-gòn, các đơn vị tấn-công từ ngoài vào không dùng trọng-pháo. Đồng thời tấn công vào các mục tiêu chọn lựa, chúng cho quân tràn vào các khu vực dân cư nhất là vào khu dân cư lao động. Phối hợp với các đơn vị quân-sự, chúng mang theo nhiều cán-bộ chính-trị để xúi dục dân chúng thành phố nổi dậy cướp chính-quyền lập một tổ chức chính-trị mới. Để chuẩn bị cho kế hoạch TCK-TKN, vào cuối năm 1967, Hà-nội đã cho xâm nhập vào miền Nam trên 300 cán-bộ trí thức gồm đủ thành phần giáo sư, giảng sư đại học, kỹ thuật gia điện ảnh, văn nghệ sĩ, kỹ sư, bác sĩ v.v... phân chia đều cho các tỉnh để làm nòng cốt cho việc tổ chức một mặt trận chính-trị và văn-hóa sau ngày tổng

công-kích thành công.

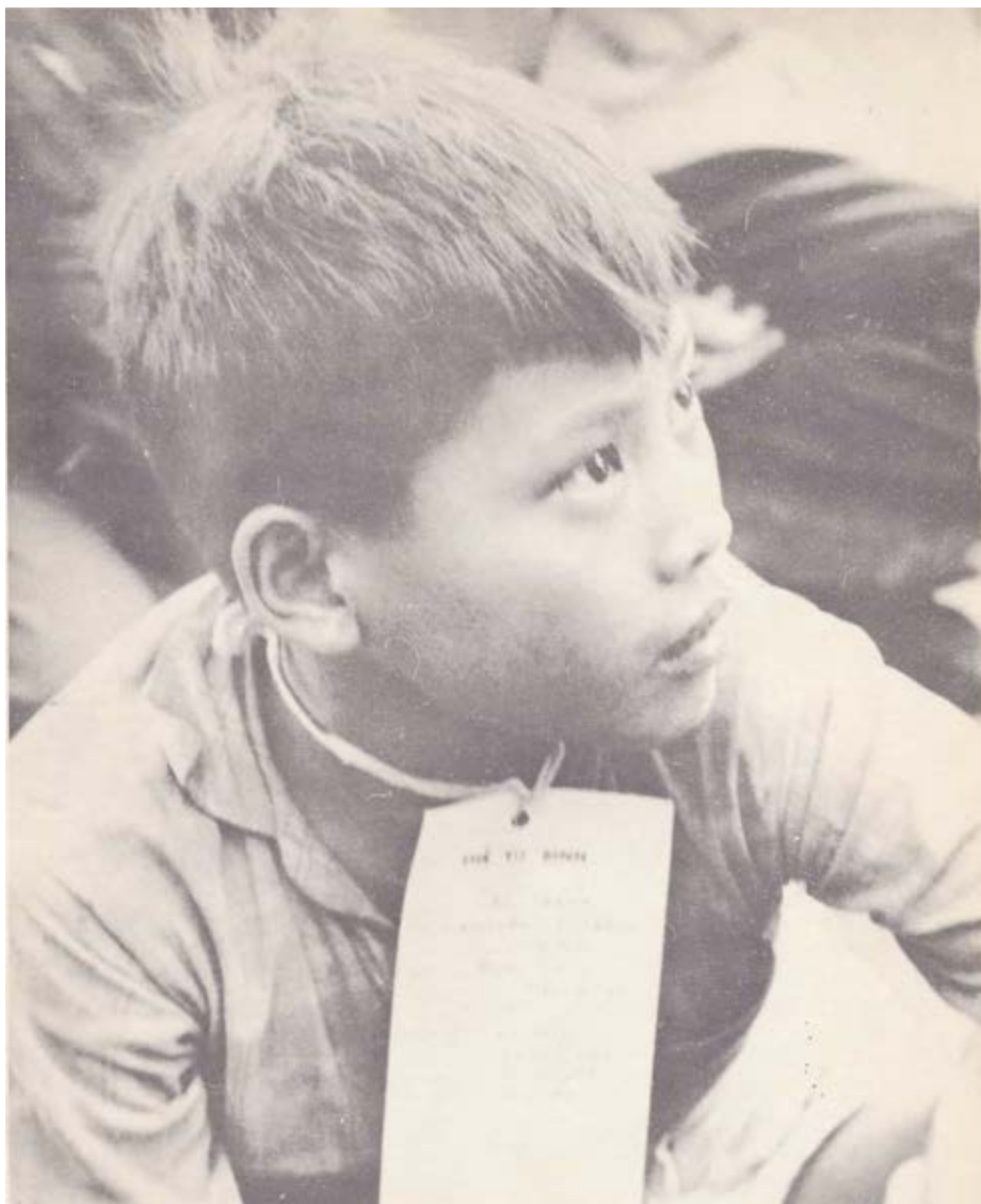
Để tham dự vào cuộc tổng công-kích, Việt-cộng đã huy động lối 97 tiểu-đoàn. Những tiểu-đoàn này đều mang những danh hiệu đơn vị quen thuộc nhưng các thành phần binh-sĩ đa số gốc tại Bắc-Việt mới xâm nhập vào trước trận đánh chừng hai ba tháng. Cán-binh Việt-cộng phần nhiều đều nhỏ tuổi, còn là con nít dưới 15 tuổi. Việt-cộng đã nghĩ sao khi đem đám trẻ thơ non dại này vào chiến trận để hủy diệt cuộc đời đầy thanh xuân và hy vọng của họ... Những cán-binh này chưa quen trận mạc, thiếu kinh nghiệm chiến trường, ngỡ ngàng trước trận địa là nhà cửa và thành phố. Lý do chính của sự thất bại của Việt-cộng một phần lớn do ở khả năng tác-chiến kém cỏi của đám lính trẻ này.

Một điều nhận thấy là kế hoạch TCK-TKN đã được giữ bí mật đến khi trận đánh xảy ra trên toàn quốc và một điều khác nhận thấy là sự thống nhất chỉ-huy của địch cũng có phần mạch lạc, phát khởi các trận đánh tại các tỉnh-ly vào một thời gian không xê xích mấy chút. Có lẽ địch đã lấy mốc đêm Giao Thừa Mậu-Thân 1968 để làm chuẩn thời gian phát động chiến dịch tổng tấn-công. Một điều nữa cho ta thấy rằng, các đơn vị tham dự trực tiếp vào các trận đánh đã dùng chiến thuật bôn-tập để tránh mọi sự tiết lộ trước khi đánh. Ngoài ra, trong kế hoạch tổng tấn-công này, Việt-cộng đã dự liệu đến phép đánh “Nhất điểm lưỡng diện”. Chúng đã bày ra “diện” bằng nhưng hoạt động cầm chân vào đầu năm 1968 tại Khe-Sanh để chúng dồn quân bất ngờ đánh vào “điểm”, là các thành phố và thủ-đô đầu não của mọi hoạt động.

Đầu xanh đã tội tình gì ?

Việt-cộng đã nghĩ sao khi đem đám trẻ thơ non dại này vào chiến trận để hủy diệt cuộc đời đầy thanh xuân và hy vọng của họ trước sự thương cảm của dân chúng ?





*Cán-binh Nguyễn-Văn-Thắng 12 tuổi
Trung-đoàn Quyết-Thắng Việt-cộng
hồi chánh với Thủy-quân Lục-chiến tại Gò-Vấp*

Kết-toán con số thiệt hại của hai bên qua trận tổng công-kích đợt 1

Dưới đây là những con số ghi các sự thiệt hại quân-sự trên toàn quốc theo báo cáo của Bộ Tổng Tham-Mưu QLVNCH trong tháng 2 và 3/1968 là thời gian xảy ra các trận đánh trong vụ tổng công-kích đầu năm Mậu-Thân và tái tấn công ngày 17/2 và những vụ kế tiếp đến 31/3/1968 :

Về phía bạn

	tháng 2/68	tháng 3/68
QLVNCH :		
- Tử thương	3.501	1.453
- Bị thương	10.678	4.419
- Mất tích	543	383
	-----	-----
	14.722	6.255

Vũ-khí bị mất

- Cộng đồng	106	78
- Cá nhân	1.418	741
	-----	-----
	1.524	819

Đồng-Minh :

- Tử thương	2.832	1.292
- Bị thương	15.832	3.453
- Mất tích	352	252
	-----	-----
	19.016	4.997

Tổn thất phi cơ VNCH và Đồng-Minh đủ loại tại nội địa (1) :

	tháng 2/68	tháng 3/68
- Bị thiêu hủy	63	60
- Hư nặng	154	60
- Hư nhẹ	99	116
	-----	-----
	316 (2)	236 (2)

Về phía địch

	tháng 2/68	tháng 3/68
- Tử thương	41.181 (3)	17.192
- Bị bắt	7.391	2.070
	-----	-----
	48.572	19.262

Vũ khí bị tịch thu:

Do QLVNCH lấy được

- Cá nhân	3.241	1.646
- Cộng đồng	1.504	837
	-----	-----
	4.745	2.483

Do Quân-lực Đồng-Minh lấy được :

- Cá nhân	5.838	2.463
- Cộng đồng	1.419	491
	-----	-----
	7.257	2.954

Số thiệt hại của thường dân trên toàn quốc trong sáu tuần lễ sau cuộc tổng công-kích đã được ước lượng như sau :

Thường dân chết	14.300 người
Bị thương	24.000 người
Nhà cửa bị hư hại	72.000 căn
Người tỵ-nạn	627.000 người

Mức độ thiệt hại ở bốn Vùng Chiến-Thuật khác nhau.

Vùng 1 Chiến-Thuật

Tại Vùng này 5.500 Cộng-quân đã mở những cuộc giao tranh đẫm máu đáng kể nhất là trận đánh kéo dài 26 ngày ở Huế. Chừng 4.350 thường dân bị chết trong số đó có 2.000 dân Huế, 4.500 người bị thương. Trong tổng số 130.000 dân Huế trước Tết có 90.000 tỵ-nạn, 2/3 tổng số nhà cửa đã bị phá hủy. Cũng nên nhắc lại là ở Vùng 1, nhà cửa đều thuộc loại kiến trúc nhẹ cho nên rất dễ bị hư hại nặng. Hoạt động

thương mại ở Vùng 1 đã giảm sút 20%.

Vùng 2 Chiến-Thuật

Phần lớn Vùng Cao-Nguyên bị thiệt hại ít hơn các vùng khác. Vùng 2 : 1.100 thường dân chết, 4.000 người bị thương, 12.000 căn nhà bị thiêu hủy, 4.000 nhà bị hư hại. An-ninh giao thông sau Tết không khác hơn trước Tết là mấy, nhưng những đoàn xe quan trọng vẫn cần có hộ tống.

Vùng 3 Chiến-Thuật

Tính chung ở Vùng 3 khả quan hơn cả, trước Tết, chừng 82% trong số hơn năm triệu dân sống trong các ấp tân-sinh và chỉ có chừng 5% bị Việt-cộng kiểm soát.

Có lẽ Vùng 3 bị tổn thất nhẹ hơn cả : 188 thường dân chết, 1.000 bị thương hoặc mất tích. Chỉ có nhà là bị hại nhiều : 10.000 nhà bị phá hủy.

Thủ-đô Sài-gòn - Gia-Định :

Đời sống thủ-đô đã trở lại bình thường. Số thiệt hại ước lượng là 6.300 thường dân chết, 11.000 người bị thương. 19.000 căn nhà bị phá hủy. Số dân tỵ-nạn ở thủ-đô đã lên tới 206.000 người.

Vùng 4 Chiến-Thuật

1.300 thường dân chết và 3.700 bị thương. Trước Tết, Vùng 4 có 14.000 dân tỵ-nạn. Nay con số đó tăng lên thành 170.000 người, 19.000 nhà bị phá hủy. Giao thông đường bộ chưa tái lập được hoàn toàn ở một vài nơi và thủy-lộ đã dùng được tới 75% so với lúc trước. Gạo chỉ thiếu thốn ít.

Nói chung, 11 tỉnh bị thiệt hại nặng nhất là Kontum, Pleiku, Ban Mê-Thuột, Mỹ-Thọ, Bến-Tre, Vĩnh-Long, Châu-Đốc, Cần-Thơ, Sài-gòn, Huế và Phan-Thiết.

(1) Các phi cơ tổn thất do pháo kích, bị bắn và vì lý do kỹ-thuật. Các loại phi cơ bao gồm các phản-lực cơ, vận-tải cơ và trực thăng và quan-sát. Do tổn thất đa số là trực thăng.

(2) Trong số 316 phi cơ có 68 bị bắn, 32 kỹ thuật và 205 bị pháo-kích. Và trong số 236 có 38 bị bắn, 67 kỹ thuật 116 bị pháo-kích, 5 bị tấn công và 10 không rõ lý do.

(3) Số tổn thất này là số đếm được căn cứ theo báo cáo, không rõ và không kể tổn thất quân-số địch bị chết do các ném bom thường và của B.52. Đối với quân-số địch tổn thất theo đếm được thấy hơi trội đối với thực tế căn cứ theo sự quan sát của 1 Phái-đoàn Bộ TTM thăm viếng nhiều tỉnh sau ngay biến cố.



Một chiến dịch hiến máu phát động ngày 14/2 đã thu hút được sự hưởng ứng của dân chúng - Quang cảnh hiến máu ở Quốc-Nội ...



... Và ở Quốc-Ngoại

Diễn tiến chung của cuộc Tổng công-kích đợt 2 (5-5-68)

Cuộc tấn công đợt 2 xảy ra ngày 5/5/68.

Sau thất bại tổng tấn-công đợt 1 vào dịp Tết Mậu-Thân, Việt-cộng đã mở trận tấn công ngày 17/2 nhằm hỗ trợ tinh thần cho chiến-trường Huế còn đang sôi động lúc bấy giờ. Cuộc tấn công được chú trọng vào thủ-đô, nhưng các lực lượng địch chỉ đến vùng ven-đô đã bị đánh tan không xâm nhập được vào trong thành phố. Tối ngày 5/3 địch đồng loạt mở một cuộc tấn công khác phần lớn bằng pháo-kích trên khắp nơi. Cuộc tấn công này ngắn ngủi và yếu ớt dường như chỉ nhằm gây nên một tiếng vang.

Còn từ ngày đó đến ngày mở cuộc tổng tấn-công đợt 2, địch chỉ hoạt động theo mức độ thường lệ.

Chính-quyền Miền Nam tỏ ra thận trọng và tăng gia các biện pháp bố phòng. Lệnh giới-nghiêm được ban hành trên toàn cõi Miền Nam tức khắc ngay sau biến động xảy ra.

Thủ-tướng Chính-phủ ngày 28/2 ký sắc-lệnh đình chỉ việc giải-ngũ mọi loại quân-nhân, và gọi tái ngũ các quân-nhân khác trở lại quân-đội.

Từ đầu tháng 3 dương-lịch tất cả các nam giáo sư từ 18 đến 45 đều phải tham gia huấn luyện quân-sự, kể đến các sinh viên. Sau hai tuần lễ huấn luyện quân sự, sinh viên phải mặc đồng phục kaki vàng và ghép thành hàng ngũ.

Tại nhiều tỉnh-ly, các đoàn phòng-vệ dân-sự được tự động tổ chức theo sáng kiến của các Tỉnh Trưởng, các công-chức phải tham gia phong trào. Phong trào này sau này được đổi danh từ thành phong trào Nhân-dân Tự-vệ.

Các đoàn-thể chính-trị cũng hoạt

động. Ngày 10/3 Mặt-Trận Nhân-Dân Cứu-Nguy Dẫn-Tộc ra đời và bầu được ban chấp hành trung-ương do Thượng-nghị sĩ Trần-Văn- Đôn làm Chủ-tịch.

Quân-đội được đặt trong tình trạng giới-nghiêm 100%. Các cứ-điểm quân sự và cơ-quan trọng yếu đều được tăng cường thiết lập lô-cốt và rào kẽm gai. Tổng Thống VNCH trù định ban hành lệnh tổng động-viên.

Về phương diện xã hội, để cứu trợ các nạn nhân thời cuộc Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu trong một thông điệp ban bố ngày 28/2 đã quyết định mở một cuộc lạc quyền trên toàn quốc trong vòng một tháng. Mỗi một quân-nhân sĩ-quan và công-chức phải góp vào cuộc lạc quyền một ngày lương toàn vẹn. Ủy-ban Cứu-trợ Trung-ương được giao trách nhiệm cho Phó Tổng Thống Nguyễn-Cao-Kỳ. Sau ngày biến động, bộ mặt bình thường của Miền Nam đã thành một bộ mặt chiến tranh phần khởi. Một điều ghi nhận là dân-chúng và binh-sĩ lại có vẻ tin tưởng ở sức mạnh của mình khi họ mục kích trước mắt các đơn vị địch bị thua chạy và binh-sĩ địch bị chết hại rất nhiều.

Sự phấn khởi của nhân dân được bộc lộ ra nhất là đối với giới thanh-niên trước đây trốn tránh quân-dịch trở ra trình diện đầu quân vui vẻ. Do đó, trong vòng hơn một tháng, các đơn vị QLVNCH bị tổn thất trong biến động đầu Xuân đã bổ túc được đầy đủ quân số. Nhiều đơn vị còn có quân số trội hơn trước. Thành phần quân-số bổ sung sau dịp Tết gồm những người tái ngũ, những người mới đầu quân và những quân phạm được ân xá trong trường hợp tình nguyện gia nhập quân-đội đăi-công chuộc tội.

Một điều ghi nhận khác nữa là các đơn vị Việt Nam được thay thế các vũ khí cũ bằng vũ khí mới M.16. Loại súng

này là loại tối tân nhất của Hoa-Kỳ vào năm 1968. Việc trang bị vũ khí mới đã làm cho các đơn vị tăng thêm hỏa lực, binh-sĩ tăng thêm tinh thần chiến đấu.

Ngày 31/3 Tổng Thống Johnson ra lệnh cho Không-quân Hoa-Kỳ hạn chế oanh tạc Miền Bắc và ngỏ ý hòa đàm với Bắc-Việt.

Trong khi đó, tại Việt-Nam, ngày 1/4/68 quân đội Mỹ mở một cuộc hành quân giải tỏa Khe-Sanh. Cuộc hành quân được giao cho Sư-đoàn 1 Không-vận. Sơ khởi hành quân trực thăng vận chiếm mấy ngọn đồi cao chế ngự Quốc-lộ 9, các đoàn quân chính gồm chiến-xa và bộ-binh dựa theo Quốc-lộ này tiến vào Khe-Sanh. Cuộc hành quân chậm chạp không gặp chống trả mãnh liệt của địch. Lực lượng giải tỏa Việt-Mỹ khoảng 20.000 người gồm các binh-sĩ thuộc Sư-đoàn 1 Không-vận, Sư-đoàn 3 TQLC Hoa-Kỳ và 1 Chiến-đoàn Nhảy-dù Việt Nam. Căn cứ Khe-Sanh bị địch bao vây 76 ngày đến 5/4/68 được giải tỏa.

Ngày 6/4 Hoa-Kỳ chính thức liên lạc ngoại giao với Bắc-Việt để mở hội-nghị hòa đàm, và ngày 8/4 nhận được đáp thư của Bắc-Việt chấp nhận. Hai bên tiến đến chọn lựa địa điểm đã kéo dài đến gần một tháng không giải quyết được. Bắc-Việt đề nghị mở hội đàm tại Balan hoặc Cao-Miên. Hoa-Kỳ ngược lại đòi mở hội đàm tại một trong mười nước: Tích-Lan, Nhật-Bản, Hồi, Nepal, Afghanistan, Mã-Lai-Á, Ý-Đại-Lợi, Bỉ, Phần-Lan hay Úc-Đại-Lợi.

Vào khoảng trước ngày 10/4 một Thượng-tá Việt-cộng tên Tám-Hà về quy chánh. Sĩ-quan này tiết lộ là địch đang chuẩn bị tổng tấn-công đợt 2 vào đô-thành Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia-Định. Thượng-tá này cho biết : Khoảng chừng trên 1 vạn binh-sĩ VC, đang chuẩn bị tấn công thủ-đô Sài Gòn vào ngày thứ hai 22/4 nhưng có thể vì lý do nào đó chậm lại. Lực lượng tấn công của Việt-cộng gồm 2 trung-đoàn của Công-Trường 9, 2 trung-đoàn của Công-Trường 5 và được tăng cường thêm chừng 2 trung-đoàn

địa-phương là Trung-đoàn 165 và Trung-đoàn Đồng-Tháp. Để công kích vào Sài Gòn, Công-Trường 9 sẽ đánh từ vùng ven-đô Tây-Bắc, mục tiêu tấn kích gồm cả phi trường Tấn-Sơn-Nhất. Còn Công-Trường 5 tấn kích từ phía Tây và phía Nam. Các mục tiêu được chọn lựa là các cứ điểm quân-sự, nhà đền, các nơi tiện nghi công cộng và trọng yếu trong thành phố.

Các đơn vị quân-đội tại Sài Gòn mới được giải tỏa 50% cấm trại trở lại 100% khi nhận được tin tiết lộ này.

Ngày 28/4 Sư-đoàn 1 Không-vận Hoa-Kỳ hành quân trực thăng vận bắt ngờ vào thung lũng A Shau nơi đặt một căn cứ tiếp vận quan trọng của Bắc-Việt. Cuộc hành quân này đã dùng đến hơn 200 phi cơ trực thăng. Một Chiến-đoàn Nhảy-dù VN được gửi ngay sau đó đến tăng cường. Tại A Shau địch chống trả yếu ớt tuy nhiên súng phòng không địch tác xạ hiệu quả làm 30 trực thăng của Hoa-Kỳ hư hại vì trúng đạn.

Liên-quân Việt-Mỹ phá hủy và tịch thu được rất nhiều chiến cụ trong cuộc hành quân này.

Trong khi đó, cuộc dàn xếp chọn một địa điểm nghị hòa vẫn diễn tại Lào-quốc, giữa Đại-sứ William H. Sullivan của Hoa-Kỳ và Tổng Đại-diện Nguyễn-Chấn của Bắc-Việt.

Cuộc tiếp xúc riêng này đã mang đến kết quả là thứ sáu 3/5/68, Hoa-Kỳ và Bắc-Việt cùng công bố chọn Balê làm địa điểm hội nghị sơ bộ. Cuộc hội họp đầu tiên được ấn định vào ngày 10/5/1968. Sau đó hai bên công bố thành phần phái đoàn. Phía Hoa-Kỳ, ông Harriman Trưởng Phái-đoàn, ông Cyrus Vance Cố-vấn Đặc-biệt cho Tổng Thống Johnson Phó Trưởng Phái-đoàn, Tướng Andrew Good Paster Phụ-tá Tướng Abrams ở VNCH hội-viên, ông Jordan chuyên viên về các vấn đề VN tại Hội Đồng An-ninh Quốc-gia kiêm Thứ Trưởng Ngoại Giao Phụ-trách Viễn-đông sự-vụ hội viên v.v... Phía Bắc-Việt, ông Xuân-

Thủy bộ Trưởng không giữ bộ nào Trưởng Phái-đoàn, Đại-tá Hà-Văn-Lâu Đại-sứ Trưởng phái đoàn Bắc-Việt cạnh Ủy-hội Quốc-tế Phụ-tá, Nguyễn-Minh-Vỹ và Nguyễn-Thành-Lê hội viên v.v...

Hội nghị chính-trị Balê thành hình, chiến cuộc tại Việt-Nam gia tăng mức độ. Mọi người đều nghĩ và biết như vậy nhưng không hiểu cường độ chiến tranh xảy ra lúc nào và vào những nơi nào.

Ngày 4/5/68 một triệu chứng đầu tiên khơi mào cho một cuộc tấn-công lớn phát hiện ra. Đó là một tiếng nổ rất to do Việt-cộng gây ra gần Đài Truyền Hình Sài Gòn. Chất nổ được mang trên xe taxi gồm 60 ký TNT, nổ lúc 13 giờ trưa khiến 3 người chết chừng 30 người bị thương và làm sụp một căn nhà gần đài truyền hình.

Người ta cho rằng tiếng nổ này là một hiệu lệnh của Việt-cộng phát động cho cán-binh mở cuộc tấn-công vào thủ-đô Sài Gòn vào ngày hôm sau.

Sự việc chỉ 24 giờ sau khi tin Mỹ và Bắc-Việt thảo luận họp nhau ở Balê được tung ra là Việt-cộng mở cuộc tấn-

công vào thủ-đô. Cuộc tấn-công này phát xuất lúc 3g10 ngày 5/5 mới đầu bằng những loạt trọng-pháo bắn bừa bãi vào thành phố, sau đó các đơn vị võ trang địch xuất hiện tại nhiều nơi.

Tuy cuộc tấn công được khơi diễn trên toàn quốc bằng pháo-kích, nhưng chỉ nhằm đánh bộ-binh vào thủ-đô Sài Gòn.

Cuộc tấn công ngày 5/5 vào Sài Gòn đã kéo dài đến 12/5 mới chấm dứt, các lực lượng võ trang địch chỉ lọt được vào vùng ven-đô rồi bị tiêu diệt và đẩy lui ra.

Ngày 25/5, địch trở lại. Lần này địch xâm nhập qua Đồng Ông-Cộ vào khu vực ngã năm Bình-Hòa và những khu kế cận. Chúng chiếm và cố thủ trong các nhà dân chúng để chống lại các lực lượng phản công của ta. Ngoài ra tại Chợ Lớn, chúng cũng xâm nhập được vào nhiều khu phố thuộc Quận 6. Chúng tổ chức chiến đấu ngay trong các khu vực này dựa vào các ngôi nhà kiên cố. Các trận chiến xảy ra tại những khu vực trên hết sức khốc liệt.

Đường lối chiến-lược và chiến-thuật của Việt-cộng trong cuộc tấn công đợt 2 vào Sài Gòn

Trong chiến-lược tổng tấn công kỳ trước, chính Việt-cộng đã nhận thấy sai lầm dùng lực lượng vũ trang dàn đều tấn công cùng một lúc tại khắp nơi. Chiến-lược dùng quân-sự dàn đều chỉ khi nào quân-lực tấn công mạnh hơn đối phương, còn nếu yếu hơn tất nhiên không đủ lực để đánh, sẽ bị thất bại. Cộng-quân hiện nay tại Miền Nam không có yểm trợ không-quân, cần phải chọn điểm rồi tập trung lực lượng đông và thay phiên đánh mới mong thắng được.

Chọn lựa những mục tiêu chiến-lược để hậu thuẫn cho hội-nghị Balé chẳng còn mục tiêu nào tốt hơn là các thành phố và nhất là Sài Gòn vì đánh vào được Sài Gòn sẽ gây nên những tiếng vang lớn và làm rối loạn được hệ thống lãnh đạo của đối phương.

Chiến-thuật của Việt-cộng áp dụng trong kỳ đầu tháng 5/1968 như sau :

- Tránh né tất cả những vị trí đóng quân của ta mà lần trước chúng hăm hờ tấn đánh.
- Xuyên nhập vào các khu dân cư nhờ đêm tối và vào những chỗ không có quân án ngữ.
- Khi bám vào nhà cửa tại khu vực xuyên nhập địch chấp nhận thiệt hại đội quân ta đến đánh không chịu thối lui.

Nếu các lực lượng ngăn chặn không kịp thời phản ứng, địch sẽ lan tràn ngay sang các khu dân cư khác và tăng viện quân mới đem vào để mở rộng vết dầu loang.

Áp dụng chiến-thuật nội công ngoại kích bằng các toán đặc-công gây sáo trộn ngay trong thành phố.

Trong các ngày biến động, các toán quân địch đã vào được các khu Thị-Nghè, Bấy-Hiền, Minh-Phụng, Bình-Thới, Bình-Tiên và Phạm-Thế-Hiến v.v... Các lực lượng ta đã ngăn chặn hữu hiệu không cho chúng lan tràn sang các khu vực khác. Nhưng để đẩy lui ta đã phải dùng hỏa lực mạnh mẽ của phi-pháo và chiến-xa mới làm chủ được tình hình.

Đúng ra mặt trận thành thị này chỉ nhằm duy trì một tình trạng bất-an không nhằm tiêu những chiến thắng quân-sự lớn lao. Nó chỉ dùng để phá vỡ nền tảng kinh tế và chính-trị đồng thời tìm cơ hội khuynh đảo Chính-phủ Quốc Gia.

Để thực hiện mặt trận này, Cộng-sản đã dùng du-kích chiến nhưng đã chế biến đôi chút để thích nghi với kỹ thuật chiến đấu trong thành phố.

Ngày 12/5 địch bị đánh bật ra nhưng tới ngày 25/5 địch lại xuyên nhập vào đô-thành tại hai ngã : Ngã phía Bắc Gia-định và ngã phía Nam Chợ lớn.

Địch áp dụng một chiến lược như kỳ trước là đột nhập khu dân cư và bám sát vào khu này chống đánh các lực lượng giải tỏa.

Lần này địch đã khai thác được những sơ hở của vòng đai phòng thủ nên các phần tử địch đột nhập vào rồi quân ta mới biết. Trước khi nổ súng, địch cài quân chiếm giữ tất cả những địa điểm then chốt trong khu vực như các tòa nhà lớn, nhà máy, xí nghiệp, các nơi tôn nghiêm. Ngoài ra tại những khu đất trống và gò mả địch còn đào các hầm hố chiến đấu. Khi đã bám vào được khu vực vừa chiếm, mỗi đêm địch cho tăng viện thêm quân vào. Đoàn quân di chuyển vào theo từng toán nhỏ để tránh khỏi bị khám phá. Tuy là những toán nhỏ nhưng những toán này được trang bị hỏa lực rất mạnh. Những

toán này là những binh-sĩ được nghỉ ngơi thuộc các đơn vị mệt mỏi và bị thiệt hại đã rút ra. Chiến thuật luân phiên này đã được địch gọi là “Xa luân chiến” với mục đích tạo một cuộc đánh lâu dài vào thủ-đô. Địch áp dụng du-kích chiến thành phố, bị đánh chỗ này chạy sang chỗ kia nhưng cố bám vào các khu vực này không chịu rút ra và chấp nhận một vài tổn thất nhân mạng khi chúng trì-thủ tại những vị trí chiến đấu vững chãi có thể gây cho lực lượng đánh chiếm của ta nhiều thiệt hại. Địch không tập trung đóng tại một chỗ và chia quân ra thành nhiều ổ kháng cự gồm trên dưới một tiểu-đội.

Do đó các cuộc hành quân giải tỏa của ta rất khó khăn. Để ngăn cản sự bành trướng của địch và tiêu diệt địch ở trong những vị trí chiến đấu kiên cố ta bắt buộc phải sử dụng hỏa lực không-quân và chiến-xa.

Cũng kể từ cuộc tấn công đợt 2 vào Sài Gòn, hàng đêm địch còn bắn hàng loạt hỏa-tiến 122 ly và đạn súng cối 82 ly bừa bãi ngay vào các khu phố gây nên một sự chết chóc và sợ hãi trong dân chúng.

Tóm lại, qua các cuộc tấn công của địch vào Sài Gòn, ta thấy địch đã thay đổi chiến lược một cách rõ rệt. Trong cuộc tổng công-kích Tết Mậu-Thân địch chỉ nhằm đánh vào các cơ quan quân sự và đưa các cán-bộ chính trị vào thành phố để khuấy động các cuộc biểu tình chống chính-quyền. Đối với cuộc tấn công ngày 5/5 địch không đánh vào một cứ điểm quân-sự nào lại xâm nhập vào đô-thành qua các khu dân cư và bám

sát vào các nơi này để chống đánh lại các lực lượng giải tỏa của ta. Còn đối với cuộc tấn công ngày 25/5, địch cũng áp dụng một phương pháp tác chiến như cuộc tấn công ngày 5/5, nhưng lần này chúng cố tạo một cuộc đánh lâu dài với hầm hố và công-sự chiến-đấu được tổ chức chu đáo và cũng trong lần này chúng đã rút tỉa được các kinh nghiệm của các kỳ trước để tránh các thiệt hại về nhân mạng. Trong cuộc tổng công-kích Tết Mậu-Thân địch không pháo-kích nhưng ngược lại trong cuộc tấn công đợt 2 địch pháo-kích bừa bãi ngay vào các khu dân cư.

So sánh các cuộc tấn công này, ta thấy địch muốn thu hoạch được chiến thắng nhanh chóng trong cuộc tổng công-kích đầu năm nhưng chúng đã bị thất bại. Nên trong kỳ này, người ta thấy rõ chủ trương địch tấn công thủ-đô bằng bộ-binh và bằng pháo kích không nhằm tạo nên một chiến thắng quân sự to lớn mà nhằm duy trì một cuộc chiến tranh lâu dài và đe dọa ngay xung quanh thủ-đô nhằm phá vỡ nền tảng kinh-tế và chính-trị để bắn cùng hóa thủ-đô và tạo nên một mối kinh hoàng khiến dân chúng tiêu tan mọi ý chí để chấp nhận một tư tưởng lạch lạc.

Nhưng tất cả những âm mưu này đều vô vọng và bị bẻ gãy trước sự suy nhược của cán-binh địch mất tinh thần vì chết chóc và trước sự phân hóa của nhiều toán địch khiến họ đã bỏ súng rời bỏ hăng ngũ đầu hàng tập thể để mong cứu lấy mạng sống về với chánh nghĩa Quốc Gia.

Kinh hoàng



*Người ta thấy rõ chủ trương tấn công của địch
bằng bộ-binh, bằng pháo-binh, hỏa-tiến không
nhằm tạo nên một chiến thắng quân-sự....*

*... mà nhằm tạo nên một mối kinh
hoàng trong dân chúng*



Kinh hoàng



CHƯƠNG II

Các Trận Đánh tại Tỉnh-Lỵ và Thị-Trấn

Một vài lời

Chiều hướng của vụ tổng công-kích của Việt-cộng mà chúng ta đã rõ nhằm phát động một chiến dịch trong đó có phần dùng các lực lượng quân-sự chiếm cứ các tỉnh-ly, thị-trấn, kể đó có phần dùng các lực lượng chính-trị để khuấy động dân chúng thành thị nổi lên cướp chính-quyền. Đây là những hành động giống nhau của hầu hết các cuộc tấn-công của địch vào các thành phố trong dịp Tết.

Nhưng địch đánh trong trường hợp nào tại mỗi nơi và mỗi địa-phương ? Địch và nhất ta ai thắng ai bại, ai hay ai dở, chúng ta phải nghiên cứu các trận đánh tại từng địa-phương mới có thể đưa ra được một nhận định đúng đắn.

Trong chương 2 này, chúng tôi đề cập tới các trận đánh tại từng địa-phương để giúp cho sự tò mò của các chiến hữu muốn tìm hiểu cuộc tổng công-kích Mậu-Thân, vậy không phải là một điều bổ ích ?

Qua việc viết về các trận đánh tại từng địa-phương, sự cố gắng đầu tiên của chúng tôi là làm sao ghi một cách khách quan, không đề cao để đi ra ngoài sự thực. Các bài được viết một phần do các Phái-đoàn Nghiên-cứu đến tận chỗ để quan sát viết nên, và một phần khác do sự trích dẫn trong các tạp chí trong các bài báo trong nước hay ngoại quốc của các ký giả chiến trường và những người được chứng kiến tận mắt viết nên.

Trong sự viết này, ngoài các diễn biến quân-sự là nòng cốt chính của bài viết, còn điểm thêm cả những hoạt động chính-trị, kinh-tế và xã-hội có liên quan đến chiến-cuộc, đồng thời ghi chép cả những hoạt động liên hệ của

từng cá nhân và tập thể đối với lịch sử chiến-cuộc. Sự ghi chép này không nhằm tô son điểm phấn cho con người và tập thể quân-đội, nhưng thâm ý của cơ-quan biên-soạn muốn chi tiết hóa từng hành động, từng sự việc và từng thành tích của cá nhân hay tập thể để cố ghi lại những hình ảnh sống động trong sinh hoạt chiến-đấu của các chiến-hữu và để cố ghi lại những gương hy sinh, những hành động anh hùng của tập thể hay là của cá nhân đã góp công trong việc chiến đấu chống Cộng-sản.

Đối với hai mươi tám vụ tấn công của Việt-cộng, tập tài liệu chỉ ghi được trên phân nửa các vụ, những vụ đánh lớn đều được ghi chép khá kỹ càng, còn những vụ đánh nhỏ ghi một cách tổng lược. Trong các bài viết, đôi khi ghi cả các điều nhận xét hoặc là do người soạn đưa ra để người đọc khỏi phải mất công suy nghĩ tìm tòi các ưu khuyết điểm của cả đối phương và ta hoặc là do các cấp chỉ-huy quân-sự cao cấp tại các địa-phương nơi có trận đánh nhận định cũng được ghi vào nhằm dùng qua tập tài liệu này làm môi trường trao đổi kinh nghiệm của cấp chỉ-huy với thời cuộc.

Tuy tập tài liệu không đầy đủ theo như ý muốn nhưng chung quy cũng nói lên một phần nào sự chiến đấu của cả 4 Vùng Chiến-Thuật và cho ta được biết những bằng cứ cụ thể và những lý do chắc chắn để viện dẫn đến kết luận rằng cuộc tổng công-kích trong dịp Tết Mậu-Thân 1968 của Việt-cộng đã bị thất bại. Cũng nhân vụ thất bại này là điểm cùng cực trong sách lược chiến tranh của Việt-cộng nhiều biến chuyển chính-trị đã xảy ra sau biến cố vĩ đại này với đầy triển vọng và hứa hẹn tới một nền hòa bình chân chính, tự do và trường cửu cho Miền Nam Việt Nam.

Thủ-đô Sài-gòn

Các trận đánh trong đợt 1

Thủ-đô Sài-gòn được kể cả Chợ-lớn, Gia-định và các vùng phụ-cận.

Cộng-quân tấn công vào thủ-đô Sài-gòn vào lúc 2 giờ khuya mồng một Tết Mậu-Thân 1968.

Trong khi đó tiếng pháo xuân vẫn còn nổ lẻ tẻ trên các hè phố đô-thành, bỗng xen lẫn vào tiếng súng to nhỏ nổ vang theo từng nhịp. Người dân đô-thành quen hưởng cảnh an-lạc thái-bình không quen phân biệt tiếng nổ chỉ tưởng là pháo. Cũng có nhiều người biết là tiếng súng nhưng họ cũng chẳng quan tâm vì trong thời ly loạn những tiếng súng nổ đối với họ quá thường tình và họ coi như chẳng có gì quan trọng xảy ra và có liên quan trực tiếp đến đời sống của họ.

Khi trời sáng rõ, người dân đô-thành vẫn trong cái sinh hoạt của ngày Tết ăn mặc trịnh trọng kéo nhau ra đường để tiếp tục các cuộc hành trình thăm viếng và vui chơi.

Nhưng rồi những tin tức về một cuộc tấn-công của Việt-cộng được đưa tới. Nhiều người vẫn hoài nghi cho rằng chỉ là một vụ đảo-chính như những vụ đảo-chính khác đã xảy ra qua tiếng súng nổ ở đô-thành.

Vào 8 giờ sáng, Đài Phát-thanh Quốc Gia đọc lời ban bố lệnh giới-nghiêm của Phó Tổng Thống Nguyễn-Cao-Kỳ thừa hành lệnh Tổng Thống tổ cáo các hành động tấn công của Việt-cộng vi phạm lệnh hưu-chiến.

Người dân vẫn hoài nghi. Tại sao Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu không đích thân công bố ? Nhưng rồi ở giữa một thủ-đô Sài-gòn rộng lớn mà những cái ở đầu tỉnh xảy ra cuối tỉnh không hay, người ta đều được biết là Việt-cộng

đã quả thực tấn-công vào đô-thành.

Việt-cộng đã lợi dụng sự đi lại tự do suốt đêm và lệnh hưu-chiến xâm nhập vào nhiều nơi trong thủ-đô.

Đêm mồng một Tết, chúng đã mở nhiều cuộc công kích vào một vài địa điểm quan trọng và đầu não tại trung-tâm thành phố, đó là :

- Bộ Tổng Tham-mưu QLVNCH, tại đây địch đánh vào các cổng số 4 và số 5, riêng tại cổng số 4 chúng tràn vào được nhưng bị cầm chân tại chỗ.

- Dinh Độc-Lập, địch định đột nhập do cửa sau phía đường Nguyễn-Du nhưng không vào được.

- Bộ Tư-lệnh Hải-quân, bọn chúng bị hạ toàn bộ khi vừa xông vào cửa.

- Sân bay Tân-Sơn-nhất, địch bị ngăn chặn và bị thiệt hại nặng khi đang tiến vào cuối phi đạo ở gần Bà-Quẹo.

- Đài Phát-thanh Quốc Gia tại đường Phan-Đình-Phùng, địch đột nhập được vào lầu dưới đài phát-thanh và bị ngăn chặn.

- Tòa Đại-sứ Phi-Luật-Tân tại đường Trương-Minh-Giảng, địch đột nhập dễ dàng, Đại-sứ Phi-Luật-Tân kịp thời chạy trốn thoát hiểm.

Cũng trong đêm này, tại các khu vùng phụ cận thủ-đô, địch đã mở các cuộc công-kích vào vài nơi. Đó là :

- Trại Cổ-Loa và trại Phù-Đổng tại Gò-Vấp, địch chiếm được trại Phù-Đổng của Thiết-giáp và một phần

trại Cổ-Loa của Pháo-binh.

- Căn-cứ 80 Quân-cụ và Căn-cứ 60 Truyền-tin tại Hạnh-Thông-Tây, địch chỉ bắn quấy phá.

- Trung-tâm Huấn-luyện Quang-Trung tại Hốc-Môn, địch bị thiệt hại nặng và bị ngăn chặn ngay tại cổng trại.

Vào sáng mồng 2 Tết nhiều cánh quân địch xuất hiện tại đô-thành và các vùng phụ-cận. Tình hình địch được ghi nhận như sau :

- Một cánh quân địch xuất hiện tại Bà-Queo đặt bộ chỉ-huy tại hăng dệt Vinatexco uy hiếp phi trường Tấn-Sơn-Nhất và các khu dân cư tại đây.

- Một cánh quân địch xuất hiện tại Gò-Vấp uy hiếp và chiếm một phần trại Cổ-Loa của Pháo-binh và toàn khu trại Phù-Đồng của Thiết-giáp, xâm nhập các khu đông dân cư Gò-Vấp, Xóm-Mới lan tràn sang tới khu ngã năm Bình-Hòa.

- Một cánh quân địch xuất hiện tại Hàng-Xanh chiếm khu phố Hàng-Xanh đặt hướng tiến quân về Tiểu-khu Gia-Định và uy hiếp vùng cầu Xa-lộ.

- Một cánh quân địch xuất phát từ Phú-Thọ lan tràn vào các khu dân cư Phú-Thọ, Bà-Hạt cùng những khu kế cận.

- Một cánh quân địch còn hoạt động ở xa thủ-đô tại vùng Thủ-Đức, tấn công Chi-khu Thủ-Đức trong đêm trước và đang uy hiếp chi-khu này.

- Một cánh quân địch sau chót còn hoạt động ở xa thủ-đô tại vùng Hốc-Môn chiếm các vùng phụ cận Trung-tâm Huấn-luyện Quang-Trung.

Địch xử dụng các toán đặc-công xung kích vào các mục tiêu tại trung-tâm thủ-đô. Trong khi đó, lực lượng địch ở bên ngoài theo các cánh tiến vào nội-thành để hỗ trợ cho các toán xung-kích ở bên trong và đồng thời xâm nhập vào các khu dân cư.

Sở dĩ địch thất bại không làm chủ được tình hình trong đêm vì chúng dùng những lực lượng xung-kích quá nhỏ để đánh vào những mục tiêu quá lớn. Các lực lượng xung-kích nhỏ này không đủ khả năng mở đợt công phá dù xâm nhập được vào bên trong nhưng tiềm lực yếu không thể thọc sâu khai thác chiến quả. Hơn nữa các lực lượng bên trong và bên ngoài của chúng vì hoạt động trên một địa bàn quá rộng rãi không phối hợp và hỗ trợ chặt chẽ với nhau được nên tới khi trời sáng các cánh quân địch tuy đã có mặt ở các vùng ven-đô nhưng tỏ ra rời rạc.

Qua đêm tới sáng, quân-đội của ta vẫn làm chủ được tình hình. Và ngay từ khi trận đánh xảy ra, Bộ Tổng Tham-mưu vẫn điều động được các cuộc hành quân trên toàn quốc và điều động một vài đơn vị cấp tiểu-đoàn về giải cứu thủ-đô.

Ngay khi xảy ra trận đánh vào thủ-đô, ta chỉ có 2 Tiểu-đoàn Nhảy-dù hiện diện. Đó là Tiểu-đoàn 1 và Tiểu-đoàn 8 Nhảy-dù. Cả hai tiểu-đoàn này đang chuẩn bị di chuyển, Tiểu-đoàn 1 Nhảy-dù đi vùng 1 Chiến-Thuật tiếp ứng cho chiến trường Khe-Sanh và Tiểu-đoàn 8 Nhảy-dù cho vùng 2 Chiến-Thuật.

Ngay trong buổi sáng mồng 2 Tết, các đơn vị địch mưu toan đánh úp các cơ-quan đầu não của VNCH đã không thành công trong đêm trước. Bọn địch không đánh vào bất cứ một cơ quan nào của Hoa-Kỳ ngoài trường hợp đánh vào tòa Đại-sứ Hoa-Kỳ. Bọn chúng với các cánh quân trên hy vọng ở sự tiếp tay nổi dậy của dân chúng, cố gắng lan tràn vào các khu đông dân cư. Để ngăn chặn và theo dõi các hoạt động địch, các phi cơ chiến-đấu và quan-sát của

QLVNCH thay nhau bay thường xuyên trên vòm trời thủ-đô.

Dân chúng thấy địch đến và thấy phi cơ uy hiếp trên trời đều lũ lượt dắt dìu nhau lánh cư vào trong thành phố.

Ngay trong đêm mồng 2, lực lượng phản công của ta được tung ra. Hai đại-đội của Tiểu-đoàn 1 Nhảy-dù tới giải tỏa Đài Phát-thanh. Đài này được ta chiếm lại trước 06g30 sáng. Tiểu-đoàn 8 Nhảy-dù chia quân làm hai cánh. Cánh thứ nhứt gồm hai đại-đội được phái tới giải tỏa cổng số 4 Bộ Tổng Tham-mưu nhưng trong suốt ngày không xong vì địch núp trong khu nhà bằng gạch của trường Sinh-ngữ Quân-đội bắn ra dữ dội. Cánh thứ hai với hai đại-đội còn lại tới bảo vệ đầu phi đạo Tân-Sơn-Nhất ở Bà-Queo và ngăn chặn địch xâm nhập khu hăng dệt Vinatexco.

Vào buổi trưa, toàn bộ Tiểu-đoàn 6 Nhảy-dù được đưa về phi trường Tân-Sơn-Nhất chờ lệnh.

Liên-đoàn 5 Biệt-động-quân gồm 4 Tiểu-đoàn 30, 33, 34 và 38 trấn đóng vòng quanh khu bán nguyệt từ Thủ-Đức Nhà-Bè, Bình-Chánh đến Hốc Môn.

Liên-đoàn được lệnh gửi ngay từ ban đêm hai tiểu-đoàn Biệt-động-quân về giải cứu thủ-đô. Tiểu-đoàn 30 và 38 BĐQ tiến vào thành phố trước khi trời sáng.

Tiểu-đoàn 30 BĐQ đến Hàng-Xanh Xa-lộ lúc 04 giờ sáng ngày mồng 2 Tết. Tại đây, Tiểu-đoàn đã chạm súng dữ dội với các phần tử địch.

Tiểu-đoàn 38 BĐQ xuất phát từ Nhà-Bè vào 04 giờ sáng ngày mồng 2 Tết đến giải tỏa khu Phú-Thọ, Trần-Quốc-Toản.

Vào lúc 06g30 cùng ngày Tiểu-đoàn 4 Thủy-quân Lục-chiến từ Vũng-Tàu được không vận về Sài-gòn mặc dù đơn vị này vừa hành quân ở miền Trung mới về có 2 ngày. Song song với Tiểu-đoàn 4 TQLC

Chiến-đoàn B gồm có các Tiểu-đoàn 1 và 2 TQLC đang ở Cai-Lậy thuộc tỉnh Định-Tường cũng được không vận về Sài-gòn ngay vào gần chiều tối hôm đó.

Vào buổi chiều mồng 2 âm-lịch, người ta đã thấy những đám cháy bốc lên ngùn ngụt tại đường Nguyễn-Kim gần vận-động trường Cộng-Hòa. Như vậy có nghĩa là cánh quân địch phát xuất từ Phú-Thọ Hòa tiến vào trung-tâm thành phố đã không gặp trở ngại nào đáng kể. Khi tiến vào, địch chỉ bắn quấy rối Chi Cảnh-sát Nguyễn-Văn-Thoại ở Nam trường đua, bắn vào trại Cảnh-sát Dã-chiến ở đường Trần-Quốc-Toản cùng các doanh trại của Tiểu-đoàn 10 Vận-tải và lực lượng Công-binh ở xung quanh. Địch chiếm trường đua Phú-Thọ, kiểm-soát các khu vực quanh trường Nữ-quân Nhân tại vườn cao-xu cũ. Cánh quân này đã lan tràn vào khu vực đông dân cư ở khoảng đường Bà-Hạt loang ra một khu rộng lớn từ chùa Từ-Nghiêm đến chùa Ấn-Quang có 4 đại-lộ bao bọc là Nguyễn-Tri-Phương, Trần-Quốc-Toản, Lý-Thái-Tổ và Minh-Mang.

Đường Nguyễn-Kim bị oanh-kích vì địch xuất hiện rất đông ở đây. Đám cháy này từ một điểm nhỏ lan tràn cháy cả một khu phố.

Cũng vào buổi chiều mồng 2, người ta thấy địch xuất hiện và đột nhập nhà thương Nhi-Đồng, bắn vào hậu cứ Tiểu-đoàn 5 Quân-cảnh ở đường Lý-Thái-Tổ. Người ta còn thấy khoảng một Trung-đội xuất hiện tại đường Sư-Vạn-Hạnh Lý-Thái-Tổ và một số ít ẩn núp trong chùa Ấn-Quang.

Như vậy người ta thấy rằng địch tiến vào khu vực này là một khu vực đông dân cư lao động và là nơi có chùa Ấn-Quang từng phát xuất các cuộc xuống đường chống Chính-phủ nhằm để nhen nhúm lên một cuộc nổi dậy của nhân dân phát xuất từ đây lan tràn vào đô-thị.

Người dân đô-thành trong ngày hôm ấy theo dõi từng tiếng súng nổ xa

gần, từng hoạt động của các máy bay ở trên vòm trời và theo dõi tin tức trên máy radio.

Đài Phát-thanh Quốc Gia khác với thường lệ chỉ phổ biến những bản nhạc hùng, thỉnh thoảng chen vào một vài tin tức sốt dẻo. Vào buổi sáng, Đài Phát-thanh đã truyền lệnh gọi các quân-nhân nhập trại. Một vài quân-nhân trên đường vào trại đã bị các phần tử địch trà trộn trong dân chúng bắn hạ ngay ngoài đường. Một số đông quân-nhân đã vào được trại an toàn. Những quân-nhân này đều được Đại-tướng Tổng Tham-mưu Trưởng QLVNCH cấp tướng-lục khen ngợi.

Vào buổi chiều Đài Phát-thanh loan tin chiến sự tại khu Hàng-Xanh cho biết ta đã gặt hái được một vài thắng lợi. Một tin khác được loan đi vào hồi 17g00 yêu cầu dân chúng Bà-Queo tránh xa khỏi hăng dệt Vinatexco, nơi địch tập trung và đóng bộ chỉ-huy để ta oanh-tạc vào đúng 18g00. Ta cũng kêu toàn bộ địch tại khu này ra hàng. Hăng dệt Vinatexco đã bị oanh tạc thiêu rụi vào giờ ấn định trên. Trước khi oanh-tạc, Tiểu-đoàn 8 Nhảy-dù đã dồn địch vào khu vực này. Quyết định oanh-tạc được ban ra vì sợ địch lợi dụng đêm tối sắp đến tăng cường thêm quân đánh vào sân bay Tân-Sơn-Nhất.

Cũng vào gần chiều tối ngày mồng 2 Tết, ta đã dùng trực thăng vũ trang xạ-kích vào khu vực trường Nữ Quân-nhân và dùng bộ-binh giải tỏa một khúc đường Nguyễn-Văn-Thoại chạy ngang khu trường đua do địch kiểm soát và làm tắc nghẽn sự giao thông trên khúc đường này.

Vào sáng ngày mồng ba Tết, 8 Tiểu-đoàn tổng trừ-bị đã có mặt tại đô-thành. Các lực lượng này được phối trí để mở các cuộc phản kích như sau :

- Các Tiểu-đoàn 6 và 8 Nhảy-dù : Giải tỏa cổng số 4 trại Trần-Hung-Đạo.

- Tiểu-đoàn 1 Nhảy-dù : Bảo vệ Đài Phát-thanh và làm trừ bị.

- Tiểu-đoàn 2 TQLC : Giải tỏa cổng số 4 trại Trần-Hung-Đạo (lúc đầu TQLC sau giao cho Nhảy-dù), Cổng xe lửa số 2 và số 4 (Gia-Định).

- Tiểu-đoàn 4 TQLC : Giải tỏa trại Cổ-Loa, Phù-Đổng.

- Tiểu-đoàn 1 TQLC : Chặn đường rút lui địch tại trại Cổ-Loa.

- Tiểu-đoàn 30 BĐQ : Giải tỏa khu Hàng-Xanh Xa-lô.

- Tiểu-đoàn 38 BĐQ : Giải tỏa khu Phú-Thọ, Bà-Hạt.

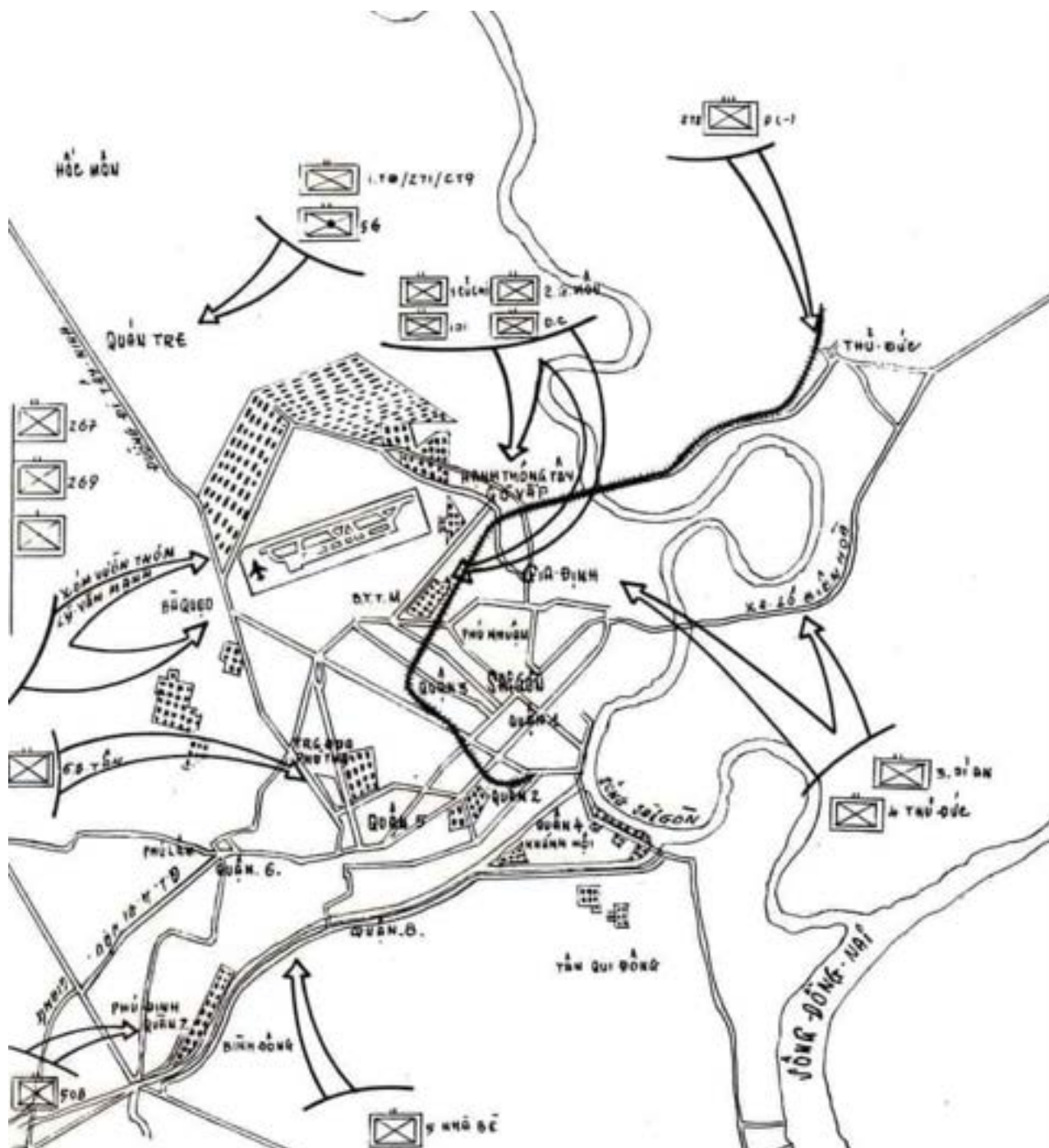
Trong ngày này, lực lượng Nhảy-dù đã hoàn tất nhiệm vụ giải tỏa cổng số 4 trại Trần-Hung-Đạo ngay trong buổi sáng. Trực thăng vũ trang đã phải oanh-kích vào khu vực này gây thiệt hại về doanh trại cho trường Sinh-ngữ Quân-đội, trường Tổng Quản-trị, Trung-tâm Huấn-cụ và Thính-thị và một vài thiệt hại nhỏ cho các cơ-sở khác kế cận.

Cũng trong ngày này, các tiểu-đoàn TQLC tiến chiếm lại được các trại Cổ-Loa và Phù-Đổng bị địch trấn giữ từ hôm xảy ra các trận đánh.

Sáng ngày 4 Tết, Tiểu-đoàn 2 TQLC tiến vào Chợ-lớn thay thế Tiểu-đoàn 38 BĐQ chuyển sang Gia-Định. Tiểu-đoàn 33 BĐQ cũng được xử dụng gửi đến mặt trận Bình-An tại Quận 7 mới khởi phát. Tiểu-đoàn 6 TQLC đang trú đóng tại Bông-Sơn được lệnh không vận về Sài-gòn trong ngày 2/2/68.

Khi đến Chợ-lớn, Tiểu-đoàn 2 TQLC mở ngay hành quân vào khu vực chùa Ấn-Quang. Tiểu-đoàn 6 TQLC về tới Sài-gòn chiều ngày 2/2/68 được nghỉ một đêm sáng hôm sau được đưa xuống giải vây Chi-khu Thủ-Đức và các hậu-cứ đơn vị TQLC tại đây.

Kế hoạch tấn công dịp Tết Mậu-Thân
của các đơn vị Việt-cộng vào thủ-đô Sài-gòn



Tung vào trận tấn-công thủ-đô
Sàigòn địch đã sử dụng lối 15 tiểu-đoàn
kể cả chủ lực-quân và địa-phương quân
cộng với 2 đoàn đặc-công có quân-số
trên một tiểu-đoàn.

Đó là chỉ kể những đơn vị dù ít dù nhiều đã tham gia vào trận đánh không kể đến những đơn vị khác từ Công-Trường 7 và 9 có thể tăng cường thêm vào.

Danh hiệu của những đơn vị địch trực tiếp tham chiến với các mục tiêu tấn-kích được ghi nhận trong nội ô đô-thành và ở vùng phụ-cận như sau :

- 1 tiểu-đoàn Trung-đoàn 271/CT9 tăng cường TĐ/56/U 80 : Đánh TTHL/Quang-Trung và vùng phụ-cận.
- Tiểu-đoàn 267, 269 phối hợp với thành phần Trung-đoàn 271 : Nhằm đánh sân bay Tân-Sơn-Nhất.
- 2 tiểu-đoàn Trung-đoàn 273/CT 9 : Tấn công Chi-khu Thủ-Đức.
- Tiểu-đoàn 1 Củ-Chi tăng cường 1 tiểu-đoàn của Trung-đoàn 101/CT 7 và thành phần của TĐ2 Cơ-giới R : Đánh chiếm khu căn-cứ tiếp-vận Gò-Vấp.
- Tiểu-đoàn 2 Gò-Môn phối hợp với đội đặc-công J1/F 100 : Bộ Tổng Tham-mưu cố gắng số 4
- Tiểu-đoàn 3 Di-An hay 3/165A : Hàng-Xanh.
- Tiểu-đoàn 4 Thủ-Đức hay 4/165 A : Vùng Xa-lô Sài-gòn.
- Tiểu-đoàn 6 Bình-Tân hay 6/165 A : Vùng Phú-Thọ - Bà-Hạt.
- Tiểu-đoàn 508 Long-An : Vùng Bình-Tây.
- Biệt-động đội F.100 : Đai Phát-



*Hướng xâm nhập của địch
vào thủ-đô dịp Tết Mậu-Thân*

thanh, công số 5/TTM, dinh Độc-Lập, BTL Hải-quân, tòa Đại-sứ Hoa-Kỳ, tòa Đại-sứ Phi-Luật-Tân.

Quân-lực VNCH đã kịp thời đưa quân tăng viện vào thủ-đô để đối phó. Quân-số trực tiếp tham chiến tại thủ-đô tính đến ngày 4/2/1968 đã lên đến trên 10 tiểu-đoàn không kể các lực lượng cảnh-sát của đô-thành.

Ngày 5/2/1968, chiến dịch Trần-Hung-Đạo được khai sinh do Đại-tướng Cao-Văn-Viên Tổng Tham-mưu Trưởng QLVNCH đích thân điều khiển để cấp thời giải tỏa thủ-đô thanh toán địch. Thiếu-tướng Trần-Thanh-Phong Tham-mưu Trưởng Liên-quân làm Tham-mưu Trưởng chiến-dịch. Chuẩn-tướng Cao-Hảo-Hón Tham-mưu Phó.

Chiến dịch Trần-Hung-Đạo bao gồm một địa bàn hoạt động là thủ-đô và các vùng ven-đô được chia làm 6 khu vực trách nhiệm. Tới ngày 9/2/68 đặt thêm một khu vực trách nhiệm nữa do Hoa-Kỳ phụ trách.

- Khu A: Thiếu-Tướng Dư-Quốc-Đồng Tư-lệnh Sư-đoàn Nhảy-dù chỉ-huy.

- Khu B : Đại-tá Yên Tư-lệnh Phó TQLC chỉ-huy.

- Khu C : Chuẩn-tướng Nguyễn-Ngọc- Loan Tổng-Giám-Đốc CSQG chỉ-huy.

- Khu D : Đại-tá Trần-Văn-Hai Chỉ-huy Trưởng BCH/BĐQ chỉ-huy.

- Khu E : Chuẩn-tướng Ngô-Du chỉ-huy

- Khu F : Lực lượng Hoa-Kỳ phụ trách

(xem sơ đồ phân-ranh và phối-trí quân bạn).

Khu A thuộc vùng trách nhiệm của binh chủng nhảy-dù gồm 2 chiến-đoàn tham-dự :

- Chiến-đoàn 2 Nhảy-dù gồm Tiểu-đoàn 6 và Tiểu-đoàn 8 Nhảy-dù phụ trách khu vực Bà-Queo, Phú-Thọ Hòa, Bà-Điểm, Tân-Phú.

- Chiến-đoàn 3 Nhảy-dù gồm Tiểu-đoàn 1 và Tiểu-đoàn 3 Nhảy-dù phụ trách khu vực Cổ-Loa, Xóm-Mới, Gò-Vấp.

Tại Bộ Chỉ-huy Khu A có Tiểu-đoàn Pháo-binh Nhảy-dù (-), Chi-đoàn 2/10 Thiết-vận xa.

Khu B thuộc vùng trách nhiệm của binh-chủng Thủy-quân Lục-chiến gồm có Chiến-đoàn B TQLC, Tiểu-đoàn Pháo-binh TQLC (-) Chi-đoàn 1/5 Chiến-xa phụ trách khu vực Gia-Định, Xa-lộ, Thủ Đức.

Khu C tương đối yên tĩnh thuộc vùng trách nhiệm của các đơn vị Cảnh-sát và Cảnh-sát Dã-chiến phụ trách các quận hành-chánh 1, 2, 3, 4 và 5. Các đơn vị cảnh-sát chỉ mở các cuộc hành quân cảnh sát loại địch ra khỏi dân

chúng.

Khu D thuộc vùng trách nhiệm của binh chủng Biệt-động-quân gồm có Liên-đoàn 5 BĐQ với 4 tiểu-đoàn được phân chia như sau :

- Tiểu-đoàn 33 BĐQ phụ trách khu vực Bình-Thới Cầu-Tre.

- Tiểu-đoàn 38 BĐQ phụ trách khu vực Minh-Phụng.

- Tiểu-đoàn 41 BĐQ phụ trách khu vực Phú-Định.

- Tiểu-đoàn 30 BĐQ phụ trách khu vực Bình-Đông.

Các lực lượng BĐQ này phải hoạt động trên địa bàn của các quận hành-chánh 6, 7 và 8.

Ngoài các lực lượng trên, Bộ Chỉ-huy Khu D còn có Chi-đoàn 5/1 Thiết-quân vận, một đại-đội Giang-thuyền và 1 đại-đội Trinh-sát BĐQ.

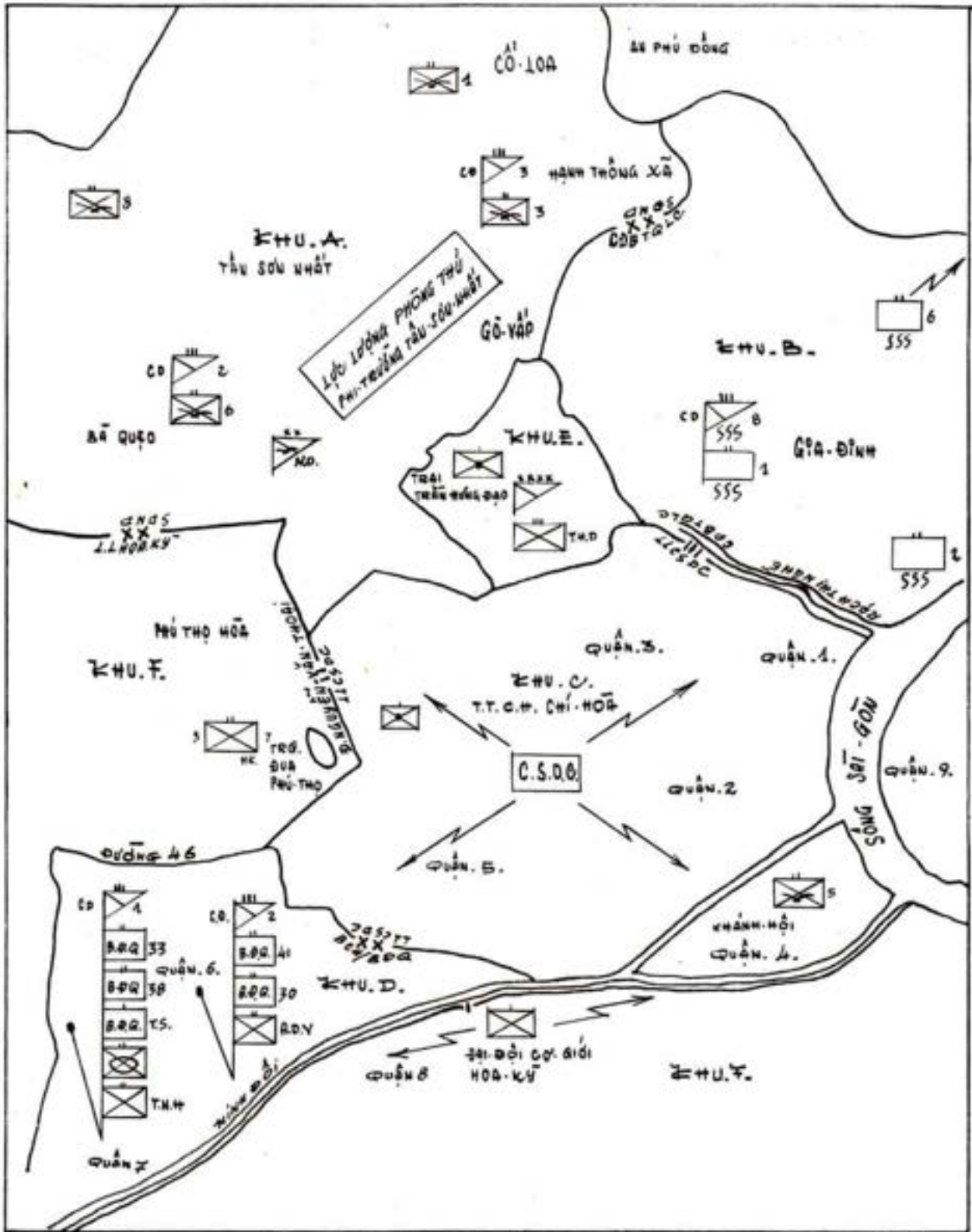
Đại-đội Giang-thuyền hoạt động tại Kinh-Đôi.

Bộ Chỉ-huy khu D đóng tại Quận 6. Tất cả lực lượng cảnh-sát và quân-sự đồn trú trong khu vực A, B và D đều đặt dưới quyền chỉ-huy của các Bộ Chỉ-huy mỗi Khu.

Khu E thuộc khu vực trách nhiệm của các quân-nhân phục vụ tại Bộ TTM/QLVNCH. Các quân-nhân này ngoài nhiệm vụ tham-mưu được tổ chức thành đội ngũ để phụ trách phòng thủ trại Trần-Hung-Đạo và bảo vệ các khu vực xung quanh trại này.

Ngoại trừ Tiểu-đoàn Danh-dự Liên-quân, Đại-đội 1 Quân-cảnh và các chi-đội chiến-xa M.41, thiết-vận xa M.113 với Chi-đội V.100 được tăng cường là những thành phần chiến-đấu đã có sẵn, tất cả các phòng-sở tổng-cục ở trong trại Trần-Hung-Đạo đều phải tham gia

*Sơ đồ phân ranh và phối trí quân bạn
trong chiến dịch Trần-Hưng-Đạo*



vào tổ chức chiến đấu này. Tiêu chuẩn tổ chức lực lượng trên được hoạch định như sau : mỗi đại-đội 118 người mỗi tiểu-đoàn 4 đại-đội chiến đấu và một ban chỉ-huy tiểu-đoàn 10 người. Tổ chức 4 tiểu-đoàn. Chỉ-huy 4 tiểu-đoàn này có 1 bộ chỉ-huy liên-đoàn 20 người. Tổ chức đầy đủ một liên-đoàn theo tiêu chuẩn trên phải mất một quân-số 1928 người. Quân-số này hầu như choán hết quân-số làm việc của Bộ Tổng Tham-mưu và buộc tất cả quân nhân các cấp phải đứng trong hàng ngũ mới đủ số trên, chỉ riêng một số sĩ-quan cao cấp cùng một số nhân viên cần thiết cấp bách cho công-vụ được bãi miễn. Trong hàng ngũ chiến đấu phần lớn các sĩ-quan cấp Thiếu-tá làm Tiểu-đội Trưởng, còn các cấp Ủy nhiều người chỉ làm đội viên khinh-binh.

Ngày 7/2/68 liên-đoàn này được mang trình diện trước Đại-tướng Tổng Tham-mưu Trưởng QLVNCH và cũng là ngày xuất quân. Phiên công-tác được ấn định cho cấp tiểu-đoàn như sau : 1 đêm ra ngoài vòng trại, đêm kế nghỉ tại trại, đêm kế tiếp canh gác vòng trong trại, đêm sau đó nghỉ tại trại, và cứ theo thứ tự này luân phiên.

Danh hiệu được đặt cho Liên-đoàn : Liên-đoàn Trần-Hung-Đạo.

Danh hiệu được đặt cho 4 Tiểu-đoàn : Tiểu-đoàn Lý-Thường-Kiệt, Tiểu-đoàn Lê-Lợi, Tiểu-đoàn Nguyễn-Huệ và Tiểu Đoàn Lê-Văn-Duyệt.

Khu F thuộc vùng trách nhiệm của lực lượng Hoa-Kỳ gồm khu vực Nam Kinh-Đôi và Tây Phú-Thọ Hòa được tách ra khỏi Khu D kể từ ngày 9/2/68.

Trong khuôn khổ chiến-dịch Trần-Hung-Đạo, còn có một lực lượng Hoa-Kỳ nằm vòng ngoài thủ đô.

Hoa-Kỳ đã phối trí Tiểu-đoàn 1/27 Hoa-Kỳ hoạt động tại khu vực Hốc-Môn. Tiểu-đoàn 2/27 cộng với Đại-đội A/1/4 Kỵ-binh Hoa-Kỳ hoạt động tại khu vực Bình-Lộc. Tiểu-đoàn 3/7 cộng với Đại-đội

J/60 Cơ-giới và một trung-đội APC Hoa-Kỳ hoạt động tại khu vực Tây và Tây-Nam Quận 7. Tiểu-đoàn 2/327 Hoa-Kỳ hoạt động tại khu vực Nhà-Bè và một chiến-đoàn Hoa-Kỳ gồm Tiểu-đoàn 1/18 với Đại-đội A/1/11 thiết-giáp hoạt động tại khu vực Thủ-Đức Giồng Ông-Tổ.

Lược lại từ khi khởi hấn, các cánh quân địch tiến vào thủ-đô đã hành-động ra sao ?

Cánh quân địch xuất hiện tại Bà-Queo gồm có các Tiểu-đoàn 267, 269 và những thành phần của Tiểu-đoàn 1/271 thuộc Công-Trường 9. Các lực lượng địch này xâm nhập một ngã từ vườn thơm Lý-Văn-Mạnh, một ngã từ Lương-Hoa và một ngã từ Hòa-Khánh Hữu-Thành đều thuộc phía Tây thủ-đô tới. Đường như một lực lượng địch lối một đại-đội 100 tên xâm nhập vào trước sau đó 2 Tiểu-đoàn 267 và 269 mới tăng viện vào. Tại Bà-Queo địch quân đặt bộ chỉ-huy tại hăng dệt Vinatexco dùng súng thượng-liên phòng-không bố trí trên các mái nhà xưởng dệt. Từ Bà-Queo, địch phóng nhiều mũi dùi tiến đánh vào phi trường Tân-Sơn-Nhất. Nỗ lực chính của chúng nhằm vào 2 tiền đồn OF 51 - 51, và OF 49 - 50 bên trái xưởng dệt khoảng 1000 thước. Lựa chọn địa điểm này chứng tỏ Việt-cộng đã nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi mở trận đánh với các ưu điểm sau đây :

- Đó là đoạn đường ngắn nhất mà từ đó Việt-cộng có thể xâm nhập vào phi đạo và bãi đậu phi cơ.

- Địa điểm này là một cổng phụ dành cho các nhân viên của hãng RMK ra vào làm việc thường ngày nên có những đường lớn có thể chạy xe tới phi đạo. Nếu sử dụng đường này đánh vào Việt-cộng đỡ phải chọn lựa một con đường nào khác băng qua các bãi mìn.

Vào khoảng 3g45 rạng ngày mồng 2 Tết, Đại-đội 1 của Tiểu đoàn 269 Việt-cộng xung phong vào tiền đồn OF 51 - 51 và OF 49 - 50. Bị phản công mạnh, chúng bèn cắt hàng rào mở một đường

nhỏ xuyên qua bãi mìn để đánh xuyên hông cố gắng rút thanh toán hai tiền đồn này. Khi vượt qua được hàng rào kẽm gai địch dùng B.40 bắn sập lô-cốt OF 50 gây cho 7 quân nhân tử thương, và 5 bị thương nhiều lực lượng phòng thủ ở đây phải bỏ chạy về phía sau.

Nhờ nhờ xong hai tiền đồn này, địch quân bắt đầu dồn hàng ngang vào qua một bãi trống ở cuối phi đạo. Từ cuối phi đạo ta có thể nhìn thấy bãi đậu phi cơ đủ loại cách đó chừng 600 thước. Lúc đó là 5g20 sáng.

Giữa lúc đó 2 chiến-xa M8 tới bắn cản đường theo sau là những xe Jeep, Dodge, GMC chở một toán quân hỗn hợp gồm các sĩ-quan thuộc Bộ Tư-lệnh Không-đoàn 33 và một Đại-đội Nhảy-dù tăng phải (1).

Loạt súng phản công đầu tiên đã chặn đứng toán Việt-cộng khi chúng chỉ còn cách phi đạo khoảng 400 thước. Địch hốt hoảng tìm chỗ bố trí nhưng không kiếm được một điểm tựa nào trong cánh đồng cỏ hoang này.

Hai chiến-xa dẫn đầu tẻ qua 2 bên bắn chéo cạnh xe nhường chính diện cho đơn vị hỗn hợp không-quân nhảy-dù. Việt-cộng ở vào một vị thế bất lợi nên rút lui về cố thủ tại các tiền đồn đã chiếm được. Các chiến-sĩ ta xung phong chiếm lại tiền đồn OF. Trong trận này 162 Việt-cộng bỏ thân. Xe ủi đất phải đào một hầm rộng để chôn.

Trung-tá Lưu-Kim-Cương, Tư-lệnh Không-đoàn 33 đã đích thân chỉ-huy trận phản công. Trung-tá Cương đã bị đạn trúng đùi bị thương ngay từ đầu. Nổi bật trong trận đánh là Trung-úy Trần-Ngọc-Chấn và 11 binh-sĩ đã anh dũng xung phong chiếm lại tiền đồn OF. Thiếu-Tá Chiêm Tham-mưu Trưởng Yếu-khu bị thương nơi mí mắt. Trung-úy Lộc ba lần bị thương khi ông thay thế xạ-thủ đại-liên 20 ly trên xe thiết-giáp.

Nếu Bộ Tư-lệnh Không-đoàn 33 phản ứng chậm chừng 10 phút, VC sẽ

tràn ngập vào khu vực đậu phi cơ và Bộ Tư-lệnh Không-đoàn.

Vào khoảng 5g00 sáng ngày mùng 2 Tết, hai đại-đội Nhảy-dù thuộc Tiểu-đoàn 8 được điều động tới khu vực hăng dẹt Vinatexco khi tới gần một trạm kiểm soát thời đưng độ dữ dội với địch nhưng nhờ được khu trục và trực thăng võ trang yểm trợ đã đẩy lui được địch và cũng vào quãng thời gian này, một đoàn thiết-vận xa của Hoa-Kỳ từ Củ-Chi về Sài-gòn di chuyển ngang qua bị Việt-cộng bắn chặn làm cháy hai chiếc. Các thiết-vận xa đã phản công ngay vào đồn OF 51-51 khiến địch phải dời khỏi khu vực phòng thủ và rút vào khu vực hăng dẹt Vinatexco. Việt-cộng vừa thua trong trận tấn công vào phi trường liền tập trung lại tại hăng dẹt để chuẩn bị một cuộc tấn công khác thì các đơn vị Nhảy-dù phối hợp với Không-quân đánh luôn đòn thứ nhì, oanh-tạc ngay vào các lực lượng của chúng tập trung trong hăng dẹt. Tiểu-đoàn 267 Việt-cộng bị tổn thất nặng nề. Quanh khu vực Vinatexco, địch tản ra tại mặt trận này. Ta tái lập trật tự vào ngày hôm sau.

Cánh quân địch xuất hiện tại Hàng-Xanh là Tiểu-đoàn 3 Di-An tập trung từ xóm Vườn-Trầu và xóm Giồng Ông-Tổ thuộc quận Thủ-Đức tiến vào thành phố.

Dường như địch quân đã tới đây ngay từ chập tối ngày mùng 1 Tết. Chúng ngăn giữ không cho dân chúng chạy ra sợ bị lộ và cũng giữ dân lại để lợi dụng tổ chức biểu tình. Vào khoảng 2 giờ khuya đêm 1 rạng mùng 2, địch mới bắt đầu tấn công vào Chi Cảnh-sát Quốc Gia Hàng-Xanh. Địch bắn súng nặng vào bức tường ngoài đường gần sụp đổ đột nhập vào trong nhà bắn chết vài cảnh-sát viên, xé giấy tờ vút lung tung và chiếm giữ nơi này.

(1) Hồi 3 giờ sáng mùng 2 Tết lệnh báo động đã được ban hành tại Sư-đoàn Nhảy-dù, 5 giờ sáng 2 đại-đội thuộc Tiểu-đoàn 8 Nhảy-dù được phái đến phi trường Tân-Sơn-Nhất để bảo vệ Phó Tổng Thống Nguyễn-Cao-Kỳ.



Chiếc xe của Tiểu-đoàn 30 BĐQ từ cầu Xa-lô tiến vào Hàng-Xanh bị B.40 bánh trúng cháy rụi sáng ngày 30/1/1968



Trưa 31/1/1968 dân chúng Hàng-Xanh và cầu Sơn thoát ra khỏi địch ở rải rác gần ngã tư Xa-lô



Một cánh quân của Tiểu-đoàn 30 BĐQ từ bìa chùa Xa-lộ mở cuộc tấn công vào các vị trí cố thủ của địch trong Chi Cảnh-sát Hàng-xanh và các nhà kế cận

Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân từ vùng Thủ-Đức được lệnh điều động về thủ-đô và đến ngay ngã tư Hàng-Xanh vào lúc trời chưa kịp sáng.

Vì không ngờ ngay ở cửa ngõ đô-thành có Việt-cộng nên khi qua khỏi cầu Xa-lộ đoàn xe của Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân mở hết tốc lực tiến vào. Tại đây địch đã bố trí sẵn ở các dãy nhà của thường dân trước cửa Cảnh-sát Quốc Gia Hàng-Xanh bắn như mưa vào đoàn xe. Chiếc đi đầu trúng đạn B.40 của địch phát hỏa gây tử thương cho hai chiến-sĩ Biệt-động-quân và hai người khác bị thương. Đoàn xe ngưng lại và vội phản ứng rất quen thuộc, các chiến-sĩ Biệt-động-quân bố trí ngay bên lề xa lộ phản kích tức thời.

Tiếng súng ngưng trọng giây lát rồi một lúc sau bùng nổ trở lại từ trên các nhà lầu xung quanh ngã tư Hàng-Xanh bắn xuống hai bên lề đường. Đại-úy Xanh Tiểu-đoàn Trưởng Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân ra lệnh cho đơn vị thận trọng khai hỏa vì khu vực này còn rất đông dân chúng ở bên trong.

Chính có lẽ vì thấy quân ta ít sử dụng hỏa lực nên nhóm địch-quân từ phía trường trung học Nguyễn-Duy-Khang đã từ từ di chuyển đi nơi khác. Cuộc chạm súng lẻ tẻ kéo dài đến sáng và cũng trong lúc đó các đại-đội Biệt-động-quân chia thành 3 cánh để chuẩn bị tiến quân vào các mục tiêu.

Vì dân chúng bị địch giữ lại nên Đại-úy Tiểu-đoàn-trưởng 30 Biệt-động-quân ra lệnh cho các đại-đội phải kêu gọi dân chúng rời khỏi nhà trước 10 giờ sáng để quân-đội mở cuộc tấn công vào.

Từ 8 giờ sáng đã có một số dân chúng thoát ra khỏi khu vực địch chiếm nhưng một số lớn ở trong phía cầu Sơn vẫn bị địch cầm chân không thoát ra được.

Đến 11 giờ, một cánh quân của Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân từ bên

phía Tân-Cảng Xa-lộ luôn qua các xóm thuộc đường Hùng-Vương Thị-Nghè tiến về phía đường Nguyễn-Duy-Khang với mục đích đánh úp đằng sau đường Hàng-Xanh. Cuộc khai hỏa bắt đầu quyết liệt.

Cùng một lúc, một cánh quân khác từ bìa chùa Xa-lộ mở cuộc tấn công vào các vị trí cố thủ của địch ở trong Chi Cảnh-sát Quốc Gia Hàng-Xanh và các nhà kế cận. Để tránh thiệt hại cho dân chúng còn bị kẹt, lực lượng phản công chưa dám dùng đến vũ khí nặng chỉ vừa bắn tỉa địch vừa tiến từng bước. Do đó, địch rút lên các lầu nhà dọc theo đường từ Hàng-Xanh đến cầu Sơn chống trả.

Suốt đêm mồng hai Tết, các chiến-sĩ Biệt-động-quân và quân địch tìm súng với nhau tại chỗ. Dưới ánh sáng của hỏa-châu được thả suốt đêm, các tiếng súng bắn trả lời nhau để cầm canh.

Đến hôm sau mồng 3 Tết, ta cho phi cơ phóng thanh kêu gọi dân chúng lánh cư. Kế đó các phi cơ xạ-kích vào vị trí địch.

Nhờ cơ hội địch phải đối phó với hỏa lực của ta, một số đông dân chúng còn kẹt lại đã di tản được ra ngã tư Xa-lộ dưới đạn đạo của hai bên.

Đến 12 giờ số dân chúng cư ngụ tại gần ngã tư Xa-lộ ở dọc theo đường đi cầu Sơn đã thoát ra được. Lúc đó quân ta mới bắt đầu tiến sâu vào các nơi có địch.

Vào 14 giờ, quân ta có chiến xa M.41 và thiết-vận xa M.113 đến yểm trợ cho cuộc tiến quân.

Đại-úy Tiểu-đoàn Trưởng cầm đầu một toán quân nhờ thiết-vận xa yểm trợ tiến vào vùng cầu Sơn. Một thiết-vận xa vừa tiến vào chưa đầy 200 thước, một tiếng nổ dữ dội làm thiết-vận xa này phát hỏa gây tử thương cho 2 chiến-sĩ thiết-giáp và 2 người khác bị thương. Đại-úy Tiểu-đoàn Trưởng Biệt-động-quân

đi sát bên hè phố nên thoát hiểm.

Ngay lúc đó nơi xuất phát viên đạn B.40 bị lộ mục tiêu đã bị thiết-vận xa và chiến-xa M.41 bắn tới tấp. Một giờ sau, các chiến-sĩ Biệt-động-quân đã tìm thấy tại đây 3 xác Việt-cộng với một khẩu B.40 và 1 khẩu M.79 cháy xém bên cạnh đồng gạch vụn.

Mọi người ngừng tại đây. Trong lúc đó, cháy bắt đầu lan tràn khốc liệt suốt từ ngã tư Hàng-Xanh đến gần khu chăn nuôi của nhà dòng Taberd.

Vi sợ thần hỏa, bọn Việt-cộng ẩn núp trong các tòa nhà lầu và các xóm lao động bắt đầu rút ra các khu lân cận.

Không bỏ lỡ dịp may, các chiến-xa và chiến-sĩ Biệt-động-quân dượt địch bắn tới tấp.

Cuộc chạm súng gần 60 tiếng đồng hồ tại khu ngã tư Xa-lộ đến 19g00 chiều mồng 3 Tết mới chấm dứt. Ngay chiều hôm ấy, Đại-đội 1 thuộc Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân tại khu Nguyễn-Tri-Phương được gửi lên tăng cường thanh toán tàn quân địch còn lẫn quất.

Kết quả tổn thất :

Địch :

- Chết 85 tên đếm tại chỗ
- Bị bắt sống 3 tên
- Vũ khí tịch thu 21 súng cá nhân trong số này có 5 B.40, 5 súng cộng đồng.

Ta :

- Hy sinh 12 chiến-sĩ Biệt-động-quân, 2 chiến-sĩ thiết-giáp.
- Bị thương 23 chiến-sĩ Biệt-động-quân, 2 chiến-sĩ thiết giáp.
- Bị cháy 1 M.113.

Trong khu này có khoảng 10.000 dân chúng. Sau biến cuộc có đến 5.000 người không nhà phải tỵ-nạn. Đặc biệt

trong lúc hành quân có đến 5.000 dân chúng bị kẹt trong tay địch được di tản ra chỉ có 2 người bị chết.

Tại mặt trận Phú-Thọ, cánh quân địch gồm toàn bộ Tiểu-đoàn 6 Bình-Tân tập trung và xuất phát từ vườn thơm Lý-Văn-Mạnh. Cũng như trên đã nói, cánh quân này không gặp một trở ngại nào đáng kể khi tiến vào.

Tới 03g30, Việt-cộng đã kiểm soát khu trường đua và từ phía Đông trường đua và vườn ươm cây tấn công vào trại Cảnh-sát Dã-chiến đóng cạnh trường đua. Hệ thống rào kẽm gai của trại này sơ sài nhưng nhờ phía trong có bức tượng gạch khá kiên cố và mỗi góc có lô-cốt đặt đại-liên 30 bắn sát tường nên địch không đột nhập được. Khi Việt-cộng tấn công, Tổng-nha Cảnh-sát điều động thám-thính xa đến tiếp ứng. Các thiết-xa bị ngăn chặn ở phía đường Trần-Quốc-Toản không tới nơi được. Cuộc cầm cự kéo dài tới sáng. Địch chẳng làm gì hơn được.

Tiểu đoàn 38 Biệt-động-quân nhận lãnh trách nhiệm thanh toán địch tại khu này. Vào sáng mồng 2 Tết lúc 6 giờ sáng Tiểu-đoàn đã có mặt tại thủ-đô và cho đổ quân xuống đường Trần-Quốc-Toản. Tiểu đoàn 38 Biệt-động-quân do Đại-úy Cường chỉ-huy.

Tiểu-đoàn tiến quân về phía Nguyễn-Tri-Phương và trường đua Phú-Thọ. Khi quân tiến tới ngã ba Pétrus-Ký, Trần-Quốc-Toản, Đại-úy Tiểu-đoàn Trưởng cho quân phân tán mỏng để xâm nhập phía sau phòng tuyến của địch. Trong lúc đó, địch im lặng bố trí trên các nhà lầu tại các ngã đường trong các ngõ hẻm.

Khi các chiến-sĩ Biệt-động-quân xâm nhập và bố trí theo đường Bà-Hạt, Ba-Bầu, Vĩnh-Viễn, Nhật-Tảo. Một bộ phận nhỏ được lệnh tiến quân dọc theo đường Trần-Quốc-Toản và Lý-Thái-Tổ hướng về phía Chợ-Cá và buộc địch khai hỏa để lộ mục tiêu.



*Chuẩn-tướng Nguyễn-Ngọc-Loan Tổng Giám-đốc Cảnh-sát Quốc Gia
(đầu bên trái) tại mặt trận Hàng-Xanh*



*Các chiến-sĩ Biệt-động-quân tại ngã ba Hàng-Xanh
(đường Hùng-Vương Thị-Nghè) ngày 2/2/1968*



*Vào 14g ngày 2/2/1968 Biệt-động-quân ở Hàng-Xanh có chiến-xa M.41
và thiết-vận xa M.113 đến yểm trợ*

Quả nhiên, ngay lúc đó địch bố trí dọc theo đường Nguyễn-Tri-Phương và Nguyễn-Tiểu-La xuất hiện nghênh chiến. Khi chúng dồn lực lượng nghênh chiến thì ngay từ sau lưng chúng đã bị các chiến-sĩ ta đánh ngang hông.

Vì thế ngay cuộc chạm súng đầu tiên, địch đã bị tổn thất nặng nề khiến chúng phải rút lui về phía các đường Triệu-Đà, Nguyễn-Kim, Nguyễn-Lâm, Nguyễn-Văn-Thoại.

Đại-úy Tiểu-đoàn Trưởng cho Đại-đội 1 và Trung-đội Thám-báo Biệt-động-quân lợi dụng địch đang mải tác chiến tại đường Nguyễn-Tri-Phương, Nguyễn-Tiểu-La và Triệu-Đà xâm nhập theo thế cài răng lược vào khu Nguyễn-Kim, Nguyễn-Lâm và Nguyễn-Văn-Thoại để nằm trong nội tuyến địch.

Ngoài những khu vực địch vừa rút về, địch còn có mặt ở cư xá Lữ-Gia đường Lê-Đại-Hành, Nguyễn-Văn-Thoại và tại chợ Thiếc.

Sau trận trên lực lượng hai bên đều tạm ngưng tiếng súng. Dân chúng lũ lượt bỗng kéo nhau ra khỏi nhà đi lánh cư. Họ sợng sốt không ngờ địch đã xâm nhập vào được đô-thành.

Chính trong lúc tình hình lắng dịu này, cả ta lẫn địch đều chuẩn bị một cuộc giao tranh ác liệt.

Khoảng 10 giờ dân chúng ra khỏi nhà, cùng lúc các chiến-sĩ của Đại-đội 1 và Trung-đội Thám-báo đã xâm nhập được vào sát phòng tuyến của địch tại khu Nguyễn-Kim, Nguyễn-Văn-Thoại và Lê-Đại-Hành.

Các lực lượng đồn trú của Công-binh, Tiểu-đoàn 10 Vận-tải và Cảnh-sát Dã-chiến ở phía tay mặt của trực tiến quân đã yểm trợ hữu hiệu cho Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân trên đường tấn công địch.

Khu Nguyễn-Tri-Phương đã ngập trong khói lửa. Tiếng súng cộng đồng và

cả nhân nổ rền khắp mọi nơi. Phi cơ trực thăng xuất hiện xạ-kích các đám quân địch. Đám cháy lớn nhất bắt đầu từ đường Nguyễn-Kim. Các toán địch bị quân ta truy kích chạy tán loạn. Một toán chạy vào nhà thương Nhi-đồng. Một toán gồm 3 tên chạy lạc vào trại Đào-Duy-Từ bị bắn hạ.

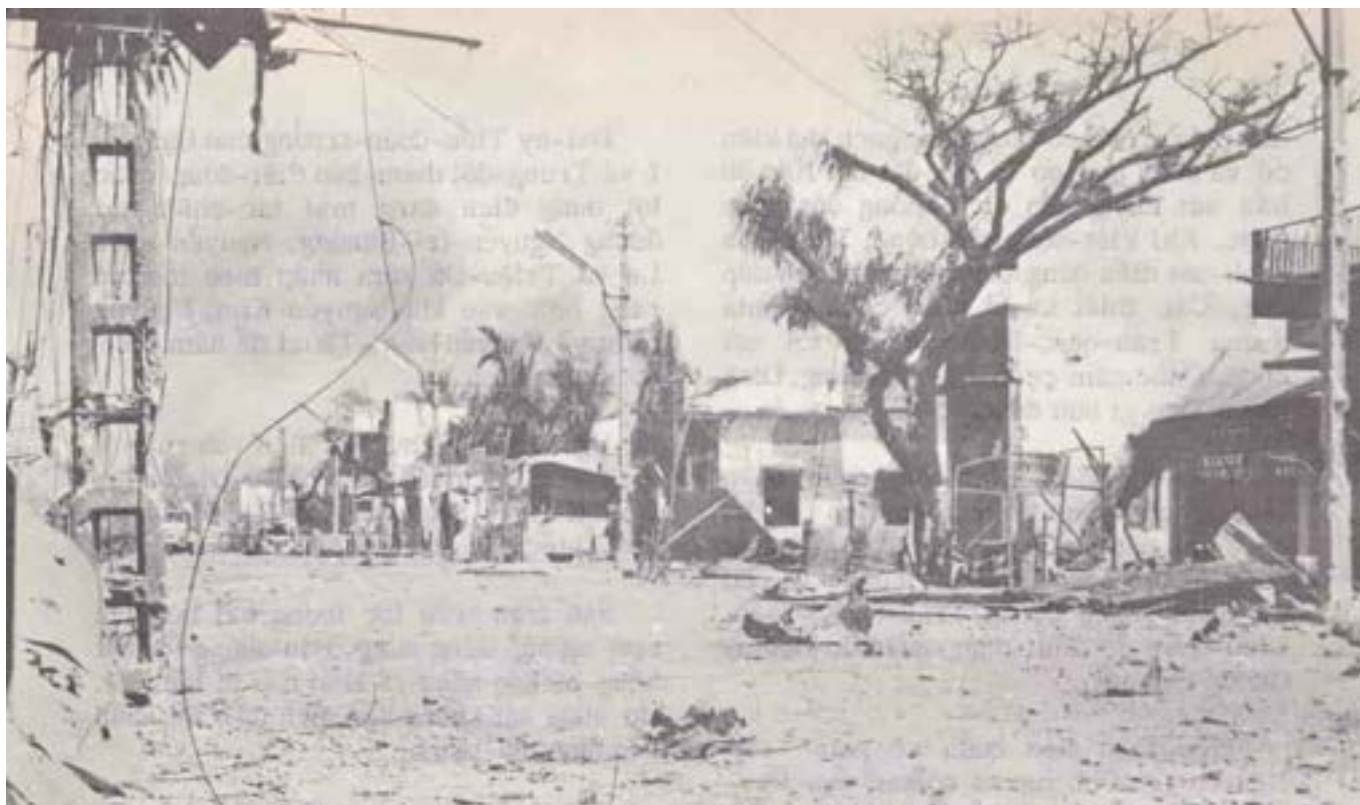
Sau gần một giờ kịch chiến trong các ngõ hẻm khu Nguyễn-Tri-Phương và đường Nguyễn-Văn-Thoại, địch rút về phía cư-xa Lê-Đại-Hành và khu Lữ-Gia ở sát trường đua Phú-Thọ.

Nhờ bám sát địch nên các chiến-sĩ Biệt-động-quân sau khi phá hủy một thượng-liên gần vận-động trường Cộng-Hòa, tịch thu một thượng-liên khác trong khu vườn ươm cây Nguyễn-Văn-Thoại, còn phát giác được 1 khẩu đại-liên hai bánh xe đặt trên sân thượng của tòa lầu 6 tầng Golden Willow số 527 đường Trần-Quốc-Toản sát cây xăng Esso.

Việc chiếm cây súng đại-liên trên là cả một kỳ công của Đại-đội 1 Biệt-động-quân do Trung-úy Ân chỉ-huy. Mà công lao chính ở nơi 4 chiến-sĩ thời 2 đã phải hy sinh trong khi vào chiếm, còn lại hai người là Thiếu-úy Phẩm và binh I Minh.

Trung-úy Đại-đội Trưởng Đại-đội 1 Biệt-động-quân cho biết nhờ bám sát địch và nắm vững nên tiền quân của chúng tôi phát giác khẩu đại-liên trên đặt ở sân thượng tòa lầu.

Với việc đặt khẩu súng này, địch dự đoán thế nào khi chúng áp đảo khu vực Nguyễn-Tri-Phương, Nguyễn-Văn-Thoại, Lê-Đại-Hành, Lữ-Gia và khu vườn cao xu cũ Phú-Thọ, quân-đội ta cũng sẽ tiếp cứu bằng trực thăng vận xuống trường đua Phú-Thọ. Nên chúng đem khẩu đại-liên đặt trên sân thượng tòa lầu và phải chuyển vận một cách khó khăn mới mang được để đợi lúc trực thăng vận tới là chúng sẽ thanh toán lực lượng tiếp cứu một cách mau lẹ.



Quang cảnh khu phố Hàng-Xanh sau 60 tiếng đồng hồ tác chiến



Quang cảnh khu phố Hàng-Xanh sau tác chiến



Một cảnh điêu tàn và chết chóc tại đường Trần-Quốc-Toản sau cuộc đụng độ dữ dội giữa Tiểu-đoàn 38 BĐQ và Việt-cộng ngày 31/1/1968



Khẩu đại-liên hai bánh xe đặt trên sân thượng tòa lầu 6 tầng Golden Willow được BĐQ lấy trước khi Việt-cộng xử dụng bắn vào trường đua Phú-Thọ

Quả nhiên đúng như chúng đã dự đoán vào khoảng 18 giờ nghĩa là sau hai tiếng đồng hồ khi ta đoạt được khẩu đại-liên trên, lực lượng tiếp cứu của ta đã trực thăng vận xuống trường đua Phú-Thọ với đoàn Chinook khổng lồ nối đuôi nhau đáp xuống.

Khi phát giác được khẩu đại-liên ở trên thượng lầu, Thiếu-ủy Phẩm đã dẫn bán tiểu-đội im lặng bò ông máng xâm nhập căn nhà này vì lúc ấy các cửa sắt của tòa lầu ở tầng dưới đều khóa chặt. Nếu phá hay bắn bể khóa sẽ bị địch từ trên lầu bắn tĩa hoặc liệng lựu đạn xuống. Bởi thế họ phải tìm lối bò ống máng vào trong nhà. Trèo vào bên trong nhà rồi bán tiểu-đội này di chuyển rất mau lẹ vượt các tầng lầu để lên tầng chót và đã dùng lựu đạn cận chiến với toán địch bảo vệ và xử dụng cây súng.

Vào buổi chiều ngày mồng 2 địch mới chịu rút khỏi khu trường đua khi bị cướp mất khẩu đại-liên trên.

Cùng lúc đó, lực lượng ta được phi cơ trực thăng vũ trang yểm trợ xạ-kích khu vực gần trường Nữ Quân-nhân ở trên đường Nguyễn-Văn-Thoại. Địch rút về phía nhà thờ hăm và khu Lò-Da.

Kiểm điểm chiến quả trong khu vực Nguyễn-Tri-Phương :

- Địch chết 98 tên
- Bị bắt 2 tên
- Vũ khí tịch thu : 1 đại-liên, 4 B.40, 1 thượng-liên và 4 súng cộng đồng khác
- Vũ khí phá hủy 2 thượng-liên

Sau trận này, mặt trận Nguyễn-Tri-Phương trở lại yên tĩnh. Một số địch trà trộn và phân tán trốn trong các khu nhà cửa của dân chúng nhưng không có phản ứng gì. Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân tiếp tục mở cuộc hành quân lục soát tại đây để thanh toán tàn quân địch.

Vào chiều ngày mồng 3 Tết, Tiểu-đoàn biệt phái Đại-đội 1 cho mặt trận

Hàng-Xanh để hỗ trợ cho Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân.

Vào đêm ngày mồng 3, địch lại xâm nhập vào ngã năm Bình-Hòa thuộc tỉnh Gia-định.

Sáng ngày mồng 4, Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân được đưa tới Gia-định để ngăn chặn các toán quân địch đã tràn vào vùng ngã năm Bình-Hòa. Đây là những đơn vị địch bị ta dồn từ Gò-vấp chạy sang. Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân dàn quân tại đường Trương-Cộng-Định và Nguyễn-Văn-Học. Địch núp ẩn trong các khu nhà cửa bắn ra.

Tại Hàng-Xanh, tình hình trở lại yên tĩnh tuy nhiên Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân vẫn ở tại chỗ để lo các công tác giúp đỡ dân chúng ty-nạn.

Vào chiều 4 âm-lịch, chừng một tiểu-đoàn địch đến tấn công và uy hiếp cầu Xa-lộ. Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân được tăng cường một chi-đội thiết-vận xa tới giải tỏa.

Mặt trận Gò-vấp đã diễn ra từ ngày trận khởi hấn. Cánh quân địch tại Gò-vấp là Tiểu-đoàn 1 Củ-Chi và tiểu-đoàn của Trung-đoàn 101 thuộc Công-Trường 7 được tăng cường thêm một thành phần của Tiểu-đoàn 2 Cơ-giới R. Cánh quân này tập trung ở vùng Búng thuộc tỉnh Bình-Dương cùng với một cánh quân khác là Tiểu-đoàn 2 Gò-Môn được tăng cường thêm đội đặc-công J1/F100 di chuyển theo cùng một đường xâm nhập về đô-thanh.

Khi về gần đến nơi, các lực lượng địch này tách làm hai. Cánh quân thứ nhất theo hướng xã An-Nhon đánh vào khu căn-cứ tiếp-vận Gò-Vấp, còn cánh quân thứ hai theo đường rầy xe lửa qua xóm Thơm đột nhập cổng số 4 Bộ Tổng Tham-mưu.

Cánh quân thứ nhất đánh vào khu tiếp-vận Gò-Vấp ngay từ loạt súng đầu nổ lúc 4g30 sáng đột nhập chiếm trại Phù-Đồng đặt Bộ Chỉ-huy Thiết-giáp và



*Khu chùa Ấn-Quang cháy ngày 1/2/1968
lính cứu hỏa đô-thành đang chữa lửa*



Đám cháy tới sát chùa thì được dập tắt



*Tiểu-đoàn 2 TQLC tiếp tục hành quân cảnh sát khu Vĩnh-Viễn
và khu chùa Ấn-Quang ngày 2/2/1968*



Một quang cảnh hoang tàn tại đường Nguyễn-Văn-Thoại

chiếm một phần trại Cổ-Loa đặt Bồ Chỉ-huy Pháo-binh. Các quân nhân tại đây một phần kịp thời trốn thoát, một phần khác bị địch sát hại.

Địch còn tấn công vào căn-cứ 80 Quân-cụ và căn-cứ 60 Truyền-tin nhưng không vào được. Tại căn-cứ 80 Quân-cụ, địch tấn công nhiều lần vào pháo-đài 10 nhưng bị các chiến-sĩ quân-cụ dùng lựu đạn và 3 khẩu trung-liên bắn đẩy lui. Thiếu-tá Đoàn-Dur-Khương Chỉ-huy Trưởng căn cứ đích thân ra chỉ-huy. Trèo lên chòi quan sát, Thiếu-tá Khương bị địch bắn trúng mặt tử thương ngay tại chỗ.

Cánh quân thứ hai của địch mãi 7g05 sáng ngày mồng 2 Tết mới bắt đầu đánh vào cổng số 4 Bộ Tổng Tham-mưu. Địch lọt được vào cổng nhưng chỉ bám vào khu trường Sinh-ngũ Quân-đội không tiến sâu vào trong.

Đến 09 giờ, một đơn vị Nhảy-dù đến tăng cường bộ Tổng Tham-mưu. Lực lượng này với một vài thiết-giáp M.41 mở cuộc phản công cổng số 4. Địch nằm trong các công-sự phòng thủ có sẵn, nấp theo các nhà cửa và từ các cao-ốc tại đường Võ-Di-Nguy nổi dài bắn vào khiến ta không thể tiến được. Một chiến xa M.41 của ta bị B.40 bắn cháy. Một số chiến-sĩ Nhảy-dù bị thương. Cả ngày mồng 2 địch bám giữ khu cổng số 4.

Sáng ngày mồng 3 Tết, Tiểu-đoàn 2 Thủy-quân Lục-chiến được điều động đến để phối hợp cùng các đại-đội Nhảy-dù giải tỏa khu vực này. Nhưng Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn Nhảy-dù xin dành mục tiêu này cho Nhảy-dù thanh toán để tránh tình trạng phối hợp nhiều binh-chúng sẽ gây khó khăn cho việc chỉ-huy. Bộ Tổng Tham-mưu chấp thuận đề nghị này. Bộ Tư-Lệnh Sư-đoàn Nhảy-dù lập tức điều động Tiểu-đoàn 6 Nhảy-dù đến phối hợp với các đơn vị Nhảy-dù đã hiện diện để thanh toán mục tiêu cổng số 4.

Trước cuộc phản công, các phi cơ trực thăng thay nhau xạ-kích xuống khu

hành-chánh của Đại-đội Tổng Hành-dinh, khu trường Sinh-ngũ Quân-đội, khu trường Tổng Quản-trị. Kế đó các đơn vị Nhảy-dù theo hướng từ cổng số 3 và cổng số 2 tiến lên. Trước hỏa lực mạnh mẽ của ta từ 2 mặt dàn rộng ra bắn vào, địch phải mở đường máu rút ra phía rào trốn vào đường Võ-Di-Nguy. Cuộc hành quân này hoàn tất lúc 10 giờ sáng. Địch bỏ lại chiến địa trên 10 xác chết. Những gia đình quân nhân bị kẹt lại kể chuyện nhiều địch chết và bị thương trong ngày mồng 2 đã được bọn chúng di tản đi. Sở dĩ bọn chúng có một hỏa lực mạnh vì lấy được súng đại-liên với đạn của ta bố trí trong những công-sự chắc chắn bắn cản quân ta. Các vũ khí của ta để trong kho đều bị cháy, một số nhỏ bị mất.

Vừa thoát ra khỏi hàng rào, địch quân bị các chiến-sĩ Thủy-quân Lục-chiến của Tiểu-đoàn 2 bọc theo đường Võ-Di-Nguy sẵn đánh. Tiểu-đoàn này đã chiếm cổng số 2 số 4 xe lửa và tiến đến ngã năm Chuông-Chó giải tỏa Trung-tâm Tiếp-huyết.

Vào buổi chiều, Tiểu-đoàn Thủy-quân Lục-chiến được trực thăng vận lên khu Gò-Vấp để làm một nút chặn không cho địch rút về phía Nam. Tiểu-đoàn 4 Thủy-quân Lục-chiến được trực thăng vận tiếp lên theo.

Các trại Phù-Đồng và Cổ Loa được chiếm lại vào 18g30 trong ngày. Tại tuyến chặn của Tiểu-đoàn 1 Thủy-quân Lục-chiến, địch biết bị bao vây nên bằng ba mặt Đông Tây và Bắc dựa vào các địa điểm trọng yếu và cao-ốc chúng đã chiếm từ trước mở một cuộc tấn công vào quân ta. Tiểu-đoàn 1 Thủy-quân Lục-chiến đã đẩy lui địch gây cho chúng nhiều tổn thất quan trọng.

Vào ngày mồng 4, mặt trận Gò-Vấp tạm yên, địch lại chuyển chiến tranh sang khu vực ngã năm Bình-Hòa như trên đã nói.

Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân khi đến mặt trận ngã năm Bình-Hòa vào



*Vào buổi trưa ngày mùng 4 Tết các chiến-sĩ thuộc tiểu-đoàn 38 BĐQ
có chiến-xa yểm trợ tiến vào khu ngã năm Bình-Hòa.
Cây xăng ESSO đang bốc cháy dữ dội*

khoảng 8 giờ ngày mồng 4 Tết bố trí tại ngã ba Nguyễn-Văn-Học và Trương-Công-Định. Khu vực này đông dân cư và rất chật hẹp. Địch đã lợi dụng núp sẵn trên các căn lầu dùng AK.50 bắn xối xả vào các toán tiền phong của Biệt-động-quân. Các thiết vận xa M.113 tiến theo lên yểm trợ cho các chiến-sĩ mũ nâu đánh vào mục tiêu.

Địch đã chuẩn bị từ trước. Chúng ẩn núp trên các mái nhà từ trong các khu xóm dân cư đông đảo của vùng này dùng B.40 thổi vào chiếc thiết-vận xa đi đầu nhưng không trúng và phát nổ ngay bên cạnh khiến một chiến-sĩ Biệt-động-quân đền nợ nước và hai người khác bị thương.

Điều khó khăn nhất cho Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân là dân chúng rất đông nên quân ta khó điều động và khai hỏa sợ làm thiệt hại dân chúng. Đại-úy Tiểu-đoàn Trưởng buộc lòng phải tạm ngưng tiến quân và ban lệnh cho các đơn vị kêu gọi dân chúng lánh cư đi khỏi nơi có địch. Nhưng địch theo như chiến lược đã áp dụng tại mỗi khu phố, cố ngăn cản không cho dân chúng thoát ra.

Trong thời gian này, địch lợi dụng lúc ta không dám khai hỏa đã rút vào các xóm bên trong của khu phố Phan-Văn-Trị, Nguyễn-Văn-Học và Trương-Công-Định với mưu toan đánh tập hậu vào lực lượng của ta.

Lúc ấy vào khoảng 10 giờ sáng. Vì đã đề phòng từ trước nên ngay trong lúc chuyển hướng địch đã bị các chiến-sĩ mũ nâu chặn đánh trong các ngõ hẻm. Thấy mưu toan thất bại, địch vội rút vào một ngôi chùa gần đường Phan-Văn-Trị, Nguyễn-Văn-Học và vào nghĩa địa đầu đường Phan-Văn-Trị cùng các tòa nhà lầu đối diện với cây xăng Esso tại ngã năm Bình-Hòa.

Biệt-động-quân lại một lần nữa yêu cầu đồng bào nên sớm rút khỏi khu vực này và sau đó chừng nửa giờ, thiết-vận xa của ta lại yểm trợ cho lực lượng bộ-

binh tiến vào.

Vừa nhô đầu đến góc ngã ba Trương-Công-Định, Nguyễn-Văn-Học địch lại từ trên các căn nhà lầu dùng đại-liên quật xuống và dùng cả B.40 thổi vào đoàn chiến-xa nhưng vô hiệu. Đáp lễ lại trên nền trời cao trực thăng vũ trang bắn xuống yểm trợ. Các dãy nhà lầu cao nằm xung quanh ngã ba, nhà nào cũng bị Việt-cộng đặt súng từ trước.

Tại đây, ngay trước cửa chùa đầu đường Phan-Văn-Trị một tiểu-đội Việt-cộng bị tiêu diệt hoàn toàn cùng với vũ khí. Các toán Việt-cộng khác bỏ chạy về phía nghĩa trang Phan-Văn-Trị. Ngay trước nghĩa địa này chúng đặt vị trí cố thủ trên một căn nhà lầu kiên cố trước đây là cư-xá của quân-đội.

Biệt-động-quân tiếp theo đó dùng lựu đạn và tiểu-liên xung phong vào hai ngôi nhà lầu kế cận đối diện với ngôi chùa. Ba tên Việt-cộng khác bị phơi thây trước cửa.

Giữa lúc này, cây xăng Esso ở ngã năm Bình-Hòa bốc cháy dữ dội cùng một lúc với hăng sơn Bạch-Tuyết. Cũng chính trên căn lầu hăng sơn trước khi bị bốc cháy, Việt-cộng bắn tỉa vào Biệt-động-quân.

Đoàn quân mũ nâu tiếp tục tiến sau những chiếc thiết-vận xa về phía đường đi miền Đông, vừa đi khỏi cây xăng 50 thước địch lại từ những căn nhà phía trước bắn ra gây thương tích cho hai chiến-sĩ. Thiết-vận xa thi nhau nổ súng về phía địch ẩn núp, nơi mà dân địa phương gọi là Chuồng-Bò.

Sau mấy giờ giao chiến, ta tịch thu được một đại-liên Tiệp-Khắc và mấy vũ khí cá nhân.

Liên sau đó, các chiến-sĩ Biệt-động-quân được chia ra làm nhiều toán xâm nhập các ngõ hẻm lòng địch. Một toán quay lại đường Phan-Văn-Trị để tìm lối đi bọc phía sau những toán quân đi trước.



*Một chiến-sĩ Biệt-động-quân bị địch bắn lén
đang anh dũng ngã tại ngã năm Bình-Hòa*

Vừa đến cửa một căn phố trệt gần cây xăng Esso, từ trong đám cháy của hãng sơn Bạch-Tuyết bốn Việt-cộng núp sẵn trên lầu hãng sơn bắn xối xả, các chiến-sĩ Biệt-động-quân lập tức phản công kịch liệt. Thì ra bọn Việt-cộng núp trên lầu hãng sơn bắn ra với mục đích yểm trợ cho tiểu-đội của chúng từ bên phía nghĩa địa rút sang khu trại gia-binh Phan-Văn-Trị và trong lúc tiểu-đội rút lui chạy băng qua đường lộ thì các chiến-sĩ Biệt-động-quân phục sẵn trong đường hẻm bám lấy đuổi theo.

Cuộc săn bắt Việt-cộng cứ thế diễn ra. Sự thật địch không có bao nhiêu, nhưng với những khu nhà gỗ, nhà lá ngõ ngách chật hẹp hơn nữa dân chúng còn bị kẹt rất đông, quân ta không dám lợi dụng hỏa lực tấn công mạnh. Mặc dù biết rõ địch khai thác những yếu tố ấy để bắn lén các chiến-sĩ của ta.

Cũng trong ngày mồng 4 Tết, Tiểu-đoàn 41 Biệt-động-quân được trực thăng từ Tuy-Hòa về để tăng cường cho mặt trận này.

Bước qua ngày thứ hai của cuộc hành quân càn quét, Biệt-động-quân đã loại ra khỏi vòng chiến nhiều địch trong khu vực từ ngã năm Bình-Hòa kéo dài xuống đến ngã ba Cây-Thị và mặt trận này trở lại yên tĩnh.

Để thay thế cho Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân, Tiểu-đoàn 2 Thủy-quân Lục-chiến được điều động đến khu chùa Ấn-Quang tẩy thanh các toán địch lẻ tẻ còn lẫn lẩn trong các khu dân cư.

Địch vẫn bám sát vào khu này nổ súng bắn sẻ vào các toán quân ta. Chúng di chuyển từng tốp nhỏ từ khu phố này sang khu phố khác có cả cán bộ phụ nữ đi theo.

Tại vùng Chợ Lớn mỗi ngày áp lực địch mỗi gia tăng. Tuy không có những trận đánh lớn xảy ra, nhưng nhiều dấu hiệu chứng tỏ hai tiểu-đoàn Việt-cộng là Tiểu-đoàn 508 Long-An từ vùng Tân-An mới xâm nhập vào thành phố và Tiểu-

đoàn 6 Bình-Tân vào từ hôm mồng 2 Tết phân tán mỏng hoạt động không chịu rút ra dù đã bị một vài tổn thất khá nặng. Cả 2 tiểu-đoàn này hoạt động mạnh nhất tại các Quận 5, 6, 7 và 8.

Các chiến-sĩ của ta đã đối phó lại phải chia nhau án ngữ tại khắp cả các đường phố và ngõ ngách rình bắn từng tên địch một. Một vài đám cháy nhỏ bốc lên miệt Chợ Lớn. Dân chúng sợ hãi bỏ nhà tản cư đến những nơi an-ninh hơn.

Tại quận 7, địch từ hôm mồng 2 Tết còn gây áp lực tại khu Bình-An do Linh-mục Hoàng-Quỳnh làm quân hạt. Trước đó, người ta nghe tin đồn Linh-mục Hoàng-Quỳnh bị địch bắt giết nhưng tin này đã được cải chính ngay.

Hai Đại-đội 3 và 4 của Tiểu-đoàn 33 Biệt-động-quân đã từ quận Bình-Chánh được điều động đến giải vây áp lực tại vùng này. Sau một chiến dịch lâu 8 ngày, các chiến-sĩ Biệt-động-quân mới ổn định được vùng trên giết trên một trăm địch bắt sống 8 tên, tịch thu 35 súng cá nhân 2 súng cộng đồng.

Vào đêm mồng 6 Tết từng tốp địch từ 3 đến 10 tên lén lút di chuyển qua các đường hẻm từ Phan-Đình-Phùng dẫn vào khu vườn Bà-Lớn Nguyễn-Thiện-Thuật. Chúng đi tới đâu, dân chúng kinh hoàng đóng cửa chạy trốn tới đó.

Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân lại được chỉ định đến giải tỏa khu này. Khi đến Tiểu-đoàn đặt bộ chỉ-huy trên thượng tầng ngôi nhà 5 tầng ở đường Nguyễn-Thiện-Thuật và dàn quân vây bắt địch.

Tiếng súng khai hỏa nổ ròn ngay khi một toán chiến-sĩ mũ nâu đánh thẳng vào mặt chính của trận địa là hẻm 2/3 Nguyễn-Thiện-Thuật.

Con hẻm này nằm ở quãng giữa đường Nguyễn-Thiện-Thuật, lòng hẻm rộng vào độ 30 thước, ngõ bị cụt bởi một dãy nhà lầu chắn ngang. Dãy nhà lầu này chạy về 2 phía, một dẫn ra



TQLC bố trí trên những phố vắng vẻ thuộc vùng Chợ lớn



Và hướng súng vào những nơi nghi ngờ có địch



Một đám cháy tại Chợ lớn trong ngày 2/2/1968



Dân chúng lũ lượt rời bỏ những vùng có địch, đến nơi an toàn hơn

đường Phan-Thanh-Giản, một mở vào lòng phố Phan-Đình-Phùng. Đây là chưa kể những ngách nhỏ thông vào vườn Bà-Lớn.

Việt-cộng đặt một ổ kháng cự tại căn nhà hai tầng số 613/23 và từ căn nhà này bắn vào quân ta. Quân ta phải dạt sang hai bên đường tựa vào các bức tường nhà. Các toán quân chiếm các cao thế trên các tầng lầu kể cả bộ chỉ-huy đặt trên căn lầu 5 tầng xối xả nhả đạn yểm trợ.

Tới 10 giờ Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân đến tăng cường xiết chặt vòng vây.

Trước khi đánh vào, bên ta gọi loa kêu địch ra hàng và dân chúng tản cư khỏi nơi chiến địa. Địch không ra còn bắn vào nhưng nơi phát thanh. Ta dùng trực thăng vũ trang xạ-kích vào vườn Ba-Lớn nơi Việt-cộng ẩn núp trong từ đường gia đình Đỗ-Hữu-Vị và đồng thời dàn quân vào bao vây. Địch dùng B.40 bắn cháy nhà dân để tẩu thoát.

Ngọn lửa bắt đầu cháy lúc 11g30, bốc cháy từ phía Phan-Đình-Phùng đổ vào và từ khu Bà-Lớn cháy lại. Khi ngọn lửa phát cháy ở khu này, xe chữa lửa đã chạy đến tiếp cứu ngay. Việt-cộng bắn cả vào xe cứu-hỏa khiến cho các chiến-sĩ mũ đồng dù can đảm đến đầu cũng không làm tròn được phận sự.

Giữa lúc đó Chuẩn-tướng Nguyễn-Ngọc-Loan mang theo 1 xe Jeep gắn đại bác không giật 90 ly. Khẩu đại bác bắn 2 quả vào căn lầu đặt bản doanh của địch. Bốn tên địch bị giết. Sau đó các chiến-sĩ Biệt-động-quân tràn vào các hẻm tiêu diệt thêm tại một căn nhà nhỏ kế cận thêm ba tên địch khác.

Quân ta tiến chiếm và lục soát từng căn nhà trong khu lưới nhện này. Một cảnh-sát bị thương vong trong khi đẩy cửa vào kiểm soát một căn nhà trống không chỉ có một nhà sư đang ngồi tham thiền nhập định. Vì tôn trọng các bậc tu hành, cảnh-sát viên này

ngần ngự chưa có thái độ nào thì bất ngờ nhà sư giả đã tung vạt áo rút súng bắn chết cảnh-sát viên trên. Y tung cửa định tìm đường tẩu thoát thời bị một cảnh-sát bắn hạ. Ta tịch thu được một khẩu súng lục.

Trong lúc nhà cháy, địch tháo chạy về đường Bà-Hạt, Sư-Vạn-Hạnh. Vào 5 giờ chiều có đến 20 xe vùi rống của Sở Cứu-hỏa đô-thành tới dập tắt đám cháy. Ước lượng khoảng trên 300 nóc nhà bị cháy. Tổng số quân địch chết trong trận này là 10 tên và 2 tên bị bắt sống.

Về phương diện chính trị, Chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đứng trước tình hình khẩn trương này một mặt trấn an dân chúng và liên tiếp đưa ra một số những biện pháp đối phó.

Ngày mồng 3 Tết, Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu hiệu-triệu đồng bào kêu gọi mọi người hãy bình tĩnh tiếp tay với quân-đội, ban hành lệnh thiết-quân luật trên toàn quốc và tạm thời đóng cửa các nơi giải trí, các trường học, cấm đoán mọi hình thức tụ tập.

Cũng cùng ngày này, Đại-tướng Cao-Văn-Viên Tổng Tham-mưu Trưởng Quân-lực VNCH gởi một nhật-lệnh cho toàn quân tố cáo Việt-cộng vi phạm lệnh hưu-chiến mà chính chúng đã đề xướng, trình bày tình hình chiến-sự tốt đẹp tại các Vùng Chiến-Thuật, khích lệ các chiến-sĩ và kêu gọi quân-đội bẻ gãy mọi mưu toan của địch bằng bất cứ giá nào.

Cũng vào 10 giờ cùng ngày trên, Hội-đồng Nội-Các nhóm phiên đặc biệt lên án Mặt Trận Giải-Phóng Miền-Nam, nhắc nhở đồng bào tuân lệnh thiết-quân luật, tái lập chế độ kiểm duyệt báo-chí và tuyên bố sẽ áp dụng mọi biện pháp thích nghi để giúp đỡ các nạn nhân chiến cuộc.

Ngày mồng 5 Tết tức ngày 3/2/68, Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu ký sắc-lệnh số 644/SL thiết lập tạm thời các Ủy Ban Cứu-trợ Nhân-dân tại Trung-ương



*Lính cứu hỏa đô-thành đang chữa cháy ở đường Nguyễn-Thiện-Thuật
(bàn cờ) ngày 7/2/1968*



Quang cảnh khu Bàn-Cờ sau khi bị cháy ngày 7/2/1968

cũng như tại các tỉnh. Theo sắc-lệnh này Phó Tổng Thống Nguyễn-Cao-Kỳ được đề cử giữ chức Chủ-tịch Ủy-ban Cứu-trợ Nhân-dân Trung-ương.

Tối ngày 6/2/68 Đại-tướng Tổng Tham-mưu Trưởng gửi một nhật-lệnh cho toàn quân để tuyên dương công trạng tập thể trước quân-đội cho các Quân-đoàn, Sư-đoàn bộ-binh, Nhảy-dù, Biệt-động-quân Thủy-quân Lục-chiến, Lực-lượng Đặc-biệt, Liên-đoàn An-Ninh Thủ-đô, các Trung-đoàn 42, 51, Hải-quân, Không-quân, Thiết-giáp và tướng thưởng xứng đáng các chiến-sĩ hữu-công.

Tình hình chiến sự tại đô-thành vào ngày phát xuất chiến-dịch Trần-Hung-Đạo như sau :

Trong các khu vực hành quân, địch chỉ giao tranh lẻ tẻ ngoại trừ khu D. Tại đây, ngoài các vụ chạm địch tại vùng Đông Chi Cảnh-sát Kiều-Công-Mười, có nhiều đơn vị Việt-cộng uy hiếp vùng Tây-Bắc Quận 6 và Đông-Nam Quận 8. Trong đêm 4/2 địch vào chiếm hăng rượu Bình-Tây. Tiểu-đoàn 41 Biệt-động-quân được điều động đến tái chiếm. Trong ban đêm, địch bắn quấy rối Chi Cảnh-sát Nguyễn-Văn-Tổ thuộc Quận 6 và tấn công Chi Cảnh-sát Trần-Văn-Châu thuộc Quận 8. Một toán địch đột nhập khu giải tỏa hàng-hóa thương-cảng tại đường Lý-Thái-Tổ.

Lực lượng ta chạm súng tại Chi Cảnh-sát Kiều-Công-Mười bắn 6 Việt-cộng chết tịch thu 5 súng cá nhân. Cảnh-sát chạm địch ngay trên đường Phan-Đình-Phùng bắn chết một số bắt 2 tên và tịch thu 1 B.40.

Tại Hạnh-Thông-Tây lực lượng Nhảy-dù cũng chạm súng lẻ tẻ với địch.

Các đơn vị Hoa-Kỳ nằm bên ngoài vòng đai đô-thành cũng chạm súng lẻ tẻ với địch.

Tình hình chung ngày 5/2 cho thấy rằng các đơn vị Việt-cộng chủ động đã

rút lui ra ngoại ô. Riêng các đơn vị thuộc các cánh cũng như đơn vị đặc-công vẫn còn phân tán bám sát vào dân chúng đặc biệt ở những khu lao động như khu Bình-Đông, Phú-Thọ và Gò-Vấp.

Trong ngày 6/2 địch đã thực hiện 18 hoạt động phần nhiều xảy ra trong khu vực giáp ranh các Quận 5, 6, 8 và khu A. Đáng kể các sự-kIỆN sau đây :

Tại khu D, địch tấn-công vào Chi Cảnh-sát Trần-Văn-Châu và Quận 8. Cảnh-sát tại bót Trần-Văn-Châu phải rút ra ngoài mãi sáng hôm sau mới trở lại. Khoảng 200 Việt-cộng uy hiếp các khu vực thuộc đường 46, đường Trương-Công-Định, đường 39 và khu vực Phú-Lâm. Một đơn vị Biệt-động-quân phục kích tại cầu góc đường Tân-Đà Bình-Đông đã bắn chết 6 Việt-cộng xâm-nhập vào vùng này hoạt động.

Vào buổi chiều một số nhà của dân chúng trong khu Trần-Hoàng-Quân, Minh-Mạng, Trần-Nhân-Tôn bị cháy.

Tại khu C địch chặn bắn Đại-đội 114 Nhảy-dù tại góc đường Tổng-Đốc-Phương và Khổng-Tử khi đơn vị này đến tăng cường cho khu D.

Trận đáng kể nhất đã xảy ra tại Xóm-Mới Gò-Vấp. Vào buổi trưa ngày 6/2. Chiến-đoàn 3 Nhảy-dù chạm súng mạnh với 1 tiểu-đoàn Việt-cộng. Địa điểm xảy ra trận đánh ở 1 cây số Đông-Bắc trại Cổ-Loa.

Mở đầu trận đánh, lực lượng Nhảy-dù đưa chi-đội chiến-xa mới được tăng phái dẫn đầu tiến thẳng vào khu Xóm-Mới đến khu Lạng-Sơn và Xóm-Dừa liền bị địch chặn đánh bằng các loại súng nặng như thượng-liên, đại-liên và B.40 khiến 1 thiết-vận-xa M.113 bị bắn cháy và 1 chiến xa M.41 bị bắn hư. Lúc này trực thăng đến dùng rocket bắn yểm trợ, vì vậy quân ta lên tinh thần và ồ ạt tiến quân càng lúc càng bám sát địch. Địch vội vàng kéo cờ trắng đầu hàng, quân ta ngưng tiếng súng để đón rước. Địch lợi dụng lúc quân ta ngưng súng



*Một phòng-tuyến của chiến-đoàn 3 Nhảy-dù tại khu trại
Cổ-Loa (Gò-Vấp). Hình chụp ngày 6/2/1968*



*Chiến-đoàn 3 Nhảy-dù đang dàn quân tiến vào Xóm-Mới.
Hình chụp ngày 6/2/1968*

địch tháo chạy nhưng vòng vây của quân ta xiết quá chặt chẽ. Kết quả trận đánh này địch 120 chết với 35 vũ khí bị tịch thu, ta 16 tử thương với 42 bị thương. Vào ngày kế tiếp, Chiến-đoàn 3 Nhảy-dù tiếp tục chạm địch mạnh tại vùng Thông-Tây-Hội phía Tây-Bắc trại Cổ-Loa. Ta gây thêm cho địch chết 60 tên và tịch thu 30 vũ khí đủ loại. Bên bạn chỉ có 10 người bị thương.

Vào các ngày 7 và 8 tháng 2, địch vẫn quấy rối mạnh tại khu D. Nhiều toán địch từ cấp trung-đội đến đại-đội xuất hiện trong khu vực Sư-Vạn-Hạnh. Việt-cộng đốt 1 xe jeep của Biệt-động-quân tại đường Trần-Hoàng-Quân gây cho bạn 3 tử thương và 1 bị thương, đốt kho gạo Bình-Đông. Sau 2 tiếng đồng hồ xe chữa lửa của ta mới dập tắt ngọn lửa. Kho này bị thiệt hại 40%. Địch đốt nhà máy giấy ở góc đường Hậu-Giang - Đồng-Tháp. Ngày 8/2 Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân chạm địch mạnh tại vùng phía Nam Kinh-Đôi. Tiểu-đoàn 6 Thủy-quân Lục-chiến chạm địch tại vùng Rạch-Chiếc, Tiểu-đoàn 38 Biệt-động-quân chạm địch mạnh tại đường Minh-Phụng khiến 5 bạn tử thương, 10 bị thương, và 1 thiết-vận xa bị hư nặng.

Trận đánh đã xảy ra như sau. Hồi 13 giờ ngày 8/2, xuất phát từ đường Lò-Siêu Chợt ở sát cạnh trường Quân-báo Cây-Mai, Tiểu-đoàn chia làm 2 cánh quân. Đại-đội 1 và 2 dưới sự chỉ-huy của Đại-úy Bàng Tiểu-đoàn Trưởng hành quân lục soát trên trục lộ đường Lục-Tĩnh đến cầu Phú-Lâm.

Cùng giờ đó, cánh thứ 2 do Trung-úy Nghênh Tiểu-đoàn Phó chỉ-huy gồm 2 Đại-đội 3 và 4 tăng cường một chi-đội thiết-quân-vận và 1 toán Thủy-quân Lục-chiến / DSV do Tổng-cục Chiến-tranh Chính-trị biệt phái xuất phát từ góc đường Lò-Siêu Trần-Quốc-Toản nhằm tạo thành khu tam giác Trần-Quốc-Toản đường Minh-Phụng và đường số 46. Chính cánh quân thứ hai này đã chạm địch một cách mãnh liệt.

13g30 Đại-đội 3 do Trung-úy Chinh

chỉ-huy vừa tới Công-trường Duy-Linh đầu đường Minh-Phụng thì nhiều tràng AK.50 cũng như B.40 của địch tới tấp gỏi đến toán này. Địch nấp sau chiếc xe “bus” mà chúng đã cướp của Điện-lực Việt-Nam dùng xe này chắn ngang đường để tác xạ vào quân ta.

Mặc dù hỏa lực địch rất mạnh nhưng không cầm chân được thành phần xung-kích. Đại-đội 3 ồ ạt xung phong lên bắn trả vào địch đang ẩn núp ở xe này. Không chịu nổi hỏa lực của ta, địch chạy tạt vào ngõ hẻm số 235 đường Minh-Phụng. Quân ta tiến lên và chiếm được chiếc xe của Điện-lực Việt-Nam.

Nhưng liền lúc đó, từ một cao ốc, đại-liên địch không ngớt quật xuống cánh quân đầu. Hai thiết-vận xa của ta tiến lên yểm trợ. Những quả đạn B.40 của địch bắn ra khiến cho thiết-vận xa tạm thời phải lui lại. Trong lúc đó, dân chúng trong khu phố đổ ra đường chạy về phía quân ta để lánh nạn. Bởi thế, Biệt-động-quân phải ngưng tác-xạ để cho đồng bào di tản. Tuy nhiên còn một số dân chúng ở hẻm 46 và Xóm-Đất bị kiểm tỏa không cho chạy ra.

Dù vậy, toán Dân-sự vụ vẫn phóng-thanh kêu gọi dân chúng và hướng dẫn họ lối ra. Bất chấp sự kiểm chế của địch, dân chúng còn sót lại ủa ra theo sự hướng dẫn của quân ta.

16 giờ hỏa lực của 2 bên nổ ròn, Trung-úy Tiểu-đoàn Phó cho tung quân lại. Trên trời những chiếc trực thăng võ trang bay lượn. Những quả lựu đạn khói màu của ta chỉ điểm. Trực thăng tác xạ chính xác vào các mục tiêu địch. Một quả đạn B.40 của địch phóng ra khiến Trung-úy Tiểu-đoàn Phó bị thương trên sống mũi. Dù vậy Trung-úy Nghênh chỉ bằng tạm vết thương và tiếp tục chỉ-huy.

Kế đó, quân ta tiến vào các hẻm đường Minh-Phụng.



*Công-sự chiến-đấu của Việt-cộng tại Xóm-Dừa
được chuẩn bị trước trận đánh*



Xác định chết tại mặt trận Xóm-Dừa ngày 6/2/1968



Nhà thờ Xóm-Dừa sau biến cố Tết Mậu-Thân



Quang cảnh một khu thuộc Xóm-Dừa sau biến cố

Không chịu nổi sức tiến quân của ta, địch rút sâu vào Xóm-Đất. Trước khi rút chúng đã tạo thành những đám cháy. Ngọn lửa chỉ lan đến hiệu Huỳnh-Thuận-Phát số 310B đường Minh-Phụng thời được các chiến-sĩ Biệt-động-quân dập tắt. Quân ta đã giúp đỡ dân chúng di tản đồ đạc của cải về lánh cư tại trường tiểu-học Minh-Phụng ở công-trường Duy-Linh.

Đến 19 giờ, Biệt-động-quân giải tỏa được khu tam giác trên giải thoát được một Chuẩn-úy Quân-cảnh và một binh-sĩ bị bắt cóc hồi 8 giờ ngày 8/2 tại đường Minh-Phụng. Sĩ-quan Chuẩn-úy cho biết địch có khoảng 30 tên trang bị vũ khí AK.47, B.40 và có cả đại-liên.

Cũng vào ngày 8/2, lực lượng cảnh-sát phối hợp với Biệt-động-quân chạm địch mạnh tại khu vực đường Sư-Vạn-Hạnh, Trần-Hoàng-Quân, Trần-Nhân-Tôn, Minh-Mạng. Địch 15 chết, 17 bị bắt trong đó có 1 Thượng-úy Tiểu-đoàn Phó Tiểu-đoàn 6 Bình-Tân. Ta tịch thu 2 B.40, 15 súng cá nhân. Bên ta 2 tử thương và 15 bị thương. Chập tối ngày 8/2, Việt-cộng còn dùng súng cá nhân bắn quấy rối vào tư-dinh Đại-sứ Hoa-Kỳ. Chúng bắn từ hướng nghĩa-địa Mạc-Đĩnh-Chi vào.

Như vậy cho ta thấy rằng các hoạt động địch tại các vùng ven-đô giảm sút song áp lực vẫn duy-trì trong vùng liên ranh Quận 5 và Quận 6. Các toán Việt-cộng hoạt động tại đô-thành áp dụng chiến thuật du-kích, băm sát dân chúng để vừa giải quyết vấn đề lương thực vừa thu thập được tin tức từ khu này sang khu khác. Khi ta hành quân chúng phân tán mỏng lẫn tránh và tập trung trở lại khi quân ta lui.

Vì áp lực địch mạnh tại khu D nên Bộ Tư-lệnh chiến-dịch tăng cường thêm quân, thêm các lực lượng Hoa-Kỳ tham dự. Tổ chức khu D được thay đổi như sau :

Các lực lượng Hoa-Kỳ gồm một đại-đội cơ-giới được đặt ở phía Nam Kinh-

Đôi Quận 8 thay thế Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân được rút về Quận 7. Tiểu-đoàn 3/7 Hoa-Kỳ được đặt ở khu nghĩa-địa Quảng-Đông tại Phú-Thọ Hòa thay thế Tiểu-đoàn 33 Biệt-động-quân cũng được rút về.

Bộ Chỉ-huy khu D được tăng cường ngày 10/2/68, 1 Tiểu-đoàn Khóa-sinh Truyền-tin được đặt tên là Tiểu-đoàn Trần-Nguyên-Hãn và ngày kế tiếp thêm một Tiểu-đoàn Khóa-sinh Pháo-binh đặt tên là Tiểu-đoàn An-Dương-Vương.

Vào ngày 10/2/68 để đáp ứng với chiến trường, Bộ Chỉ-huy khu D phối trí lực lượng lại đặt ra 2 chiến-đoàn :

Chiến-đoàn 1 gồm có các Tiểu-đoàn 33, 38 Biệt-động-quân, Đại-đội Trinh-sát Biệt-động-quân, Chi-đoàn Thiết-vận xa và Tiểu-đoàn Trần-Nguyên-Hãn phụ trách các khu vực Phú-Lâm và Tây-Bắc Phú-Lâm nghĩa là những khu vực nằm trong địa bàn hoạt động của Quận 6. Chiến-đoàn này được đặt nặng về trách vụ chiến-thuật nhằm ngăn chặn các cuộc tấn công của địch từ bên ngoài vào.

Chiến-đoàn 2 gồm có các Tiểu-đoàn 41, 30 Biệt-động-quân và Tiểu-đoàn An-Dương-Vương (sát nhập ngày 11/2) phụ trách các Quận 7 và 8 với nhiệm vụ chính bảo-vệ các kho và xí-nghiệp kỹ-nghệ tại các khu vực này.

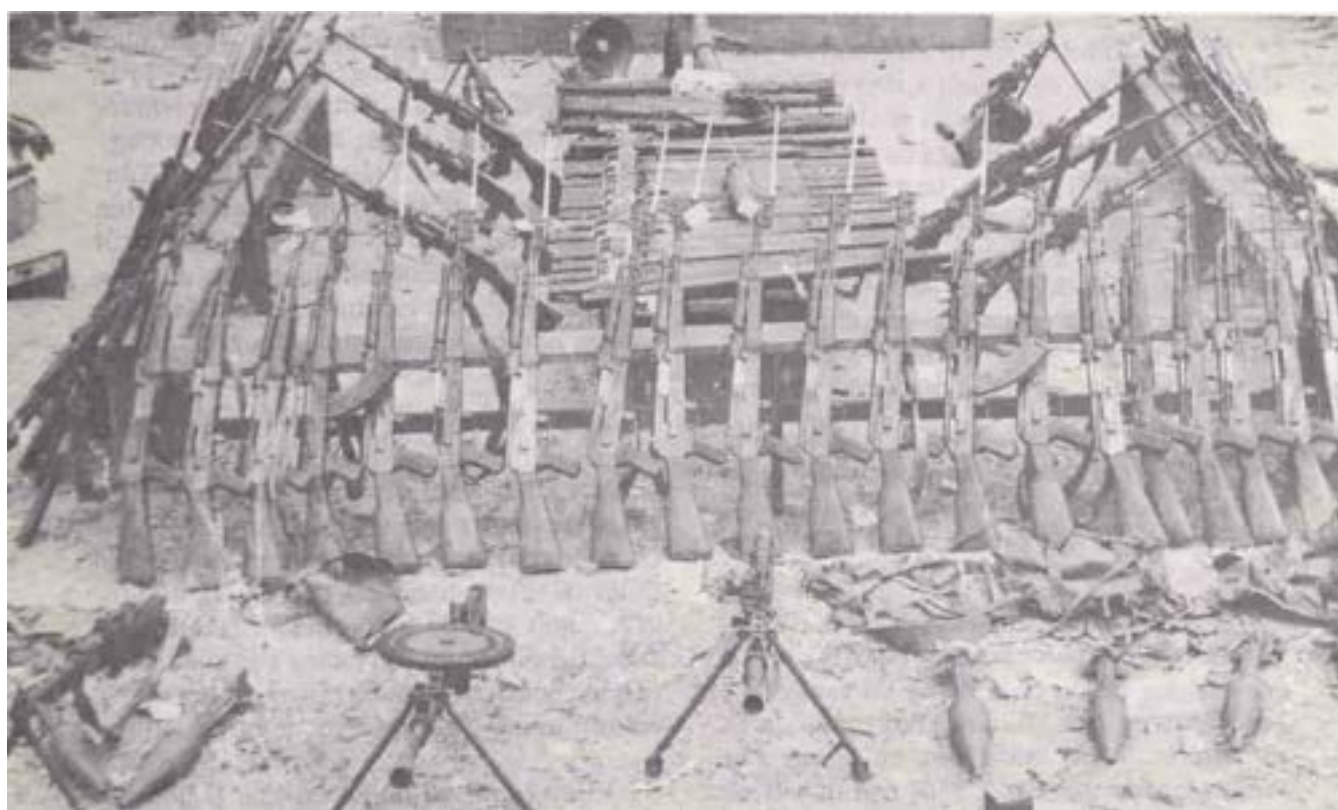
Kể từ ngày 9/2/68, Bộ Chỉ-huy khu Đ từ trụ sở Quận 6 di chuyển lên đóng tại trường Cây-Mai.

Người ta ghi nhận là từ trước ngày có chiến dịch Trần-Hung-Đạo tại Khu D đã có 1 Tiểu-đoàn Khóa-sinh Nhảy-dù gọi là Tiểu-đoàn Lê-Lợi hoạt động. Nhưng kể từ 10/2 Tiểu-đoàn này xuất phải khỏi khu D.

Ngoài ra, nằm trong khuôn khổ của chiến dịch Trần-Hung-Đạo còn có 2.500 Cán-bộ Xây-dựng Nông-Thôn được đưa từ Vũng-Tầu về Sài-gòn ngày 5/2 bằng tàu thủy để lo phụ trách các Trung-tâm



Quang cảnh An-Nhon (Gò-Vấp) sau trận đánh ngày 6/2/1968



Kết quả chiến thắng của Chiến-đoàn 3 Nhảy-dù trong trận đánh phía Đông-Bắc trại Cỏ-Loa ngày 6/2/1968 và trận Thông-Tây-Hội Tây-Bắc Cỏ-Loa ngày 7/2/1968



Các phần tử địch bị thanh toán tại khu Vạn-Hạnh ngày 8/2/1968



Một cán-binh địch bị bắt ở đường Triệu-Đà

Tiếp-cư, hướng dẫn và đón tiếp dân chúng nạn nhân tại đô-thành do 37 địa điểm tiếp-cư (1) với 86.000 người tỵ-nạn được để trong các trường học và nhà thờ. Ngày 7/2 Phó Tổng Thống Nguyễn-Cao-Kỳ đã đến duyệt các cán bộ này trước khi xuất phát tới các địa điểm trong đô-thành.

Song song với những cố gắng quân-sự còn có các hoạt-động tại hội trường để hỗ trợ cho công cuộc diệt giặc. Lần đầu tiên các nghị-sĩ và dân biểu đến dự phiên khoáng đại lưỡng-viện của quốc-gia VNCH tổ chức sáng ngày 9/2 tại Hội-trường Diên-Hồng.

Ngày 7/2 trước đó, Thượng-nghị viện đã công bố một bản quyết-nghị có 41 chữ ký. Bản quyết-nghị này gồm 5 điểm đại ý như sau :

1. Lên án những hành động dã man của Việt-cộng đã lợi dụng lệnh hưu-chiến để tấn công các thành phố vào giờ phút thiêng liêng nhất, gây thiệt hại tài-sản và sinh-mạng của đồng bào và dùng các nơi thờ tự, bệnh viện, trường học làm căn cứ chiến-đấu.

2. Đặt ưu-tiên vấn đề cứu trợ và bảo vệ đồng bào.

3. Tri ân các chiến-sĩ, cán-bộ và đồng-bào mọi tầng lớp đã đem công lao xương máu, góp phần bảo vệ tổ-quốc.

4. Hoan nghênh sự đóng góp hữu hiệu của các lực lượng quân-sự Đồng-Minh.

5. Nhiệt liệt hoan nghênh phong trào đoàn kết và sự hợp tác giữa nhân-dân và chính-quyền để tự vệ.

Lập trường của Hạ-nghị viện cũng tương tự nhằm ủng hộ sự chiến-đấu chiến thắng Cộng-sản.

Trong đêm 9/2 Việt-cộng mở một cuộc tấn-công vào bót cảnh-sát Nguyễn-

văn-Qua trên đường Nguyễn-Tri-Phương. Địch tấn công từ góc đường Hòa-Hảo, Nguyễn-Tri-Phương bằng thương liên và B.40.

Nhưng chúng đã gặp ổ phục kích phối hợp trên cao ốc góc đường này đánh chặn lại. Bị cầm chân ở hướng này, Việt-cộng dùng B.40 từ trong hẻm chùa Vạn-Hạnh trước mặt bót cảnh-sát thổi vào góc trường tiểu-học Minh-Mạng làm hư một góc trường và cháy một quân-xa. Phản công lại ta đã phóng khoảng 100 quả M.79 về các hẻm địch nấp. Trong khi đó địch lại dùng đường hẻm từ phía sau chi cảnh-sát tấn công mạnh vào với hy vọng vào mặt sau nhưng cũng thất bại. Sau trận này Tiểu-đoàn 33 Biệt-động-quân hành quân trong khu tam giác Trần-Quốc-Toản, Minh-Phụng, đường 46, tịch thu 8 AK 47, 1 B. 40, 2 súng lục Trung-cộng và hạ sát 15 tên địch.

Đêm 9 rạng ngày 10/2 sau khi bị các lực lượng Nhảy-dù đẩy lui ra khỏi khu vực Xóm-Mới ngày 6/2, một lực lượng địch thuộc thành phần của Trung-đoàn 101/CT 7 xâm nhập trở lại vùng này và mở cuộc tấn công vào kho đạn

(1) Các địa điểm cứu trợ tại đô-thành :
1. Trường tiểu-học Đinh-Tiên-Hoàng, 2. nhà thờ Tân-định, 3. Chùa Vĩnh-Nghiêm, 4. nhà thờ Chúa Cứu-Thế, 5. Trung-tâm Thanh-Cần, 6. Trại Thanh-tra Lao-động, 7. Nhà thờ St Thomas, 8. Nhà thờ Phát-Diệm, 9. Trường Thánh-Tâm, 10. Trường tiểu-học Vườn-Chuối, 11. Hội Hồng Thập-Tự, 12. Bệnh viện Nhi-Đông, 13. Nhà thờ Bắc-Hà, 14. Hội Dục-Anh, 15. Bệnh viện Chợ-Rẫy, 16. Nhà thờ Ngã-Sáu, 17. Nhà Thương Quảng-Đông, 18. Nhà thương Triều-Châu, 19. Nhà thờ Cha-Tam, 20. Trường Đức-Minh, 21. Chùa Giác-Ngân, 22. Trường Chân-Phước-Liêm, 23. Trường Don Bosco, 24. Trại Bùi-Phát, 25. Nhà thờ Vinh-Sơn, 26. Nhà thờ Huyện-Sĩ, 27. Bệnh viện Từ-Dũ, và những địa điểm do tư nhân tự động thiết lập.



Phó Tổng Thống Nguyễn-Cao-Kỳ và Tổng Trưởng Xây-dựng Nông-thôn, Thiếu-tướng Nguyễn-Đức-Thắng đi duyệt trước 2.500 Cán-bộ XDNT được xử-dụng trong chiến dịch Trần-Hung-Đạo đã từ Vũng-Tàu về thủ-đô ngày 5/2/1968



Biểu ngữ về cán-bộ Xây-dựng Nông-thôn được căng lên tại nhiều đường phố thủ-đô



Công tác xã hội của các cơ quan đối với nạn nhân chiến cuộc



*Các chiến-sĩ Nhảy-dù đang mở
cuộc tấn công giải tỏa
kho đạn 531 ngày 10/2/1986*



*Một khu tồn trữ đạn 105 ly
khoảng 2.000 viên phát nổ*



*Lô-cốt tại kho đạn 351 bị Việt-
cộng bắn nát*

531 cùng pháo kích Căn-cứ 30 Tiếp-tế Nhiên-liệu. Cuộc tấn công này khiến bên ta 20 bị thương, 2 pháo-đài sập, một khu tồn trữ đạn 105 khoảng 2.000 viên phát nổ và gây cho địch 10 chết với 9 súng bị tịch thu. Tại căn-cứ Tiếp-tế Nhiên-liệu, ta có 6 chiến-sĩ bị thương và 2 pháo-đài bị sập.

Ngoài ra địch còn bắn vào lính gác tại Đài Phát-thanh Quốc Gia. Các toán hoạt động của ta còn chạm súng với địch tại ngã tư Phú-Định - Hậu-Giang và tại đường 46, Trần-Hoàng-Quân.

Trong các ngày 11 và 12/2/68, hoạt động địch sút giảm hẳn tại hai khu vực chính yếu Trần-Hoàng-Quân, Trần-Quốc-Toản, Minh-Mạng và Xóm-Mới sau khi Bộ Chỉ-huy Tiểu-đoàn 6 Bình-Tân và thành phần của Trung-đoàn 101 bị tổn thất nặng vào những ngày trước.

Tại đô-thành, địch chỉ còn hoạt động lẻ tẻ tại khu vực Trần-Hoàng-Quân, Minh-Phụng, Triệu-Đà, Trần-Nhân-Tôn do các toán võ trang tuyên truyền còn sót lại.

Kiểm điểm lại tình hình địch, người ta thấy rằng :

Tiểu đoàn 6 Bình-Tân đã rút hẳn ra khỏi khu vực hoạt động tại nội-thành.

Tại vùng ven-đô, lực lượng địch ở khu Xóm-Mới đã vượt rạch Bến-Cát rút về vùng An-Phú Đông.

Tiểu-đoàn 3 Di-An rút về vùng Bình-Đông tả-ngạn sông Sài-gòn.

Tiểu đoàn 4 Thủ-Đức đã rút về vùng Long-Trường 8 cây số Đông Nam Thủ-Đức.

Tiểu-đoàn 5 Nhà-Bè đã rút về Long-Điền 6 cây số Đông-Nam Cầu Nhị-Thiên-Đường.

Tiểu-đoàn 508 đã rút về vùng Đa-

Phước 7 cây số Tây-Nam Quận 7. Tiểu-đoàn 267 và 269 rút về vùng Vĩnh-Lộc 9 cây số Tây Bà-Queo.

Lực lượng còn lại trong đô-thành còn khoảng 100 tên xuất hiện lẻ tẻ tại các khu A, D, và C như bắn vào toán Giang đỉnh tuần tiểu tại ngã ba rạch Lò-Gổm bắn vào toán Quân-Y tại đường Minh-Phụng và bắn vào Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân tại phía Bắc Xóm Phú-Định v.v...

Cũng vào ngày 12/2, các lực lượng Biệt-động-quân mở một cuộc hành quân táo thanh ra vùng ven-đô Phú-Lâm để giải tỏa áp lực địch. Cuộc hành quân này được diễn tiến như sau :

Đêm 11 rạng ngày 12/2, Tiểu-đoàn 38 xuất phát vượt cầu bắc ngang rạch Cầu-Sắt, bắn chết 1 Việt-cộng và bắt một tên khác. Tiểu-đoàn được lệnh tiến quân để phối hợp với Tiểu-đoàn 30 Biệt-động-quân đang chiếm giữ ven sông rạch Lò-Gổm. Từ hướng Tây-Nam, hai tiểu-đoàn này sẽ lừa địch về xóm Hòa-Đông và xóm Mỹ-Thuận. Tiểu đoàn 41 Biệt-động-quân trong ngày hôm trước được di chuyển từ khu D về làm trù-bị cho Bộ Tư-lệnh chiến-dịch để sáng hôm sau được trực thăng vận án ngữ lực lượng địch tại phía Nam đường Rạch-Cát đi Bà-Điểm gần mũi tàu Phú- Lâm (1).

Kế đó một chi đội thiết-vận xa được tăng cường đến cùng các lực lượng bạn tấn công vào mục tiêu là xóm Hòa-Đông, Mỹ-Thuận. Kết quả Tiểu đoàn 30 Biệt-động-quân tiêu diệt được 26 địch quân và thu 8 súng cá nhân.

Trận này tuy không mang lại kết quả về vang nhưng là một trong những trận đánh dấu các cuộc hành quân ra ngoài vùng ven-đô của quân ta.

Trong các cuộc hành-quân ngoài ven-đô, một trận đánh quan trọng của lực lượng Hoa-Kỳ đã diễn ra vào 15g30 chiều ngày 11/2. Trận này đã gây cho địch 47 chết, 2 bị bắt, ta tịch thu 30 AK.47 và 4 B.40. Bên phía Hoa-Kỳ có 6

tử thương và 15 bị thương. Theo tài liệu để lại tại chỗ, lực lượng địch này thuộc Bộ Chỉ-huy Tiên-Phương cục “R” bao gồm các thành phần tham-mưu, chính-trị và bảo-vệ cho bộ chỉ-huy. Người ta ghi nhận có Tướng Việt-cộng Trần-Độ chết trong trận này (2).

Cũng do lực lượng Hoa-Kỳ trong một cuộc hành quân tảo thanh ven-đô ban đêm, Tiểu-đoàn 4/39 Hoa-Kỳ chạm súng với địch tại vùng Hưng-Long ở phía Đông-Nam Bình-Điền khiến 154 địch chết (do phi cơ oanh-kích) và 1 bị bắt khai thuộc Tiểu-đoàn 2 Biệt-lập Long-An. Về phía bạn vô sự.

Đến đây, người ta thấy cuộc tổng công-kích của Việt-cộng vào Sài-gòn đã thất bại. Các lực lượng tham chiến của chúng trước đây cố bám vào thủ-đô hoạt động phá rối đã bị đẩy lui ra ngoài và chịu nhiều thiệt hại.

Trong các ngày kế tiếp, tình hình thủ-đô coi như hoàn tất. Bộ Tư-lệnh Chiến-dịch Trần-Hung- Đạo do đích thân Đại-tướng Cao-Văn-Viên chỉ-huy được giải tán kể từ ngày 17/2/68. Một buổi lễ đã được tổ chức trong dịp này để tưởng thưởng các chiến-sĩ hữu-công.

Chiến dịch này được giao lại cho Trung-tướng Lê-Nguyên-Khang Tư-lệnh Quân-đoàn 3 kiêm Tư-lệnh Vùng 3 Chiến-thuật phụ-trách.

Các khu vực trách nhiệm ABCDE vẫn được duy trì. Các bộ chỉ-huy những khu vực này vẫn giữ nguyên như cũ, ngoại trừ một vài thay đổi về nhân sự như trường hợp Trung-tá Đào-Bá-Phước Chiến-đoàn trưởng Liên-đoàn 5 Biệt-động-quân nhận lãnh khu D thay thế Đại-tá Trần-Văn-Hai Chỉ-huy Trưởng Biệt-động-quân.

Riêng khu F trước đây do lực lượng Hoa-Kỳ đảm trách nay sáp nhập vào khu D và do Chỉ-huy Trưởng khu D phụ trách luôn.

(1) Cũng kể từ ngày này Tiểu-đoàn 41 Biệt-động-quân xuất phát khỏi khu D.

(2) Tin tức về cái chết của Tướng Việt-cộng Trần-Độ đều được các báo trong nước và ngoại quốc loan tin. Nhưng đến lúc ghi trên giấy này, tin trên chưa được các cơ quan tình-báo ghi nhận chính xác.

Xem tiếp phần 2

Lễ chấm dứt
chiến dịch
Trần-Hưng-Đạo
ngày 17/2/1968



Từ phải qua trái
Các Thiếu-tướng : Nguyễn-Văn-Là, Trần-Thanh-Phong, Lữ-Lan
Các Chuẩn-tướng : Trần-Văn-Minh, Ngô-Dzu



*Đại-tướng Cao-Văn-Viên
Tổng Tham-mưu Trưởng QLVNCH
gắn huy-chương cho
Đại-tá Trần-Văn-Hai
Chỉ-huy Trưởng Biệt-động-quân*



*Thiếu-tướng Nguyễn-Văn-Là Tổng
Tham-mưu Phó gắn huy-chương cho
Trung-tá Đào-Bá-Phước
Liên-đoàn Trưởng Liên-đoàn 5 BĐQ*

